

**ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
HUYỆN ỦY ĐAM RÔNG**

*

Số 373 -GM/HU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đam Rông, ngày 08 tháng 11 năm 2022

GIẤY MỜI

Trân trọng kính mời các đồng chí dự Hội nghị trực tuyến: Hướng dẫn quán triệt tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tổ chức đảng và đảng viên năm 2022; thành phần, thời gian và địa điểm như sau:

1. Thành phần, kính mời

1.1. Tại điểm cầu của huyện (Phòng họp Ban Thường vụ Huyện ủy).

- Đồng chí Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy,
- Lãnh đạo các Ban xây dựng Đảng và Văn phòng Huyện ủy,
- Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy Quân sự, Công an, Ban Quản lý rừng Sêrêpôk,
- Bí thư các Chi bộ trực thuộc Huyện ủy,
- Các đồng chí trong Quyết định thành lập Tổ công tác giúp Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo, hướng dẫn kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên năm 2022 (theo Quyết định số 899-QĐ/HU, ngày 03/11/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy).

1.2. Tại điểm cầu các xã (Hội trường Đảng ủy - Ủy ban nhân dân xã).

- Bí thư, các Phó Bí thư Đảng ủy xã,
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Bí thư các Chi bộ trực thuộc Đảng ủy xã.

2. Thời gian: Vào lúc 14 giờ 00', ngày 10 tháng 11 năm 2022.

* **Ghi chú:** (Tài liệu Văn phòng Huyện ủy gửi kèm theo Giấy mời, để nghị các đại biểu nghiên cứu kỹ và mang theo khi tham dự Hội nghị; đồng thời chuẩn bị ý kiến trao đổi tại Hội nghị).

- Các đại biểu tại các điểm cầu đi đúng giờ (có mặt từ 13 giờ 30' để ổn định tổ chức), tham dự nghiêm túc, đầy đủ và hiệu quả, không đi lại, giải quyết việc riêng, không sử dụng điện thoại trong suốt thời gian diễn ra Hội nghị.

- Viễn thông Đam Rông cử cán bộ phối hợp với cán bộ kỹ thuật của Văn phòng Huyện ủy; Đảng ủy các xã để kết nối và chạy thử đường truyền từ 10 giờ

00', ngày 10/11/2022; Điện lực Đam Rông đảm bảo các điều kiện kỹ thuật để phục vụ Hội nghị.

- Giao đồng chí Bí thư Đảng ủy các xã chỉ đạo tham dự, nghiên cứu tài liệu của các đại biểu tại điểm cầu nghiêm túc và hiệu quả.

- Giao Ban Tổ chức Huyện ủy kiểm tra số lượng, thành phần đại biểu tham dự Hội nghị tại các điểm cầu tổng hợp báo cáo Thường trực Huyện ủy.

Nơi nhận:

- Như thành phần mời,
- Điện lực Đam Rông,
- Viễn thông Đam Rông,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/L BAN THƯỜNG VỤ

CHÁNH VĂN PHÒNG



Phan Thị Cẩm

TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG

*

Số C5 - QĐ/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Lâm Đồng, ngày 19 tháng 12 năm 2018

QUY ĐỊNH
Về khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 29-QĐ/TW ngày 25/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII Quy định thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 132-QĐ/TW ngày 08/3/2018 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị;
- Căn cứ Hướng dẫn số 01-HD/TW ngày 20/9/2016 của Ban Bí thư khóa XII hướng dẫn một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Hướng dẫn số 16-HD/BTCTW ngày 24/9/2018 của Ban Tổ chức Trung ương về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy, nhiệm kỳ 2015 - 2020;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy định về khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định việc khen thưởng đối với tổ chức đảng, đảng viên; các cơ quan tham mưu, giúp việc và các đơn vị sự nghiệp của Đảng từ tỉnh đến cơ sở thuộc Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng.

- Đối tượng áp dụng: Các tổ chức đảng, đảng viên; các cơ quan tham mưu, giúp việc và các đơn vị sự nghiệp của cấp ủy các cấp (gọi chung là tổ chức đảng).

Điều 2. Yêu cầu và nguyên tắc xét khen thưởng

- Việc xét khen thưởng và đề nghị khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân: Cần thẩm định, rà soát kỹ, thực hiện theo đúng quy định, đảm bảo thực chất, tránh hình thức, đảm bảo những trường hợp được khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng phải thật sự xuất sắc, tiêu biểu, có tinh thần gương cao..., khắc phục tình trạng chạy theo thành tích, tập thể, cá nhân còn nhiều hạn chế, khuyết điểm nhưng vẫn được đề nghị khen thưởng.

- Số lượng, tỷ lệ tổ chức đảng xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hàng năm ở các cấp không quá 20% tổng số tổ chức đảng và đảng viên xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ. Số lượng đề nghị Ban Thường vụ cấp ủy cấp trên khen thưởng tối đa không quá 1/3 tổng số tập thể, cá nhân đủ điều kiện khen thưởng ở cấp dưới trực tiếp.

- Những trường hợp đã được cấp dưới khen thưởng thì không đề nghị cấp trên khen thưởng (*trong cùng một thành tích khen thưởng*).

Chương II NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ THẨM QUYỀN KHEN THƯỞNG

Điều 3. Nội dung khen thưởng

Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các cấp ủy có thẩm quyền xét khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên:

- Theo định kỳ hàng năm, gắn với việc tổng kết năm của đảng bộ, chi bộ; theo nhiệm kỳ đại hội 05 năm/lần đối với đảng bộ cấp huyện và tương đương;

- Khen thưởng không theo định kỳ (khen thưởng chuyên đề, khen thưởng đột xuất) đối với tổ chức đảng và đảng viên có thành tích xuất sắc.

Việc tặng thưởng huân chương, huy chương và các danh hiệu cao quý khác cho tổ chức đảng và đảng viên thực hiện theo quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng.

Điều 4. Hình thức và thẩm quyền khen thưởng đối với tổ chức đảng

1. Khen thưởng theo định kỳ

Những tổ chức đảng được đánh giá, xếp loại xuất sắc hàng năm, 05 năm liên tục theo quy định của Trung ương và của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, hoặc có thành tích xuất sắc trong nhiệm kỳ (05 năm) thì được cấp ủy các cấp xét khen thưởng, hoặc đề nghị cấp ủy cấp trên khen thưởng theo thẩm quyền, cụ thể như sau:

1.1. Đối với đảng bộ cấp huyện và tương đương:

- Có thành tích xuất sắc trong năm theo đánh giá, xếp loại cuối năm của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thì được Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét tặng bằng khen.

- Có thành tích xuất sắc 05 năm liên tục (theo xếp loại của Ban Thường vụ Tỉnh ủy hàng năm), được Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét tặng bằng khen, tặng cờ hoặc tặng bằng khen, tặng cờ theo nhiệm kỳ đại hội (05 năm/lần).

1.2. Đối với các tổ chức cơ sở đảng (đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở):

- Được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong năm thì được đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy, Thành ủy và tương đương xét tặng giấy khen.

- Được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 05 năm liên tục trở lên thì được đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét tặng bằng khen.

- Được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 05 năm liên tục trở lên và là điển

hình tốt trong Đảng bộ tỉnh, thì được đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét tặng cờ.

1.3. Đối với các đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng uỷ cơ sở:

- Được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong năm thì được đề nghị Đảng uỷ cơ sở xét tặng giấy khen.

- Được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 05 năm liên tục trở lên thì được đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy, Thành ủy và tương đương xét tặng giấy khen.

- Được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 05 năm liên tục trở lên và là điển hình tốt trong Đảng bộ cấp huyện và tương đương (*cấp cơ sở đối với Đảng bộ cơ sở trực thuộc Tỉnh ủy*), thì được đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét tặng bằng khen.

1.4. Đối với các chi bộ trực thuộc đảng bộ bộ phận:

- Được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong năm thì được Đảng uỷ bộ phận biểu dương, hoặc đề nghị Đảng uỷ cơ sở xét tặng giấy khen.

- Được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 05 năm liên tục trở lên thì được đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy, Thành ủy và tương đương xét tặng giấy khen.

1.5. Các cơ quan tham mưu, giúp việc và đơn vị sự nghiệp của Đảng

Các cơ quan tham mưu, giúp việc và đơn vị sự nghiệp của Đảng có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ hàng năm, 05 năm liên tục, là điển hình tốt trong đảng bộ về từng lĩnh vực thì Ban Thường vụ cấp ủy các cấp xem xét, quyết định hình thức khen thưởng phù hợp theo thẩm quyền.

2. Khen thưởng không theo định kỳ (*đột xuất hoặc chuyên đề*)

Những tổ chức đảng có thành tích đặc biệt xuất sắc, là điển hình tốt trong đảng bộ ở từng lĩnh vực cụ thể được xét khen thưởng kịp thời bằng các hình thức thích hợp. Cụ thể như sau:

- Đảng bộ cấp huyện và tương đương, tổ chức cơ sở đảng, Đảng bộ bộ phận có thành tích đặc biệt xuất sắc, là điển hình trên từng lĩnh vực, có tác động ảnh hưởng tích cực trong phạm vi Đảng bộ tỉnh được Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét tặng bằng khen, hoặc tặng cờ (*đối với trường hợp có thành tích xuất sắc nổi trội đặc biệt*).

- Các chi bộ, đảng bộ cơ sở, đảng bộ bộ phận có thành tích đặc biệt xuất sắc, là điển hình trong Đảng bộ huyện và tương đương trên từng lĩnh vực được Ban Thường vụ cấp ủy huyện và tương đương xét tặng giấy khen hoặc các hình thức thích hợp.

- Các tập thể khác thuộc đối tượng khen thưởng (*các cơ quan tham mưu, giúp việc, các đơn vị sự nghiệp của cấp ủy,...*) có thành tích đặc biệt xuất sắc trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ mang tính chất chuyên đề, là điển hình tốt trong đảng bộ về từng lĩnh vực thì Ban Thường vụ cấp ủy các cấp xem xét, quyết định hình thức khen thưởng phù hợp theo thẩm quyền.

Điều 5. Hình thức và thẩm quyền khen thưởng đảng viên

1. Khen thưởng theo định kỳ

Những đảng viên được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong năm và

05 năm liên tục thì được xét khen thưởng theo quy định, cụ thể:

- Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hàng năm được chi bộ biểu dương, hoặc đề nghị đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở xét tặng giấy khen.

- Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ liên tục 05 năm trở lên được đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy, Thành ủy và tương đương xét tặng giấy khen.

- Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ liên tục 05 năm trở lên, là điển hình tốt trong Đảng bộ tinh được đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét tặng bằng khen.

Tùy vào thành tích đạt được, mức độ tác động, ảnh hưởng của thành tích đó mà cấp ủy các cấp xem xét, lựa chọn đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ để khen thưởng, hoặc đề nghị khen thưởng cho phù hợp.

2. Khen thưởng không theo định kỳ (*đột xuất hoặc chuyên đề*)

Những đảng viên có thành tích đặc biệt xuất sắc, tiêu biểu trong thực hiện nhiệm vụ được giao, trong lao động sản xuất, học tập nghiên cứu khoa học, hoạt động văn hóa, nghệ thuật, giáo dục, thể dục thể thao, quốc phòng, an ninh... được cấp thẩm quyền trao giải thưởng hoặc có hành động dũng cảm trong chiến đấu, lao động, phòng chống thiên tai, chống tham nhũng, tiêu cực và tệ nạn xã hội,...thì được biểu dương, khen thưởng, cụ thể:

- Những đảng viên có thành tích xuất sắc, được Nhà nước trao thưởng trong các kỳ thi tuyển, thi đấu quốc gia; hoặc có thành tích xuất sắc trong các phong trào ở cơ sở, là chiến sĩ thi đua cấp tinh, được Ban Thường vụ Huyện ủy, Thành ủy, Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy xét tặng giấy khen.

- Những đảng viên có thành tích đặc biệt xuất sắc, được các tổ chức quốc tế trao giải thưởng; được Nhà nước xét tặng danh hiệu anh hùng, chiến sĩ thi đua toàn quốc; đạt giải Nhất trong các kỳ thi tuyển, thi đấu cấp quốc gia được Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét tặng bằng khen.

- Những đảng viên có thành tích đặc biệt xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ được giao, là điển hình tốt có tính nêu gương cao, được các tổ chức đảng đề nghị khen thưởng, thì tùy từng mức độ cụ thể cấp ủy các cấp xem xét quyết định khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng với các hình thức phù hợp.

Chương III

QUY TRÌNH, THỦ TỤC, HỒ SƠ XÉT, KINH PHÍ KHEN THƯỞNG TỔ CHỨC ĐẢNG, ĐẢNG VIÊN

Điều 6. Đối với khen thưởng định kỳ

Trước khi xét khen thưởng, cấp ủy có thẩm quyền ra quyết định công nhận tổ chức đảng đạt mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hàng năm, để có cơ sở đề nghị khen thưởng theo quy định.

Sau khi xét, nếu đủ điều kiện khen thưởng theo quy định thì cấp ủy có thẩm quyền lựa chọn những tổ chức đảng đạt mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ để ra

quyết định khen thưởng tổ chức đảng đạt tiêu chuẩn “Trong sạch, vững mạnh” tiêu biểu trong năm hoặc 05 năm.

Điều 7. Quy trình, thủ tục (kể cả xét khen thưởng theo định kỳ hoặc không theo định kỳ)

1. Đối với tổ chức đảng

1.1. Đảng bộ bộ phận, Chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở:

- Tổ chức đảng tự nhận xét đánh giá, nếu có đủ tiêu chuẩn, làm báo cáo thành tích đề nghị Đảng ủy cơ sở tặng giấy khen, hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng các hình thức cao hơn theo quy định.

- Đảng ủy cơ sở thẩm định thành tích, để quyết định tặng giấy khen hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng theo hình thức giấy khen, bằng khen.

1.2. Chi bộ cơ sở, Đảng ủy cơ sở:

- Tự nhận xét đánh giá, nếu có đủ tiêu chuẩn, làm báo cáo thành tích đề nghị Ban Thường vụ cấp huyện và tương đương xét tặng giấy khen, hoặc đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng bằng khen, tặng cờ.

- Cấp ủy cấp huyện và tương đương xét tặng giấy khen hoặc thẩm định đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy khen thưởng đối với các hình thức phù hợp.

1.3. Các cơ quan tham mưu, giúp việc, các đơn vị sự nghiệp của cấp ủy các cấp:

Tự nhận xét đánh giá, nếu có đủ tiêu chuẩn, điều kiện thì làm báo cáo thành tích đề nghị cấp ủy có thẩm quyền xem xét khen thưởng theo quy định.

1.4. Ban Tổ chức cấp ủy cấp huyện và tương đương:

Phối hợp với các ban tham mưu của cấp ủy thẩm định thành tích, báo cáo Ban Thường vụ cấp ủy xét, quyết định tặng giấy khen, hoặc đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng bằng khen, tặng cờ.

1.5. Ban Tổ chức Tỉnh ủy:

Chủ trì, phối hợp với các ban của Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan tổ chức thẩm định thành tích của các tổ chức đảng và đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định khen thưởng theo hình thức phù hợp.

2. Đối với đảng viên

- Sau khi có kết quả xếp loại đảng viên hàng năm, đảng viên tự nhận xét đánh giá, đối chiếu với các điều kiện, thấy có đủ tiêu chuẩn thì làm bản báo cáo thành tích gửi Chi bộ. Chi bộ cơ sở xét khen thưởng hoặc đề nghị Đảng ủy cơ sở (*đối với Chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở, Đảng bộ bộ phận*) tặng giấy khen; hoặc đề nghị cấp trên tặng giấy khen, bằng khen.

- Ban Tổ chức cấp ủy cấp huyện và tương đương chủ trì phối hợp với các ban tham mưu của cấp ủy thẩm định thành tích, báo cáo Ban Thường vụ cấp ủy xét, quyết định tặng giấy khen hoặc đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng bằng khen cho đảng viên.

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các Ban Đảng của Tỉnh ủy tổ chức thẩm định thành tích của đảng viên, xét đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định khen thưởng.

3. Sau khi có quyết định, văn phòng cấp ủy nơi ban hành quyết định khen thưởng vào sổ khen thưởng và giúp cấp ủy tổ chức trao tặng hoặc hướng dẫn việc trao tặng giấy khen, bằng khen, cờ cho tổ chức đảng và đảng viên.

Điều 8. Niên hạn xét khen thưởng

Niên hạn, thành tích xét, đề nghị khen thưởng 05 năm liên tục đối với tổ chức đảng và đảng viên được tính như sau (*không áp dụng cho khen thưởng đột xuất và khen thưởng theo chuyên đề*):

- Trường hợp tổ chức đảng và đảng viên đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng bằng khen, cờ; Ban Thường vụ cấp huyện và tương đương tặng giấy khen, thì niên hạn xét đề nghị khen thưởng lần sau, được tính từ năm kế tiếp của năm mà Ban Thường vụ cấp ủy cấp trên (*Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ cấp huyện và tương đương*) đã khen thưởng.

- Đối với những tổ chức đảng do chia tách, sáp nhập thì thành tích để tính khen thưởng cộng dồn các năm mà tổ chức đảng trước khi sáp nhập, chia tách đạt được.

Điều 9. Hồ sơ khen thưởng

1. Đối với tổ chức đảng

- Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng (*có xác nhận, đóng dấu của cấp ủy cơ sở*).

- Quyết định công nhận tổ chức đảng được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ từ 05 năm liên tục trở lên (*tặng bằng khen, tặng cờ*).

- Tờ trình đề nghị khen thưởng của cấp có thẩm quyền.

2. Đối với đảng viên

- Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng (*có xác nhận, đóng dấu của cấp ủy cơ sở*).

- Bản kiểm điểm đảng viên 05 năm liên tục trở lại đây (*có xác nhận, đóng dấu của cấp ủy cơ sở, nếu đề nghị Ban Thường vụ cấp ủy tặng giấy khen, bằng khen*).

- Tờ trình đề nghị khen thưởng của cấp có thẩm quyền.

Điều 10. Thời gian đề nghị và tổ chức khen thưởng

- Việc khen thưởng định kỳ gắn với việc tổng kết công tác xây dựng Đảng hàng năm, gắn với tổng kết trong nhiệm kỳ; việc khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên có thành tích không theo định kỳ thực hiện ngay khi có thành tích xuất sắc đột xuất, hoặc vào đợt tổng kết chuyên đề của năm đó.

- Hồ sơ, thủ tục đề nghị khen thưởng gửi về Đảng ủy, Chi ủy cơ sở (*đối với cấp cơ sở*), gửi về Ban Tổ chức cấp ủy cấp huyện hoặc tương đương (*đối với cấp huyện*).

- Hồ sơ, thủ tục đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy khen thưởng gửi về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

- Đối với hồ sơ đề nghị các cấp khen thưởng theo định kỳ: gửi về Ban Tổ

chức cấp ủy cấp huyện và tương đương trước ngày 25/12 hàng năm; nếu đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy khen thưởng gửi về Ban Tổ chức Tỉnh ủy trước ngày 10/01 hàng năm.

Những trường hợp đề nghị khen thưởng, nhưng không đủ hồ sơ thì không được xét khen thưởng theo quy định.

Điều 11. Lưu trữ hồ sơ khen thưởng

- Các cấp ủy có trách nhiệm lưu trữ hồ sơ khen thưởng của cấp mình để thuận tiện cho việc tra cứu, giải quyết đơn thư khiếu nại, hoặc xác nhận đối tượng được hưởng chính sách khi có yêu cầu.

- Ở cấp tỉnh, giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy lưu trữ các hồ sơ khen thưởng thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Điều 12. Mức tiền thưởng và nguồn kinh phí thi đua, khen thưởng

- Tiền thưởng kèm theo các hình thức khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên thực hiện theo quy định, hướng dẫn của Đảng, Nhà nước hiện hành.

- Cấp nào ra quyết định khen thưởng thì cấp đó chịu trách nhiệm chi tiền thưởng từ nguồn kinh phí thi đua, khen thưởng của cấp mình.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quy định số 06-QĐ/TU ngày 12/01/2008 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Điều 14. Căn cứ Quy định này, các huyện ủy, thành ủy, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh ủy chỉ đạo tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc đến tổ chức đảng, đảng viên.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, các cấp uỷ kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) để xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp. *X/*

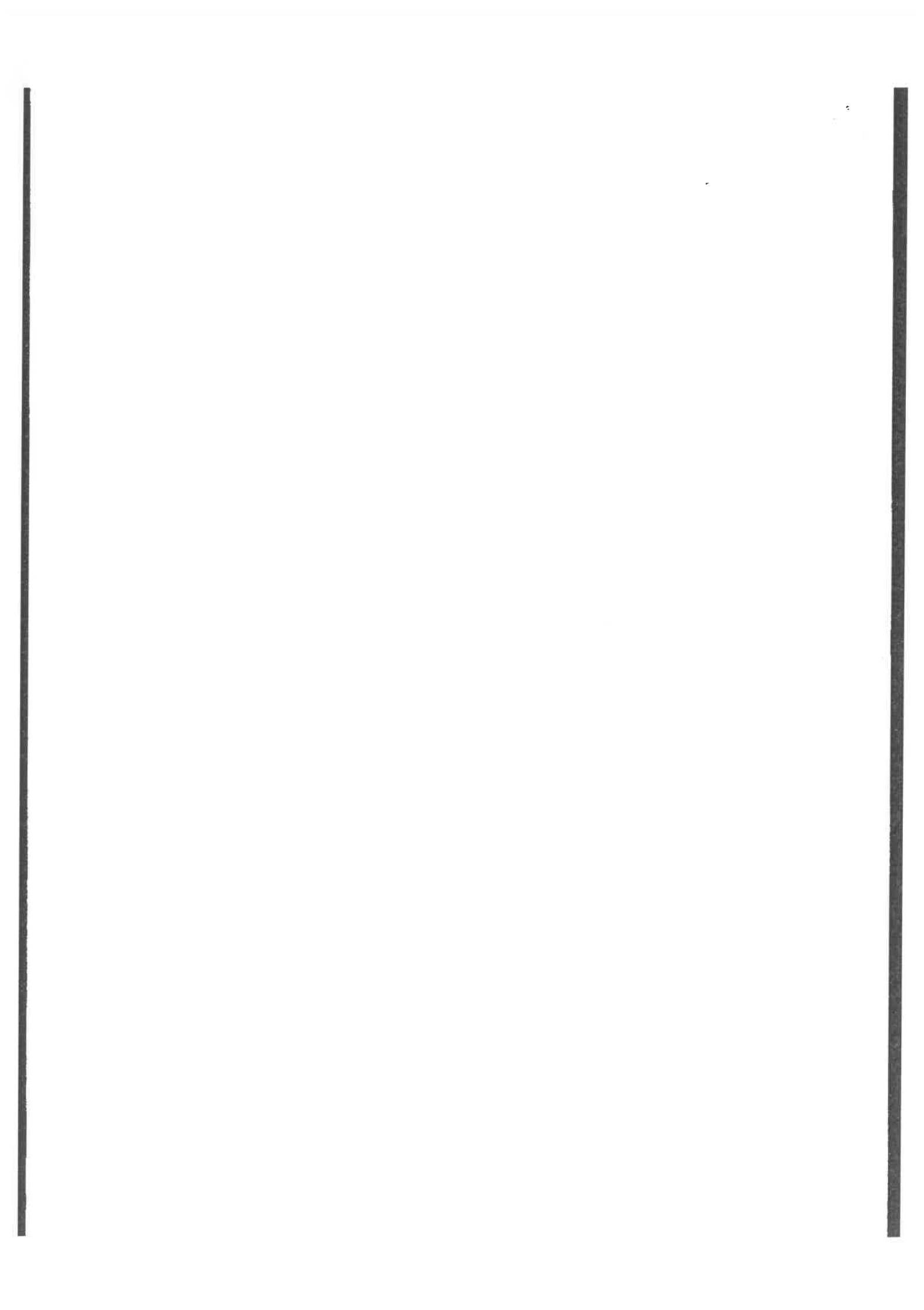
Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương (báo cáo),
- Ban Tổ chức Trung ương (báo cáo),
- Các ban của Tỉnh ủy,
- Các huyện, thành uỷ,
- đảng uỷ trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu VPTU, XD1.

T/M BAN THƯỜNG VỤ PHÓ BÍ THƯ



Trần Đức Quận



Số 213-QĐ/TW

Hà Nội, ngày 02 tháng 01 năm 2020

QUY ĐỊNH

VỀ TRÁCH NHIỆM CỦA ĐẢNG VIÊN ĐANG CÔNG TÁC THƯỜNG XUYÊN GIỮ MỐI LIÊN HỆ VỚI TỔ CHỨC ĐẢNG VÀ NHÂN DÂN NƠI Cư TRÚ

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khóa XII;
- Căn cứ các nghị quyết của Trung ương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; các quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên,

Bộ Chính trị quy định trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú như sau:

Điều 1. Trách nhiệm của đảng viên đang công tác và của tổ chức cơ sở đảng

1. Đảng viên đang công tác ở các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, lực lượng vũ trang (gọi tắt là đảng viên đang công tác) vừa thực hiện quy định của Điều lệ Đảng về sinh hoạt đảng tại nơi làm việc, vừa có trách nhiệm thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú; gần gũi, gắn bó với nhân dân; khắc phục những biểu hiện sống xa dân, thiếu trách nhiệm trong các công việc của nhân dân nơi cư trú; củng cố mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân; nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đảng viên trong xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị cơ sở.

2. Tổ chức cơ sở đảng nơi đảng viên đang công tác và nơi đảng viên cư trú có trách nhiệm tạo điều kiện cho đảng viên đang công tác thực hiện trách nhiệm, nhiệm vụ nơi cư trú, đồng thời kiểm tra, giám sát, nhận xét, đánh giá việc thực hiện của đảng viên.

Điều 2. Nhiệm vụ của đảng viên đang công tác ở nơi cư trú

1. Nêu gương về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và vai trò tiền phong, gương mẫu của người cán bộ, đảng viên trước nhân dân nơi cư trú.
2. Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân; tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân trên địa bàn dân cư thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương nơi cư trú.

3. Tham gia đầy đủ, nghiêm túc các cuộc họp định kỳ và tích cực tham gia các cuộc họp khác do cấp ủy nơi cư trú triệu tập. Tích cực tham gia góp ý kiến với chi ủy, chi bộ, đảng ủy cơ sở nơi cư trú về các công việc chung của địa phương, nhất là những vấn đề bức xúc ở thôn, bản, tổ dân phố.

4. Tham gia các cuộc họp của nhân dân nơi cư trú; thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, trưởng thôn, bản, tổ trưởng dân phố, ban công tác mặt trận nơi cư trú để nắm bắt tình hình nhân dân; phản ánh những ý kiến của nhân dân tới cơ quan có thẩm quyền.

5. Tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền ở cơ sở, giám sát cán bộ, đảng viên trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống và thực hiện trách nhiệm nêu gương.

6. Tham gia và vận động các thành viên trong gia đình tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua do địa phương phát động. Vận động gia đình và nhân dân xây dựng mối quan hệ gắn bó đoàn kết, xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư.

7. Báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ tại Điều 2 Quy định này với chi ủy nơi công tác vào dịp kiểm điểm, đánh giá đảng viên hằng năm. Kịp thời báo cáo với chi ủy nơi công tác và nơi cư trú khi chuyển sang nơi cư trú khác.

Điều 3. Nhiệm vụ của cấp ủy cơ sở nơi đảng viên đang công tác

1. Chỉ đạo chi ủy, chi bộ trực thuộc lập danh sách đảng viên theo nơi cư trú và chủ động liên hệ với đảng ủy cơ sở và chi ủy, chi bộ nơi đảng viên cư trú để giới thiệu đảng viên về sinh hoạt, thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy và nhân dân nơi cư trú theo đúng quy định.

Thông báo bằng văn bản với cấp ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú được biết về những đảng viên của đơn vị mình thường xuyên đi công tác xa nơi cư trú, lưu động hoặc có công tác đặc biệt để phối hợp tạo điều kiện cho đảng viên thực hiện nhiệm vụ nơi cư trú khi đảng viên đó có điều kiện.

2. Kịp thời thông báo cho chi ủy, chi bộ, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú biết về số đảng viên đã được giới thiệu về sinh hoạt nơi cư trú có sự thay đổi vị trí, chuyển công tác hoặc bị khai trừ, xoá tên khỏi danh sách đảng viên hoặc đã xin ra khỏi Đảng.

3. Chủ trì, phối hợp với cấp ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú kiểm tra, giám sát đảng viên thực hiện nhiệm vụ nơi cư trú; biểu dương những đảng viên thực hiện tốt và nhắc nhở, phê bình hoặc xem xét xử lý theo quy định đối với những đảng viên chưa thực hiện nghiêm túc Quy định này.

4. Định kỳ hằng năm tổ chức lấy ý kiến nhận xét của chi ủy, chi bộ đối với đảng viên của mình thực hiện nhiệm vụ nơi cư trú. Cử đại diện cấp ủy gặp gỡ, trao đổi với cấp ủy nơi đảng viên cư trú để nắm tình hình và lấy ý kiến nhận xét trước khi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử hoặc khi đảng viên cho rằng việc nhận xét của nơi cư trú chưa khách quan.

5. Thông báo cho đảng viên biết về ý kiến nhận xét, đánh giá của cấp ủy nơi cư trú tại cuộc họp kiểm điểm, đánh giá cuối năm hoặc khi cần thiết.

Điều 4. Nhiệm vụ của tổ chức đảng nơi đăng viên đang công tác cư trú

1. Đảng ủy xã, phường, thị trấn tiếp nhận và lập danh sách đảng viên đang công tác được giới thiệu về sinh hoạt, giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú ở địa phương mình; giới thiệu về cho các chi ủy, chi bộ thôn, bản, khối phố.

2. Chi bộ thôn, bản, khu dân cư tiếp nhận và lập danh sách đảng viên đang công tác tham gia sinh hoạt, giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú ở đơn vị mình và thông báo cho từng đảng viên biết để liên hệ trong việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên nơi cư trú; đồng thời, tạo điều kiện cho đảng viên thực hiện nhiệm vụ.

3. Định kỳ 6 tháng hoặc khi cần thiết, đảng ủy xã, phường, thị trấn chỉ đạo chi ủy, chi bộ trực thuộc tổ chức họp đảng viên đang công tác cư trú trên địa bàn để thông báo tình hình, nhiệm vụ của địa phương hoặc chuyên đề cần tham khảo ý kiến đảng viên đang công tác để đảng viên nắm được thông tin, tham gia góp ý kiến.

4. Định kỳ hằng năm, chi ủy hoặc bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) họp với ban công tác mặt trận thôn, bản, khu dân cư để nhận xét từng đảng viên đang công tác thực hiện nhiệm vụ nơi cư trú trên địa bàn mình theo phiếu nhận xét và gửi về đảng ủy xã, phường, thị trấn. Đề xuất với đảng ủy xã, phường, thị trấn biểu dương, khen thưởng những đảng viên đang công tác có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đảng viên nơi cư trú. Kịp thời phản ánh với đảng ủy xã, phường, thị trấn và cấp ủy nơi đảng viên đang công tác khi đảng viên có hành vi vi phạm pháp luật; thiếu trách nhiệm nêu gương; vi phạm nghiêm trọng nội quy, quy định của địa phương hoặc chưa chấp hành tốt Quy định này.

5. Đảng ủy xã, phường, thị trấn xác nhận phiếu nhận xét của chi ủy, chi bộ nơi cư trú đối với đảng viên đang công tác và gửi cho đảng ủy cơ sở nơi đảng viên công tác. Biểu dương, khen thưởng hoặc đề nghị cấp ủy cơ sở nơi đảng viên công tác biểu dương, khen thưởng những đảng viên có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đảng viên nơi cư trú. Đề nghị cấp ủy cơ sở nơi đảng viên công tác xem xét xử lý theo quy định đối với những đảng viên chưa thực hiện tốt.

6. Khi có yêu cầu của cấp ủy nơi đảng viên công tác, đảng ủy xã, phường, thị trấn phối hợp kiểm tra, giám sát đối với đảng viên đang công tác thực hiện nhiệm vụ nơi cư trú.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Các tỉnh ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Trung ương tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện tốt Quy định này và hàng năm báo cáo Ban Bí thư.

2. Ban Tổ chức Trung ương chủ trì, phối hợp với Ban Dân vận Trung ương và các ban đảng liên quan theo dõi, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Quy định và báo cáo Ban Bí thư.

Ban Tổ chức Trung ương chủ trì, phối hợp với Ban Dân vận Trung ương, Quân ủy Trung ương, Đảng ủy Công an Trung ương hướng dẫn việc thực hiện đối với đảng viên đang công tác trong Quân đội nhân dân và Công an nhân dân.

3. Quy định này thay thế Quy định số 76-QĐ/TW, ngày 15/6/2000 của Bộ Chính trị khoá VIII về việc đảng viên đang công tác ở các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú; có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và được phổ biến đến chi bộ để thực hiện.

T/M BỘ CHÍNH TRỊ

Nơi nhận:

- Các tỉnh ủy, thành ủy.
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương.
- Các đảng ủy đơn vị sự nghiệp Trung ương.
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương.
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

Trần Quốc Vượng

**ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
HUYỆN ỦY ĐAM RÔNG**

*
Số 02 -QĐ/HU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đam Rông, ngày 29 tháng 6 năm 2022

QUY ĐỊNH

**tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý
thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017 của Bộ chính trị về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp;
- Căn cứ Quy định số 10-QĐ/TU, ngày 17/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy Đam Rông (khoá IV), nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Ban Thường vụ Huyện ủy quy định tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý như sau:

I. TIÊU CHUẨN CHUNG

1. Về chính trị tư tưởng

Tuyệt đối trung thành với mục đích, lý tưởng cách mạng của Đảng, lợi ích của quốc gia - dân tộc và nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng để bảo vệ cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước và phản bác những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, tổ chức phản động, phần tử cơ hội và bất mãn chính trị. Có tinh thần yêu nước sâu sắc; luôn đặt lợi ích của quốc gia - dân tộc, nhân dân trên lợi ích của ngành, địa phương, cơ quan và cá nhân; sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp cách mạng của Đảng, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân. Chấp hành nghiêm sự phân công của tổ chức, yên tâm công tác. Giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn theo đúng nguyên tắc, quy định của Đảng.

2. Về đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật

Có phẩm chất đạo đức tốt; sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, trong sáng, giản dị, bao dung; cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư. Không tham vọng quyền lực, có nhiệt huyết và trách nhiệm cao với công việc; là trung tâm đoàn kết, gương mẫu về mọi mặt. Không tham nhũng, cơ hội, vụ lợi và kiên quyết đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; chỉ đạo chống tệ quan liêu, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, cửa quyền và lợi ích nhóm; không để người thân, người

quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi. Thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; công khai, minh bạch, khách quan, dân chủ trong công tác cán bộ.

3. Về trình độ

- Giáo dục phổ thông: Tốt nghiệp trung học phổ thông.
- Chuyên môn nghiệp vụ: Tốt nghiệp Đại học trở lên. Đối với các chức danh thuộc chuyên môn, nghiệp vụ có chuyên ngành phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác, chức danh đảm nhiệm. Riêng đối với các chức danh Bí thư, phó Bí thư Huyện đoàn thực hiện theo Điều lệ Đoàn thanh niên và quy chế cán bộ đoàn; các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh huyện thực hiện theo Điều lệ Hội Cựu chiến binh Việt Nam.
- Lý luận chính trị: Phải có bằng tốt nghiệp Trung cấp lý luận chính trị hoặc giấy chứng nhận tương đương trình độ Trung cấp lý luận chính trị trở lên theo quy định của Trung ương còn hiệu lực.
- Có trình độ ngoại ngữ, tin học phù hợp, khuyến khích sử dụng tiếng dân tộc thiểu số của địa phương.
- Về ngạch công chức, viên chức: Giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

Riêng các chức danh: Trưởng các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện phải có bằng tốt nghiệp Cao cấp hoặc Cử nhân chính trị, hoặc giấy chứng nhận tương đương trình độ Cao cấp lý luận chính trị do học viện chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh cấp và theo văn bản của Trung ương còn hiệu lực.

4. Về năng lực và uy tín

Có tư duy đổi mới, phương pháp làm việc khoa học; nhạy bén chính trị; có năng lực cụ thể hóa và lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, ở ngành, lĩnh vực, địa phương được giao phụ trách; có khả năng tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận; có khả năng phân tích và dự báo tốt. Hiểu biết tình hình chung và sâu sắc về lĩnh vực, địa bàn, địa phương, cơ quan, đơn vị được phân công phụ trách. Kịp thời phát hiện những mâu thuẫn, thách thức, thời cơ, vấn đề mới, vấn đề khó, hạn chế, yếu kém trong thực tiễn; chủ động đề xuất những nhiệm vụ, giải pháp có tính khả thi và lãnh đạo tổ chức thực hiện hiệu quả. Năng động, sáng tạo, cần cù, chịu khó, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có quyết tâm chính trị cao, không ngại khó khăn, thách thức; nói đi đôi với làm; gắn bó mật thiết với nhân dân và vì nhân dân phục vụ. Là hạt nhân quy tụ, đoàn kết và phát huy sức mạnh tổng hợp của địa phương, cơ quan, đơn vị; được cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân tin tưởng, tín nhiệm cao.

5. Về quy hoạch

Đã quy hoạch chức danh dự kiến bầu cử hoặc bổ nhiệm hoặc đã quy hoạch chức danh tương đương.

6. Sức khỏe, độ tuổi và kinh nghiệm

Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm tuổi bồi nhiệm, giới thiệu ứng cử theo quy định của Đảng. Đối với Hội Cựu chiến binh thực hiện theo Điều lệ Hội Cựu chiến binh Việt Nam.

7. Về tiêu chuẩn chính trị

Đảm bảo tiêu chuẩn chính trị theo quy định hiện hành về công tác bảo vệ chính trị nội bộ của Đảng.

II. TIÊU CHUẨN CHỨC DANH CỤ THỂ

1. Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện

Đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn chung, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

- Tiêu biểu về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và năng lực công tác. Có ý thức, trách nhiệm, kiến thức để tham gia thảo luận, đóng góp, hoạch định chủ trương, chính sách và sự lãnh đạo tập thể của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện. Có năng lực tổ chức thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chiến lược phát triển của huyện trong giai đoạn mới ở lĩnh vực, địa bàn công tác được phân công. Có năng lực dự báo, xử lý kịp thời, hiệu quả những tình huống đột xuất, bất ngờ và khả năng làm việc độc lập. Có năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành và có tư duy, khát vọng đổi mới vì nhân dân.

- Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ: Cấp phó các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy: Ban Tổ chức Huyện ủy, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Ban Dân vận Huyện ủy, Văn phòng Huyện ủy (*gọi chung là các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy*) trở lên; cấp trưởng, cấp phó các phòng, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và tương đương cấp huyện; Bí thư, phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; cấp trưởng, cấp phó các cơ quan ngành dọc. Đối với những trường hợp đang công tác trong cơ quan Công an, Quân đội thực hiện theo quy định của Trung ương và của Ngành cấp trên.

- Giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương¹ trở lên.

2. Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Bí thư Huyện ủy; phó Bí thư huyện ủy; Chủ tịch, phó Chủ tịch HĐND, UBND huyện

Thực hiện theo Quy định số 10-QĐ/TU, ngày 17/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

3. Trưởng các Cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy

Đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy (*là Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy*), đồng thời có thêm các tiêu chuẩn:

¹ Ngạch chuyên viên hoặc tương đương bao gồm: Chuyên viên, Kiểm tra viên, Thanh tra viên, Giảng viên (hạng III), Phóng viên hạng III, Giáo viên hạng III, Kế toán viên, Kiểm soát viên, Thẩm tra viên ...

- Có kiến thức sâu rộng về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và lý luận chính trị, có nhiều kinh nghiệm trong công tác xây dựng Đảng. Có kiến thức toàn diện trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, có khả năng tham gia hoạch định chương trình, kế hoạch phát triển của huyện; cụ thể hóa và chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng trong lĩnh vực được phân công phụ trách; phối hợp hài hòa, hiệu quả mối quan hệ công tác giữa các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Huyện ủy, cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện; giữa huyện và các xã.

+ Nếu Trưởng Ban Dân vận Huyện ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, thì phải có thêm các tiêu chuẩn của Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

+ Giám đốc Trung tâm Chính trị huyện do đồng chí Trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy kiêm nhiệm (theo Quy định 208-QĐ/TW, ngày 08/11/2019 của Ban Bí thư).

- Đã tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, đồng thời phải hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ: Cấp phó các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy; cấp trưởng các phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện; Bí thư Đảng ủy xã.

- Giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

- Có chứng chỉ bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương trở lên.

4. Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện

Đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn chung, tiêu chuẩn Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy (*là Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy*), đồng thời có thêm các tiêu chuẩn:

- Có kiến thức sâu rộng về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và lý luận chính trị, có nhiều kinh nghiệm trong công tác xây dựng Đảng. Có hiểu biết toàn diện về công tác Mặt trận; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân. Có năng lực cụ thể hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước để lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng nghị quyết, chương trình, kế hoạch hành động và tổ chức thực hiện có hiệu quả. Có khả năng tuyên truyền, vận động, thuyết phục, tập hợp quần chúng, xây dựng liên minh chính trị, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tạo sự đồng thuận xã hội và thực hiện công tác giám sát, phản biện xã hội. Có nhiệt huyết, kinh nghiệm và uy tín trong tổ chức Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; có uy tín, ảnh hưởng trong đội ngũ trí thức, chức sắc tôn giáo và nhân dân.

- Đã tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, đồng thời hoàn thành tốt các nhiệm vụ ở một trong các chức vụ: Phó các cơ quan giúp việc Huyện ủy; trưởng các phòng, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội; Bí thư Đảng ủy các xã;

- Giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

- Có chứng chỉ bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương trở lên.

5. Phó trưởng các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy

Đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn chung hoặc tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện (*đối với chức danh Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ*), tiêu chuẩn theo quy định của ngành cấp trên, đồng thời có thêm tiêu chuẩn:

- Có trình độ lý luận chính trị và kinh nghiệm trong công tác xây dựng Đảng. Am hiểu về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh nhất là lĩnh vực được phân công (*tổ chức, kiểm tra, tuyên giáo, dân vận, văn phòng*). Có khả năng phân tích, tổng hợp, tham mưu, đề xuất và tác nghiệp một số lĩnh vực công tác cụ thể; có năng lực tham mưu giúp cấp trưởng triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình, kế hoạch công tác của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và cụ thể hóa các nghị quyết của Trung ương của Tỉnh ủy, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện, nghị quyết của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy để tham mưu thành chương trình, kế hoạch của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, đồng thời, cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch, hướng dẫn của cơ quan về lĩnh vực phụ trách; năng lực tham mưu cho cấp trưởng trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ và chỉ đạo, quản lý điều hành các đơn vị được phân công phụ trách.

- Kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ: Trưởng, phó các phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện; cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy; chuyên viên các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện, các phòng, ban và tương đương trực thuộc UBND huyện (gọi chung là chuyên viên cấp huyện) có kinh nghiệm thực tiễn trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị từ 03 năm trở lên và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

6. Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy

Đảm bảo tiêu chuẩn chung, tiêu chuẩn theo quy định của ngành cấp trên và có thêm tiêu chuẩn:

- Là chuyên viên có kinh nghiệm công tác ở các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy, Văn phòng HĐND&UBND huyện; cán bộ, công chức công tác ở các ngành: Kiểm sát, Tòa án, Thi hành án, Thanh tra, Kiểm toán và có 03 năm liên tiếp hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; Phó bí thư, Phó chủ tịch HĐND, UBND cấp xã.

7. Trưởng các đoàn thể chính trị - xã hội huyện

Đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện và tiêu chuẩn theo quy định của các đoàn thể Trung ương, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

- Hiểu biết toàn diện về công tác đoàn thể được phân công phụ trách; đại biểu quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của đoàn viên, hội viên. Có năng lực cụ thể hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước thành các phong

trào, chương trình, kế hoạch hành động và tổ chức thực hiện có hiệu quả trong lĩnh vực được phân công. Có khả năng tuyên truyền, vận động, thuyết phục, tập hợp quần chúng, đoàn viên, hội viên và giám sát, phản biện xã hội. Nhiệt huyết, gương mẫu, nêu cao tinh thần đoàn kết toàn dân. Có kinh nghiệm và uy tín cao trong tổ chức, đoàn thể và đoàn viên, hội viên.

- Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ: cấp phó các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy; cấp trưởng, cấp phó các phòng, ban, ngành, cấp huyện; cấp phó Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã.

- Giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

- Có chứng chỉ bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương trở lên.

Riêng đối với chức danh Bí thư Huyện đoàn thực hiện theo Điều lệ Đoàn thanh niên và quy chế cán bộ đoàn; chức danh Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh huyện thực hiện theo Điều lệ Hội Cựu chiến binh Việt Nam.

- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp.

8. Cấp phó Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện

Đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn theo quy định của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, tiêu chuẩn của các đoàn thể Trung ương, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

- Hiểu biết về công tác Mặt trận, đoàn thể được phân công phụ trách. Có năng lực tham mưu, cụ thể hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước thành các phong trào, chương trình, kế hoạch hành động và tổ chức thực hiện có hiệu quả trong lĩnh vực được phân công. Có khả năng tuyên truyền, vận động, thuyết phục, tập hợp quần chúng, đoàn viên, hội viên và giám sát, phản biện xã hội. Nhiệt huyết, gương mẫu, nêu cao tinh thần đoàn kết toàn dân. Có kinh nghiệm và uy tín trong tổ chức Mặt trận, đoàn thể và đoàn viên, hội viên.

- Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ: Phó Bí thư, phó Chủ tịch HĐND, UBND cấp xã; trưởng MTTQ và các đoàn thể cấp xã và được quy hoạch chức danh cấp phó MTTQ và chuyên viên cấp huyện có kinh nghiệm công tác thực tiễn từ 03 năm trở lên và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

Riêng đối với chức danh phó Bí thư Huyện đoàn thực hiện theo Điều lệ Đoàn thanh niên và quy chế cán bộ đoàn; chức danh Phó Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh huyện thực hiện theo Điều lệ Hội Cựu chiến binh Việt Nam.

9. Phó Giám đốc Trung tâm Chính trị huyện

Đảm bảo tiêu chuẩn chung của công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý theo quy định của Đảng và Nhà nước, đồng thời có thêm các tiêu chuẩn:

- Có kiến thức sâu rộng về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và lý luận chính trị; có năng lực nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn và khả năng, nghiệp

vụ sự phạm. Trung thực, khiêm tốn, giản dị, có tâm huyết với sự nghiệp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của Đảng và Nhà nước; phối hợp hài hòa, hiệu quả mối quan hệ công tác giữa các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Huyện ủy, cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và tổ chức thực hiện có hiệu quả.

- Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ: Phó bí thư, phó chủ tịch HĐND, UBND cấp xã; chuyên viên, viên chức trong các cơ quan đơn vị cấp huyện có kinh nghiệm thực tiễn trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị từ 03 năm trở lên.

- Giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên.
- Có văn bằng hoặc chứng chỉ về nghiệp vụ sự phạm;
- Có chứng chỉ bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương trở lên.

10. Trưởng các ban Hội đồng nhân dân

Đảm bảo các tiêu chuẩn chung; tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, đồng thời có thêm các tiêu chuẩn sau:

- Có trình độ, kiến thức về pháp luật, quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực phụ trách; am hiểu về tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân. Có năng lực cụ thể hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước để tham mưu, đề xuất xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách trên lĩnh vực được phân công và giám sát thực hiện có hiệu quả. Có khả năng phối hợp với các cơ quan hành pháp và tư pháp trong thực hiện các chức năng, quyền hạn của HĐND huyện.

- Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ: Bí thư, phó Bí thư; Chủ tịch, phó Chủ tịch HĐND, UBND cấp xã; cấp trưởng, phó các phòng, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể cấp huyện; phó Chánh văn phòng HĐND và UBND huyện.

- Giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

11. Phó trưởng các ban HĐND, Phó Chánh Văn phòng HĐND & UBND huyện

Đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn chung, tiêu chuẩn của Đại biểu Hội đồng nhân dân, đồng thời có thêm các tiêu chuẩn:

- Am hiểu sâu về hệ thống pháp luật. Có năng lực lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện hiệu quả đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, giám sát thực thi pháp luật. Có năng lực điều hành tham mưu, đề xuất xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực được phân công và giám sát thực hiện có hiệu quả. Có khả năng phối hợp với các cơ quan liên quan trong thực hiện các chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Đoàn đại biểu HĐND và UBND huyện.

- Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ: Phó Bí thư, phó Chủ tịch HĐND, UBND cấp xã; cấp phó các phòng, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể cấp huyện; chuyên viên cấp huyện có kinh nghiệm công tác từ đủ 03 năm trở lên và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

12. Chánh Văn phòng HĐND & UBND huyện, trưởng các phòng, ban, ngành trực thuộc UBND huyện

Đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn chung, và đảm bảo các tiêu chuẩn chung, tiêu chuẩn ngành dọc quy định:

- Có năng lực: Lãnh đạo, quản lý thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước về ngành, lĩnh vực ở huyện; nghiên cứu xây dựng đề án; đề xuất các giải pháp quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực trên địa bàn huyện; quản lý và tổ chức thực hiện chính sách và pháp luật về ngành, lĩnh vực, chuyên ngành được phân công phụ trách; chỉ đạo thực hiện cải cách hành chính, chế độ công chức, công vụ; theo dõi việc thực hiện, thanh tra, kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật; chỉ đạo giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân thuộc thẩm quyền; tổ chức, điều hành, đoàn kết công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, ban, ngành; Có khả năng phối hợp giữa các phòng, ban, ngành và giữa huyện với xã, tạo sự đồng bộ trong thực hiện chính sách chung của Đảng, Nhà nước.

- Kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một số các chức vụ: Bí thư, phó Bí thư, Chủ tịch HĐND, UBND cấp xã; cấp phó các phòng, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể cấp huyện.

- Giữ ngạch chuyên viên và tương đương trở lên.
- Có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng hoặc tương đương trở lên.

13. Cấp phó các phòng, ban, ngành trực thuộc UBND huyện

Đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn chung, tiêu chuẩn quy định của ngành cấp trên, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

- Có trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí công tác đang đảm nhiệm và am hiểu về quản lý nhà nước. Có năng lực tham mưu cho cấp trưởng cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để hoạch định phương hướng, nhiệm vụ phát triển ngành, lĩnh vực được phân công và tham mưu chỉ đạo thực hiện có hiệu quả. Có khả năng tổng kết, phát hiện, dự báo đề xuất những chủ trương, biện pháp về chuyên môn, nghiệp vụ của ngành, lĩnh vực phụ trách, đáp ứng yêu cầu mới. Có năng lực điều hành, đoàn kết đội ngũ công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị và phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

- Kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ: Phó Bí thư, phó Chủ tịch HĐND, UBND cấp xã; chuyên viên cấp huyện có kinh nghiệm công tác từ đủ 03 năm trở lên và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Giữ ngạch chuyên viên và tương đương trở lên.

- Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trở lên.

14. Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy xã

Đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn chung, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

- Có trình độ lý luận chính trị và kinh nghiệm trong công tác xây dựng Đảng. Có kiến thức trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh; công tác Mặt trận, đoàn thể; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân. Có khả năng tham gia xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển của địa phương; cụ thể hóa và chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả các chủ trương, nghị quyết của cấp ủy, chính quyền cấp trên và cấp mình; phối hợp hài hòa, hiệu quả mối quan hệ công tác giữa chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn.

- Đã tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ xã, đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ: Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã; trưởng Công an, chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự cấp xã; trưởng Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cấp xã.

15. Bí thư Đảng ủy xã

Đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy (*đối với địa phương có cơ cấu thường vụ*) đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

- Tiêu biểu về đạo đức, trí tuệ, có uy tín cao, là hạt nhân đoàn kết trong ban chấp hành, ban thường vụ và đảng bộ, không cục bộ địa phương và lợi ích nhóm. Có kiến thức về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại và nắm rõ tình hình chung của đất nước, địa phương. Có quyết tâm chính trị cao, quyết đoán, quyết liệt để quyết định xử lý những vấn đề khó, phức tạp liên quan đến địa phương. Am hiểu về công tác xây dựng Đảng, công tác vận động quần chúng và hoạt động của hệ thống chính trị. Có năng lực cụ thể hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước vào việc hoạch định chương trình, kế hoạch xây dựng, phát triển và lãnh đạo, điều hành thực hiện có hiệu quả ở địa phương. Có khả năng chỉ đạo tổng kết, đúc rút kinh nghiệm, phát hiện và đề xuất với huyện những chủ trương, cơ chế, chính sách và giải quyết những vấn đề mới phát sinh từ thực tiễn địa phương. Có khả năng tập quy tụ, tập hợp cán bộ, quần chúng nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Có năng lực phối hợp công tác tốt với các phòng, ban, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội của huyện; các địa phương, cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan để tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương.

- Đối với cán bộ tại chỗ, kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ: Phó Bí thư Đảng ủy; Chủ tịch HĐND, UBND cấp xã.

- Đối với chức danh Bí thư Đảng ủy xã có cơ cấu vào Ban Thường vụ Huyện ủy: Phải có chứng chỉ bồi dưỡng ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương trở lên.

- Đối với cán bộ diện điều động, luân chuyển phải kinh qua các chức vụ: Phó các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy; trưởng các phòng, ban, ngành cấp huyện; Phó chủ tịch Mặt trận Tổ quốc, Trưởng các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện.

- Trường hợp Bí thư cấp ủy kiêm chức danh Chủ tịch Hội đồng nhân dân hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, ngoài tiêu chuẩn của Bí thư cấp ủy còn phải đáp ứng tiêu chuẩn của chức danh Chủ tịch Hội đồng nhân dân hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Đã qua bồi dưỡng một trong những lớp về công tác xây dựng Đảng, quản lý nhà nước, quản lý kinh tế.

16. Phó Bí thư Đảng ủy xã

Đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn chung hoặc tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn:

- Có năng lực tổ chức quản lý, lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổng kết thực tiễn. Có kiến thức toàn diện về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh và nắm rõ tình hình chung của huyện, của địa phương; có kinh nghiệm, hiểu biết sâu về công tác xây dựng Đảng, công tác vận động quần chúng và hoạt động của hệ thống chính trị ở địa phương. Có năng lực cụ thể hóa và vận dụng sáng tạo đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của cấp trên thành chương trình, kế hoạch, giải pháp của cấp ủy và lãnh đạo tổ chức thực hiện hiệu quả ở địa phương. Có khả năng quy tụ, tập hợp cán bộ, quần chúng nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Có năng lực phối hợp công tác tốt với các phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội của huyện; các địa phương, cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan để tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương.

- Đối với cán bộ tại chỗ, kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ: Phó Chủ tịch HĐND, UBND cấp xã; Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy; Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã; cấp trưởng Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp xã.

- Đối với cán bộ luân chuyển, điều động phải là: Cấp phó các phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện, Ủy viên ủy Ban Kiểm tra Huyện ủy, chuyên viên các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy.

- Đã qua bồi dưỡng một trong những lớp về công tác xây dựng Đảng, quản lý nhà nước, quản lý kinh tế ...

- Trường hợp phó Bí thư cấp ủy kiêm chức danh Chủ tịch Hội đồng nhân dân hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, ngoài tiêu chuẩn của phó Bí thư cấp ủy còn phải đáp ứng tiêu chuẩn của chức danh Chủ tịch Hội đồng nhân dân hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

17. Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã

Ngoài tiêu chuẩn chung, đồng thời có thêm các tiêu chuẩn:

- Có trình độ, kiến thức về pháp luật và quản lý nhà nước; am hiểu về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại của địa phương. Có năng lực cụ thể hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của cấp ủy thành nghị quyết, quy định của hội đồng nhân dân về phát triển kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng của địa phương; đồng thời chỉ đạo tổ chức giám sát thực hiện có hiệu quả. Có khả năng đề xuất với cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách về kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng tại địa phương. Có khả năng phối hợp, giữ mối liên hệ với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và nhân dân; chỉ đạo giải quyết kịp thời các kiến nghị hợp pháp, chính đáng của cử tri; đại diện ý chí, nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Tổ chức, điều hành hoạt động của hội đồng nhân dân hiệu quả và đúng pháp luật.

- Đối với cán bộ tại chỗ, hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức danh: Phó bí thư, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Đối với cán bộ diện điều động, luân chuyển phải kinh qua các chức vụ: Phó các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy; phó các phòng, ban, ngành cấp huyện; cấp phó các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện.

- Có chứng chỉ bồi dưỡng quản lý nhà nước hoặc quản lý kinh tế.

18. Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã

Ngoài tiêu chuẩn chung, đồng thời có thêm các tiêu chuẩn:

- Có trình độ, kiến thức về pháp luật và quản lý nhà nước; am hiểu về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương, của huyện. Có năng lực cụ thể hóa, thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước, nghị quyết của cấp ủy thành nghị quyết, quy định của hội đồng nhân dân về phát triển kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng của địa phương và chỉ đạo tổ chức giám sát thực hiện có hiệu quả. Có khả năng lãnh đạo, chỉ đạo tổng kết thực tiễn, đề xuất với cấp có thẩm quyền những chủ trương, biện pháp phát triển kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng tại địa phương. Có khả năng giúp đồng chí Chủ tịch trong công tác tổ chức, hoạt động của HĐND và giải quyết công việc thường xuyên của HĐND. Có khả năng phối hợp, giữ mối liên hệ với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân và công dân; chỉ đạo giải quyết kịp thời các kiến nghị hợp pháp, chính đáng của cử tri; đại diện tiêu biểu cho ý chí, nguyện vọng chính đáng của nhân dân.

- Đối với cán bộ tại chỗ, là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã; cấp trưởng MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp xã; công chức cấp xã.

- Đối với cán bộ diện điều động, luân chuyển phải kinh qua một trong các chức vụ: Cấp phó các phòng, ban, ngành cấp huyện; cấp phó các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện hoặc chuyên viên các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy, Văn phòng HĐND và UBND huyện, có kinh nghiệm công tác, có 03 năm liên tiếp hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Có chứng chỉ bồi dưỡng quản lý nhà nước hoặc quản lý kinh tế.

19. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã

Đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn chung hoặc tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

- Có trình độ, kiến thức toàn diện về pháp luật và quản lý hành chính nhà nước; am hiểu về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại của địa phương. Có năng lực cụ thể hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của cấp ủy, của hội đồng nhân dân thành chương trình, kế hoạch của ủy ban nhân dân và chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả. Có năng lực tổ chức, quản lý; quyết đoán, quyết liệt, kịp thời để quyết định những vấn đề khó, phức tạp liên quan đến quản lý nhà nước ở địa phương. Có khả năng đề xuất với cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách phát triển địa phương.

- Kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ: Phó chủ tịch hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân cấp xã; ủy viên Ban Thường vụ cấp ủy cấp xã; cấp trưởng Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể cấp xã (*nếu thực hiện chủ trương Bí thư kiêm nhiệm thì theo tiêu chuẩn của Bí thư*).

- Đổi với cán bộ diện điều động, luân chuyển phải kinh qua các chức vụ: Phó các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy; Trưởng, phó các phòng, ban, ngành cấp huyện; cấp phó Mặt trận Tổ quốc và trưởng đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện.

- Có chứng chỉ bồi dưỡng quản lý nhà nước hoặc quản lý kinh tế.

20. Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã

Ngoài tiêu chuẩn chung, đồng thời có thêm các tiêu chuẩn:

- Có trình độ, kiến thức toàn diện về pháp luật và quản lý hành chính nhà nước; am hiểu về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương, của huyện. Có năng lực tham mưu cho Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã cụ thể hóa, thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước, nghị quyết của cấp ủy, Hội đồng nhân dân thành chương trình, kế hoạch của Ủy ban nhân dân và chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả. Có năng lực tổ chức, quản lý, chỉ đạo, điều hành các bộ phận, công chức chuyên môn thuộc quyền; quyết đoán, quyết liệt, kịp thời để quyết định những vấn đề khó, phức tạp liên quan đến quản lý nhà nước ở địa phương. Có khả năng lãnh đạo, chỉ đạo tổng kết thực tiễn, đề xuất với cấp có thẩm quyền ban hành các thể chế, cơ chế, chính sách phát triển địa phương. Phó chủ tịch phụ trách lĩnh vực nào thì phải có năng lực và kinh nghiệm sâu của ngành thuộc lĩnh vực đó.

- Đổi với cán bộ tại chỗ được rèn luyện trong thực tiễn công tác. Kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ: Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã; cấp trưởng Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp xã; công chức cấp xã có ít nhất 03 năm liên tiếp gần nhất hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Đổi với cán bộ diện điều động, luân chuyển phải kinh qua một trong các chức vụ: Cấp phó các phòng, ban, ngành cấp huyện; cấp phó các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện hoặc chuyên viên các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện

-

ủy, Văn phòng HĐND và UBND huyện, có kinh nghiệm công tác, có 03 năm liên tiếp hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Có chứng chỉ bồi dưỡng quản lý nhà nước hoặc quản lý kinh tế.

21. Chức danh Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng các đơn vị trường học trực thuộc UBND huyện

Bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn theo quy định của ngành, đồng thời có thêm các tiêu chuẩn:

- Có trình độ và am hiểu về quản lý nhà nước, quản lý giáo dục, đào tạo. Có năng lực cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của ngành về công tác giáo dục, đào tạo để vận dụng linh hoạt, xây dựng phương hướng, nhiệm vụ phát triển sự nghiệp giáo dục của đơn vị, của địa phương và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả. Có năng lực quản lý, điều hành và quyết đoán, quyết liệt, kịp thời quyết định, giải quyết những vấn đề khó, phức tạp của trường, lĩnh vực phụ trách; có khả năng tập hợp, quy tụ viên chức trong đơn vị để chủ trì và phối hợp với các cấp, các ngành, các đơn vị liên quan trong thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

- Đối với chức danh Hiệu trưởng: Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức danh Phó Hiệu trưởng trong đó có ít nhất 03 năm liên tiếp gần nhất hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Đối với chức danh Phó Hiệu trưởng: Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ: Tổ trưởng Tổ chuyên môn; chuyên viên Phòng giáo dục và Đào tạo huyện, giáo viên có kinh nghiệm công tác đủ 03 năm trở lên và hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Đã được xếp lương giáo viên hạng III trở lên: Riêng Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường Mầm non phải đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng với giáo viên mầm non hạng II trở lên.

- Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trở lên.

22. Một số trường hợp đặc thù áp dụng tiêu chuẩn chức danh khi bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử

- Cán bộ diện điều động, luân chuyển, bổ nhiệm giữ chức vụ tương đương hoặc kiêm nhiệm thêm chức vụ khác thì không nhất thiết phải bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn chức danh tương đương hoặc kiêm nhiệm.

- Cán bộ đang công tác trong lực lượng vũ trang, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước khi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử không nhất thiết phải bảo đảm tiêu chuẩn các ngạch công chức như quy định các chức danh nêu trên.

- Trong quá trình hiệp ý bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức danh thuộc ngành dọc thực hiện theo quy định, hướng dẫn về tiêu chuẩn của Trung ương, kết hợp với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương và tiêu chuẩn chính trị của cán bộ.

- Khi xem xét bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử chức danh mới chưa có trong Quy định này thì áp dụng tiêu chuẩn chung và vận dụng tiêu chuẩn chức danh tương đương có vị trí, tính chất tương đồng.

- Một số trường hợp đặc biệt ở cơ quan, đơn vị, cơ sở còn gặp khó khăn về nhân sự hoặc do yêu cầu về công tác cán bộ, nếu cán bộ còn thiếu một số tiêu chuẩn theo Quy định này (*trừ trường hợp thiếu chuẩn về ngạch công chức, viên chức*) nhưng có năng lực thực sự nổi trội, tín nhiệm cao, cán bộ là người dân tộc thiểu số sẽ do Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định theo phân cấp quản lý cán bộ.

- Riêng đối với các trường hợp bổ nhiệm lại, nếu cán bộ, công chức, viên chức không đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì không xem xét bổ nhiệm lại.

III. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CÁN BỘ THUỘC DIỆN BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY QUẢN LÝ

1. Nhóm tiêu chí về chính trị tư tưởng; đạo đức, lối sống, tác phong, lề lối làm việc; ý thức tổ chức kỷ luật

1.1. Chính trị tư tưởng

- Chấp hành nghiêm túc chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình.

- Có quan điểm, tư tưởng chính trị vững vàng; kiên định lập trường; không dao động trước khó khăn, thách thức.

- Đặt lợi ích quốc gia, dân tộc, tập thể lên trên lợi ích cá nhân.

- Tích cực nghiên cứu, tham gia đầy đủ việc học tập chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, các đợt sinh hoạt chính trị và cập nhật kiến thức mới.

1.2. Đạo đức, lối sống

- Không tham nhũng, quan liêu, cơ hội, vụ lợi; không có biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”.

- Có lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, trong sáng, giản dị.

- Có tinh thần đoàn kết, xây dựng, gương mẫu, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp.

- Không để người thân, quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trực lợi.

1.3. Tác phong, lề lối làm việc

- Nhiệt tình, tâm huyết, có trách nhiệm, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Có phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, quyết đoán, đúng nguyên tắc.

- Có ý thức tôn trọng nhân dân, gần dân, hiểu dân, lắng nghe ý kiến của nhân dân, bảo đảm thực hiện đầy đủ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân.

- Có tinh thần hợp tác, hướng dẫn, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

1.4. Ý thức tổ chức kỷ luật

- Thực hiện nghiêm các quy định, quy chế, nội quy địa phương, cơ quan, đơn vị nơi công tác.
- Chấp hành sự phân công của tổ chức, yên tâm công tác.
- Thực hiện việc kê khai tài sản đầy đủ, trung thực và công khai tài sản, thu nhập theo đúng quy định.
- Báo cáo đầy đủ, trung thực với cấp trên; cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, khách quan.

2. Nhóm tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

2.1. Tiêu chí chung

- Tích cực, chủ động và thực hiện tốt việc xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí tại địa phương, cơ quan, đơn vị.
- Quán triệt, cụ thể hóa và thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại địa phương, cơ quan, đơn vị.
- Kịp thời, có hiệu quả trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tổ chức kiểm tra, thanh tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm.
- Quan tâm chăm lo đầy đủ, kịp thời đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, người lao động.
- Quan hệ, phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả giữa cấp ủy và tập thể lãnh đạo, tạo sự đoàn kết, thống nhất trong địa phương, cơ quan, đơn vị.
- Xây dựng và thực hiện tốt chương trình hành động hằng năm của cá nhân để tập thể chi bộ góp ý và kiểm tra, giám sát thực hiện.

2.2. Tiêu chí đặc thù theo từng nhóm chức danh cán bộ

a) Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan tham mưu của Đảng

- Tổ chức thực hiện kịp thời, có chất lượng các nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu, đề xuất ban hành, sơ kết, tổng kết các chủ trương, đường lối, chính sách, giải pháp của cấp ủy về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và nhiệm vụ chính trị được giao.
- Hướng dẫn, giám sát, kiểm tra thường xuyên, kịp thời, có hiệu quả theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.
- Thẩm định, thẩm tra bảo đảm chất lượng các nghị quyết, chính sách, giải pháp của cấp ủy về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và các nhiệm vụ chính trị được giao.

b) Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan hành chính nhà nước

- Thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước; tổ chức và theo dõi việc thi hành, thanh tra, kiểm tra, xử lý theo đúng quy định của pháp luật đối với ngành, lĩnh vực

được phân công.

- Tham mưu, hoạch định, cụ thể hóa kịp thời; chỉ đạo thực hiện, hướng dẫn kiểm tra có hiệu quả các chủ trương, chính sách, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, cải cách hành chính... theo ngành, lĩnh vực từ huyện đến cơ sở.

- Thực hiện có hiệu quả cải cách hành chính, chế độ công chức, công vụ; không gây phiền hà, sách nhiễu người dân, doanh nghiệp; chỉ đạo, giải quyết kịp thời, đúng quy định của pháp luật các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân thuộc thẩm quyền.

c) Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan dân cư

- Chủ động, tích cực xây dựng, thẩm định, thẩm tra, cụ thể hóa có chất lượng các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền.

- Tham mưu kịp thời, có chất lượng để cơ quan có thẩm quyền quyết định những vấn đề quan trọng.

- Thực hiện có hiệu quả chức năng giám sát hoặc chức năng khác được giao theo luật định.

- Phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả việc tổ chức tiếp xúc, giải quyết kịp thời các kiến nghị chính đáng của cử tri.

d) Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội

- Nắm chắc tình hình nhân dân và của các tổ chức trong hệ thống Mặt trận; chủ động tổ chức nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, giải pháp với cấp ủy, phối hợp với chính quyền cùng cấp về thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và các nhiệm vụ khác.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả hoạt động giám sát và phản biện xã hội; thường xuyên giữ mối liên hệ và gắn bó mật thiết với nhân dân; tích cực tham gia xây dựng Đảng và chính quyền.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả việc hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các nghị quyết, chương trình, kế hoạch bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân.

e) Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý Trung tâm chính trị huyện

- Lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị của huyện.

- Tham gia phối hợp tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, nghiên cứu khoa học theo yêu cầu của cấp ủy để phục vụ cho công tác giảng dạy, học tập, tổ chức thực hiện nhiệm vụ của đơn vị và nhiệm vụ chính trị của huyện.

f) Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt cấp xã

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, quốc

phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị; nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ.

- Lãnh đạo, chỉ đạo, nghiên cứu, ban hành các nghị quyết, chương trình hành động, mô hình mới, sáng tạo, hiệu quả; kiến nghị, đề xuất với cấp có thẩm quyền giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

- Lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện các chương trình, dự án đầu tư, đồng thời huy động các nguồn lực phục vụ cho sự phát triển của địa phương; thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong thực thi nhiệm vụ, công vụ.

- Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân thuộc thẩm quyền bảo đảm kịp thời, trách nhiệm, đúng quy định.

f) Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các đơn vị trường học trực thuộc UBND huyện

- Lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả nội dung, chương trình giảng dạy và các hoạt động giáo dục của nhà trường; nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo của đội ngũ giáo viên và chất lượng học tập của học sinh. Tổ chức thực hiện tốt kế hoạch phổ cập giáo dục trong phạm vi phụ trách.

g) Đối với các chức danh thuộc ngành dọc

Thực hiện theo Mục 1. Nhóm tiêu chí về chính trị tư tưởng; đạo đức, lối sống, tác phong, lề lối làm việc; ý thức tổ chức kỷ luật và Mục 2.1. Tiêu chí chung thuộc Mục 2. Nhóm tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Đồng thời kết hợp thực hiện theo tiêu chí của ngành dọc Trung ương.

3. Tiêu chí xếp loại, thẩm quyền, phương pháp, quy trình và thời hạn đánh giá cán bộ

3.1. Khung tiêu chí xếp loại

Hằng năm, xếp loại cán bộ theo mức và tiêu chí sau:

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Thực sự gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lề lối làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ đều hoàn thành với chất lượng, hiệu quả cao, đúng tiến độ; có sáng kiến, giải pháp được áp dụng trong thực tế đạt hiệu quả.

- Địa phương, cơ quan, đơn vị phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 50% chỉ tiêu (*nhiệm vụ*) cơ bản hoàn thành vượt mức. 100% các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại từ hoàn thành nhiệm vụ, trong đó ít nhất 70% đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lề lối làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ đều hoàn thành bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ.

- Địa phương, cơ quan, đơn vị phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó ít nhất 80% hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, 100% các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- *Gương mẫu* về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lè lối làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ đều hoàn thành nhưng có tối đa 20% tiêu chí chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ hoặc hiệu quả thấp.

- Địa phương, cơ quan, đơn vị phụ trách hoàn thành trên 70% các chỉ tiêu, nhiệm vụ. Có ít nhất 70% số cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ.

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ nếu thuộc 1 trong 5 trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ (*theo quy định của Đảng*) đánh giá là có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa.

- Có trên 50% các tiêu chí về chức trách, nhiệm vụ được đánh giá không hoàn thành.

- Địa phương, cơ quan, đơn vị phụ trách hoàn thành dưới 50% các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao hoặc đề ra.

- Cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp liên quan đến tham ô, tham nhũng và bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật.

- Cá nhân bị xử lý kỷ luật trong năm đánh giá.

3.2. Thẩm quyền, phương pháp, quy trình, thời hạn đánh giá và xếp loại

a) Thẩm quyền nhận xét, đánh giá

Các chủ thể có thẩm quyền nhận xét, đánh giá cán bộ gồm:

- Bản thân cán bộ tự nhận xét, đánh giá.

- Cấp dưới trực tiếp nhận xét, đánh giá (*nếu cần*).

- Tập thể lãnh đạo (*đồng cấp*) nhận xét, đánh giá.

- Cấp trên trực tiếp nhận xét, đánh giá, xếp loại:

+ Ban Thường vụ Huyện ủy nhận xét, đánh giá, xếp loại kết quả công tác hàng năm và cả nhiệm kỳ đối với các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện; cấp trưởng các phòng, ban, ngành của huyện và Bí thư các đảng bộ trực thuộc Huyện ủy không phải là Huyện ủy viên.

+ Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền cho Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND huyện; Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện, Ban

Thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội huyện; tập thể lãnh đạo các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị ở huyện; cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy (*sau đây gọi tắt là tập thể lãnh đạo*) nhận xét, đánh giá, xếp loại kết quả công tác hàng năm và cả nhiệm kỳ đối với các đồng chí còn lại thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý đang công tác tại cấp ủy, cơ quan, đơn vị.

- Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét kết quả xếp loại hàng năm đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ quản lý; quyết định xếp loại lại đối với cán bộ thuộc diện quản lý khi cấp dưới xếp loại cán bộ chưa chính xác.

b) Phương pháp đánh giá

- Tập thể, cá nhân có thẩm quyền thực hiện nhận xét, đánh giá những ưu, khuyết điểm của cán bộ theo hệ thống các tiêu chí đánh giá cán bộ.

- Lấy ý kiến nhận xét của cấp ủy cơ sở nơi cư trú theo quy định hiện hành.

- Căn cứ kết quả tổng hợp nhận xét, đánh giá, cấp ủy có thẩm quyền quản lý cán bộ quyết định nội dung nhận xét, đánh giá và kết quả xếp loại đối với cán bộ theo phân cấp quản lý.

c) Quy trình đánh giá

✧ Bước 1: Cán bộ tự kiểm điểm, nhận mức xếp loại.

- Cán bộ viết kiểm điểm theo các nội dung tại mục 1 và mục 2 (*tiêu chí chung và tiêu chí đặc thù theo từng nhóm chức danh cán bộ*), phần III nêu trên; tự nhận xét, đánh giá và nhận mức xếp loại.

- Lấy ý kiến nhận xét của cấp ủy nơi cư trú theo quy định hiện hành.

✧ Bước 2: Nhận xét, đánh giá cán bộ:

- Cấp trên trực tiếp nhận xét, đánh giá.

- Tập thể lãnh đạo cấp ủy, cơ quan, đơn vị (*đồng cấp*) nhận xét, đánh giá và bỏ phiếu xếp loại.

- Cấp dưới trực tiếp nhận xét, đánh giá (*nếu cần*).

✧ Bước 3: Xem xét, quyết định đánh giá và xếp loại cán bộ:

- Đối với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy kiểm điểm tại Hội nghị Ban Thường vụ Huyện ủy; Ban Thường vụ Huyện ủy nhận xét, đánh giá và bỏ phiếu xếp loại hàng năm.

- Đối với các đồng chí cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý:

+ Tập thể lãnh đạo cấp ủy, cơ quan, đơn vị lập hồ sơ (*gồm các tài liệu nêu dưới đây, trừ bản nhận xét, đánh giá của cấp trên trực tiếp*) báo cáo kết quả nhận xét, đánh giá, xếp loại cán bộ gửi về Ban Thường vụ Huyện ủy (*qua Ban Tổ chức Huyện ủy*).

+ Ban Tổ chức Huyện ủy tổng hợp hồ sơ; thẩm định quy trình, thủ tục nhận xét, đánh giá và xếp loại cán bộ của các cấp ủy, cơ quan, đơn vị. Tập hợp ý kiến nhận xét, đánh giá của cấp ủy nơi công tác, nơi cư trú và kết quả lấy phiếu tín nhiệm (*nếu có*) theo quy định làm kênh tham khảo; đề xuất nội dung nhận xét, đánh giá đối với cán bộ.

+ Ban Thường vụ Huyện uỷ thảo luận, xem xét, quyết định nội dung nhận xét, đánh giá và bỏ phiếu kín để xếp loại lại đối với đối với cán bộ khi tập thể lãnh đạo các cấp ủy, cơ quan, đơn vị được ủy quyền xếp loại cán bộ chưa chính xác.

+ Ban Tổ chức Huyện ủy thông báo nội dung đánh giá và kết quả xếp loại cán bộ bằng văn bản; công khai kết quả đánh giá cho cán bộ được đánh giá và cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Ban Tổ chức Huyện uỷ hoàn chỉnh và lưu hồ sơ đánh giá cán bộ, bao gồm:

+ Bản tự kiểm điểm của cán bộ.

+ Văn bản gợi ý kiểm điểm cán bộ (*nếu có*).

+ Bản kê khai tài sản, thu nhập cuối năm.

+ Bản nhận xét, đánh giá của cấp trên trực tiếp.

+ Bản nhận xét, đánh giá của cấp ủy, tổ chức đảng hoặc tập thể lãnh đạo đồng cấp.

+ Bản nhận xét, đánh giá của cấp dưới trực tiếp (*nếu có*).

+ Ý kiến nhận xét, đánh giá của cấp uỷ nơi công tác và cấp uỷ nơi cư trú.

+ Kết quả lấy phiếu tín nhiệm theo quy định hiện hành (*nếu có*).

+ Hồ sơ giải quyết khiếu nại về kết quả đánh giá, xếp loại (*nếu có*).

+ Biên bản hội nghị kiểm điểm, đánh giá.

d) Thời hạn đánh giá

- Mỗi nhiệm kỳ đánh giá tổng thể 1 lần đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý vào cuối năm thứ 4 của nhiệm kỳ.

- Hàng năm, thực hiện kiểm điểm, tự phê bình, phê bình và đánh giá, xếp loại theo 4 mức độ: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; hoàn thành tốt nhiệm vụ; hoàn thành nhiệm vụ; không hoàn thành nhiệm vụ.

- Giữa nhiệm kỳ hoặc đột xuất lấy phiếu tín nhiệm theo quy định hiện hành.

đ) Các mức xếp loại sau đánh giá cán bộ theo nhiệm kỳ

Xếp loại 4 mức như sau:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Có 04 năm trong nhiệm kỳ được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ: Có từ 03 năm trong nhiệm kỳ được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên và không có năm nào không hoàn thành nhiệm vụ.

- Hoàn thành nhiệm vụ: Có từ 03 năm hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

- Không hoàn thành nhiệm vụ: Có từ 02 năm trở lên không hoàn thành nhiệm vụ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Quy định này, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị quy định cụ thể tiêu chuẩn chức danh và tiêu chí đánh giá đối với từng chức danh cán bộ

lãnh đạo, quản lý theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ phù hợp với yêu cầu, chức năng, nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị cấp mình.

2. UBND huyện, các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy; các phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện; các cấp ủy trực thuộc Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Quy định này; có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại và giới thiệu cán bộ ứng cử theo tiêu chuẩn của Quy định này.

3. Ngoài tiêu chuẩn các chức danh cán bộ đã nêu trong Quy định này, nếu tỉnh có quy định về tiêu chuẩn chức danh khác hoặc cao hơn so với tiêu chuẩn Quy định này thì thực hiện theo tiêu chuẩn quy định của tỉnh. Các loại chứng chỉ (ngoại ngữ, tin học, bồi dưỡng chức danh, quản lý nhà nước...) thực hiện cho đến khi Trung ương, tỉnh có văn bản mới.

4. Giao Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, các cấp ủy, cơ quan, đơn vị phản ánh về Ban Tổ chức Huyện ủy để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

5. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành, thay thế Quy định số 05-QĐ/HU, ngày 28/8/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy quy định tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý và các văn bản trước đây liên quan đến nội dung này.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (báo cáo),
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (báo cáo),
- Các Ban Đảng và Văn phòng Huyện ủy,
- UBMTTQVN huyện và các đoàn thể huyện,
- Các cơ quan, đơn vị cấp huyện,
- Các TCCSD trực thuộc Huyện ủy,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Nguyễn Văn Lộc

TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG
*
Số 14 - QĐ/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Lâm Đồng, ngày 27 tháng 10 năm 2022

QUY ĐỊNH

kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp

- Căn cứ Điều lệ Đảng và Quy định, Hướng dẫn về thi hành Điều lệ Đảng;
- Quy định số 132-QĐ/TW, ngày 08/3/2018 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị;
- Căn cứ Hướng dẫn số 21-HD/BTCTW, ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp;
- Công văn số 4628-CV/VPTW, ngày 29/8/2022 của Văn phòng Trung ương Đảng về nâng cao chất lượng kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên, tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý hàng năm.
- Công văn số 4264-CV/BTCTW, ngày 18/10/2022 của Ban Tổ chức Trung ương Đảng về thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân năm 2022.
- Căn cứ quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy khóa XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trên địa bàn tỉnh như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kiểm điểm tự phê bình, phê bình và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm để các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và từng cá nhân tự soi, tự sửa lại mình, từ đó để ra chủ trương, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong lãnh đạo, quản lý, điều hành và thực hiện nhiệm vụ; làm căn cứ để thực hiện các nội dung về công tác cán bộ; góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên.

2. Quá trình kiểm điểm phải thực chất, dân chủ, đảm bảo tính chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng, triệt để khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh; phải nhận diện, xác định rõ những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, tham nhũng, tiêu cực để sửa chữa, khắc phục; lấy kết quả kiểm điểm của tập thể làm cơ sở để kiểm điểm cá nhân, lấy kết quả kiểm điểm của cá nhân để bổ sung, hoàn chỉnh kiểm điểm của tập thể. Thực hiện đánh giá liên tục, đa chiều, theo tiêu chí, bằng sản phẩm cụ thể, có sự so sánh giữa các vị trí tương đương và công khai kết quả; gắn đánh giá, xếp loại chất lượng của cá nhân với tập

thể và với kết quả thực hiện nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị.

3. Nội dung kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cần bám sát các quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh; kết quả nổi bật, các mô hình mới cách làm hay, sáng tạo của tập thể, cá nhân trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ ở địa phương, cơ quan, đơn vị,... Trong kiểm điểm, cần làm rõ kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước. Làm rõ trách nhiệm cá nhân khi khắc phục chưa triệt để hoặc tái xảy ra hạn chế, khuyết điểm. Gắn trách nhiệm người đứng đầu đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể.

4. Các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu và từng cán bộ, đảng viên phải thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng. Các cấp ủy, tổ chức đảng, trước hết là người đứng đầu nêu cao tinh thần trách nhiệm trong chỉ đạo, chủ trì kiểm điểm tự phê bình và phê bình, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể và cá nhân nơi mình công tác, sinh hoạt, phân công phụ trách.

Sau khi có kết quả kiểm điểm, xếp loại chất lượng phải xây dựng kế hoạch, xác định rõ các giải pháp khắc phục triệt để những hạn chế, yếu kém, khuyết điểm của tập thể, cá nhân. Phân công, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

B. NỘI DUNG

I. KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH

1. Đối tượng kiểm điểm

1.1. Tập thể

a) Cấp tỉnh

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn; tập thể lãnh đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và đơn vị sự nghiệp thuộc Tỉnh ủy.

- Tập thể lãnh đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh, các đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp Nhà nước trực thuộc UBND tỉnh.

b) Cấp huyện

- Ban Thường vụ các thành ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện; Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý các phòng, ban, đơn vị trực thuộc huyện, thành phố.

- Các đối tượng khác do ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương quy định.

c) Cấp cơ sở

- Cấp ủy cơ sở; chi ủy chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở.

- Các đối tượng khác do cấp ủy cơ sở quy định.

1.2. Cá nhân

- Đảng viên trong toàn Đảng bộ (*trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng*). Đối với cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy thì vẫn phải kiêm điểm.

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

2. Nơi kiêm điểm

2.1. Đối với tập thể

Tập thể lãnh đạo, quản lý ở cấp nào thực hiện kiêm điểm ở cấp đó. Kết hợp kiêm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị với kiêm điểm Đảng đoàn, Ban cán sự đảng; với cấp ủy của cơ quan, đơn vị.

a) Cấp tỉnh:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiêm điểm tại Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy.
- Ban cán sự đảng, Đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn kiêm điểm tại Hội nghị Ban cán sự đảng, Đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn.
- Tập thể lãnh đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, các đơn vị sự nghiệp thuộc Tỉnh ủy; lãnh đạo, quản lý các sở, ban, ngành, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước có thể kết hợp kiêm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị với cấp ủy cơ sở hoặc chi ủy chi bộ.

b) Cấp huyện và tương đương:

- Ban thường vụ cấp ủy kiêm điểm tại hội nghị ban thường vụ cấp ủy.
- Tập thể Thường trực HĐND cấp huyện kiêm điểm trước trưởng các ban HĐND cấp huyện; tập thể lãnh đạo UBND huyện kiêm điểm trước các thành viên UBND cấp huyện.
- Tập thể lãnh đạo, quản lý các phòng, ban, đơn vị trực thuộc huyện, thành phố có thể kết hợp kiêm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị với cấp ủy nơi sinh hoạt.
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện; ban thường vụ tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện: Kiêm điểm tại hội nghị của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện và hội nghị Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội khi tiến hành tổng kết hàng năm.

c) Cấp cơ sở: Đảng ủy cơ sở kiêm điểm tại hội nghị của đảng ủy; chi ủy cơ sở, chi ủy chi bộ thuộc đảng ủy cơ sở kiêm điểm tại hội nghị chi bộ.

d) Các đối tượng khác: Do ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương quy định.

2.2. Đối với cá nhân

- Đảng viên kiêm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt; những chi bộ có tổ đảng thì kiêm điểm đảng viên ở tổ đảng, sau đó tổ đảng báo cáo kết quả với chi bộ.

- Đối với đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, ngoài kiêm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt, còn thực hiện kiêm điểm như sau:

- + Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, ủy viên ban thường vụ cấp

huyện và tương đương kiêm điểm trước tập thể ban thường vụ cấp ủy cùng cấp; trước tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị mà mình là thành viên. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, ủy viên ban chấp hành cấp huyện và tương đương kiêm điểm trước tập thể lãnh đạo, quản lý tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi làm việc.

+ Các đồng chí ủy viên Ban cán sự đảng, Đảng đoàn, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, tổ chức ở tinh kiêm điểm trước Ban cán sự đảng, Đảng đoàn, tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, tổ chức mà mình là thành viên.

+ Các đồng chí cấp ủy viên cơ sở kiêm điểm trước tập thể ban chấp hành và trước chi bộ.

Đảng viên giữ nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý ngoài kiêm điểm ở những nơi nêu trên; nếu cần, ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp có thể quyết định kiêm điểm thêm theo thẩm quyền.

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nơi thực hiện chế độ thủ trưởng thì kiêm điểm trước hội nghị cán bộ chủ chốt. Đối với những cơ quan, đơn vị có dưới 20 người thì kiêm điểm trước toàn thể cán bộ, công chức, viên chức cơ quan, đơn vị nơi làm việc, hoặc lồng ghép kiêm điểm trước cấp ủy (*nếu là cấp ủy viên*) hoặc chi bộ nơi mình sinh hoạt (*nếu là đảng viên*).

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý không tham gia cấp ủy viên các cấp; cán bộ lãnh đạo, quản lý chưa là đảng viên kiêm điểm trước tập thể lãnh đạo, quản lý mà mình là thành viên. Đối với những cơ quan, đơn vị có dưới 20 người thì kiêm điểm trước hội nghị cán bộ chủ chốt, hoặc toàn thể cán bộ, công chức, viên chức cơ quan, đơn vị nơi làm việc.

3. Nội dung kiêm điểm

3.1. Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý

- Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước, nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của cấp trên.

- Xây dựng tập thể lãnh đạo, quản lý.

- Kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm của địa phương, cơ quan, đơn vị; các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm (*được lượng hóa bằng sản phẩm hoặc chỉ tiêu cụ thể*).

- Kết quả thực hiện mô hình mới, cách làm sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ ở cơ quan, địa phương, đơn vị (*được đánh giá kết quả bằng sản phẩm cụ thể*).

- Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kết quả thực hiện các quy định về nêu gương.

- Trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo thanh tra, kiểm tra, giám sát, kỷ luật và thi đua, khen thưởng trong thực hiện các nhiệm vụ được giao trong năm.

hóa bằng sản phẩm, chi tiêu cụ thể.

+ Trách nhiệm cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm ở lĩnh vực, địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình phụ trách.

Lưu ý: Đối với đảng viên là công chức, viên chức và những người hưởng lương từ ngân sách nhà nước: Khi kiểm điểm cần đi sâu làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ nhân dân.

- Kết quả thực hiện mô hình mới, cách làm sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ ở cơ quan, địa phương, đơn vị (*được đánh giá kết quả bằng sản phẩm cụ thể - nếu có*).

- Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.

- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước, hoặc qua thanh tra, kiểm tra, giám sát trong năm.

- Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (*nếu có*).

- Trách nhiệm của cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể (*nhất là đối với cán bộ, công chức, viên chức... là lãnh đạo, quản lý các cấp*).

b) Kiểm điểm cán bộ lãnh đạo, quản lý

Ngoài những nội dung nêu tại Khoản a nêu trên, còn phải kiểm điểm sâu sắc các nội dung sau:

- Kết quả lãnh đạo, quản lý, điều hành, trách nhiệm của cá nhân trong tham gia cùng tập thể lãnh đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị; công tác tổ chức, cán bộ của địa phương, cơ quan, đơn vị; việc quy tụ, đoàn kết nội bộ; mức tín nhiệm của cán bộ, đảng viên, quần chúng.

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện mô hình mới, cách làm sáng tạo ở cơ quan, địa phương, đơn vị (*được đánh giá kết quả bằng sản phẩm cụ thể*).

- Ý thức đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, cơ hội, vụ lợi; việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; quan tâm, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, người lao động.

- Mối quan hệ, phối hợp với cấp ủy, chi bộ, đảng bộ và tập thể lãnh đạo, quản lý (*nơi mình tham gia sinh hoạt, công tác*) và cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương nơi được phân công lãnh đạo, chỉ đạo, phụ trách.

4. Các bước tiến hành

4.1. Chuẩn bị kiểm điểm

a) Chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể, cá nhân

- Tự viết tay hoặc đánh máy bản kiểm điểm, Bản kiểm điểm đánh giá sâu, thực chất, nêu đúng việc, đúng chức trách của mình; không sao chép, photo mẫu kiểm điểm để điền theo kiểu đối phó.

- Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể theo Mẫu và lấy ý kiến đóng góp của tổ chức, cá nhân có liên quan (*nếu có*). **Dự thảo báo cáo kiểm điểm gửi trước cho các thành viên tham gia hội nghị kiểm điểm ít nhất 03 ngày làm việc.**

- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước.

- Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị, phòng, ban,... thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp.

- Những vấn đề được cấp trên gợi ý kiểm điểm (*nếu có*).

Khi kiểm điểm, phải làm rõ trách nhiệm của tập thể và mỗi thành viên, nhất là người đứng đầu trong từng hạn chế, khuyết điểm của tập thể.

3.2. Đối với đảng viên và cán bộ lãnh đạo, quản lý

a) Kiểm điểm đảng viên

- Về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong, lề lối làm việc; phòng, chống các biểu hiện về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ và thực hiện các quy định về nêu gương:

+ Tư tưởng chính trị: Trung thành với Chủ nghĩa Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước; tinh thần, thái độ học tập các chỉ thị, nghị quyết, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị,...; việc tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh với các luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, tham gia định hướng dư luận,...

+ Phẩm chất đạo đức, lối sống: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ; về “cần, kiệm, liêm, chính”.

+ Ý thức tổ chức kỷ luật: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của địa phương, cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng và đóng đảng phí theo quy định; trách nhiệm nêu gương của đảng viên; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú.

+ Tác phong, lề lối làm việc: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

+ Phòng, chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

+ Thực hiện các quy định về nêu gương.

- Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ:

+ Việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, quyền hạn và trách nhiệm đối với các chức vụ công tác (Đảng, chính quyền, đoàn thể...) theo quy định.

+ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm được lượng

Mỗi cá nhân làm một bản tự kiểm điểm theo Mẫu, gửi chi ủy, chi bộ (hoặc tổ đảng) **trước 02 ngày tổ chức hội nghị kiểm điểm**.

b) Gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy gợi ý kiểm điểm đối với cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trực thuộc Tỉnh ủy, các ban cán sự đảng, đảng đoàn, các tập thể khác và cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý (*nếu cần*).

- Ban cán sự đảng UBND tỉnh; ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương; các cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý.

- Ban tổ chức cấp ủy hoặc cơ quan tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ ở mỗi cấp có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền về những tập thể, cá nhân cần gợi ý và nội dung kiểm điểm.

4.2. Tổ chức kiểm điểm

- Kiểm điểm đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý hàng năm được tiến hành vào dịp cuối năm. Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân sau, người đứng đầu trước, cấp phó và các thành viên sau. Tập thể lãnh đạo, quản lý của chính quyền, chuyên môn, đoàn thể kiểm điểm trước, cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện kiểm điểm sau. Những chi bộ có tổ đảng thì có thể kiểm điểm đảng viên ở tổ đảng, sau đó tổ đảng báo cáo kết quả với chi bộ.

- Người đứng đầu hoặc người được ủy quyền trình bày báo cáo kiểm điểm của tập thể; từng thành viên trong tập thể tham gia góp ý và làm rõ vai trò, trách nhiệm cá nhân đối với những ưu, khuyết điểm của tập thể. Người đứng đầu tổng hợp, kết luận từng nội dung tiếp thu để hoàn thiện báo cáo.

- Cá nhân trình bày bản tự kiểm điểm; từng thành viên trong tập thể góp ý, phê bình; người chủ trì kết luận những ưu, khuyết điểm của từng cá nhân; cá nhân tiếp thu, hoàn thiện bản tự kiểm điểm. Khi kiểm điểm người đứng đầu thì phân công đồng chí cấp phó chủ trì. Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở nơi nào thực hiện kiểm điểm sâu về chức trách, nhiệm vụ được giao ở nơi đó, ở chi bộ tập trung kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

- Cấp ủy cấp trên xây dựng kế hoạch, lập các đoàn công tác dự, chỉ đạo kiểm điểm ở những nơi có gợi ý kiểm điểm và phân công cấp ủy viên, cán bộ các ban tham mưu, giúp việc của cấp ủy dự, chỉ đạo và tổng hợp kết quả kiểm điểm ở cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý cấp dưới báo cáo cấp ủy.

- Thời gian tổ chức kiểm điểm của tập thể, cá nhân Ban Thường vụ Tỉnh ủy tối thiểu là 02 ngày; ban thường vụ cấp ủy cấp trên cơ sở tối thiểu là 1,5 ngày (*riêng Đảng ủy Công an tỉnh, Đảng ủy Quân sự tỉnh; Đảng ủy Khối các cơ quan và Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh có thể tổ chức 01 ngày*), những nơi được Ban Thường vụ Tỉnh ủy gợi ý kiểm điểm tối thiểu là 02 ngày. Ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo, quản lý trực thuộc Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh; tập thể lãnh đạo, quản lý các phòng, ban, đơn vị cấp huyện và tương đương tối thiểu 1/2 ngày. Những nơi được Ban Thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương gợi ý kiểm điểm tối thiểu là 01 ngày; các đảng ủy cơ sở tối thiểu 01 ngày, các tập thể

lãnh đạo, quản lý còn lại là 1/2 ngày.

II. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

1. Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng

1.1. Đối tượng

- Đảng bộ huyện, thành phố; các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy.

- Đảng bộ cơ sở (*bao gồm cả đảng bộ cơ sở được giao quyền cấp trên cơ sở*) và chi bộ cơ sở.

- Đảng bộ bộ phận và chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở.

1.2. Khung tiêu chí đánh giá (thực hiện theo Mẫu số 1)

1.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là đảng bộ (*chi bộ*) có nhiều thành tích nổi bật; khẳng định vị thế, vai trò hàng đầu, điển hình để các tổ chức đảng khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí: (1) *Về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; (2) Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ trong năm tại Mục I của Mẫu số 1* được đánh giá đạt cấp độ “*Xuất sắc*”; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “*Tốt*” trở lên.

- Đối với đảng bộ phải có từ 90% tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên, không có tổ chức đảng trực thuộc xếp loại chất lượng “*Không hoàn thành nhiệm vụ*”. Đối với chi bộ phải có từ 90% đảng viên được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên, không có đảng viên xếp loại chất lượng “*Không hoàn thành nhiệm vụ*”.

- Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tổ chức đảng được xếp loại “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” không vượt quá 20% trong tổng số tổ chức đảng được xếp loại “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” của từng đảng bộ, chi bộ. Không xem xét đối với tổ chức đảng nếu không có, hoặc không đạt tiêu chí “*Kết quả lãnh đạo thực hiện mô hình mới, ý tưởng sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ ở cơ quan, địa phương, đơn vị (được đánh giá kết quả bằng sản phẩm cụ thể)*”, trừ chi bộ ở thôn, tổ dân phố; chi bộ ở các loại hình doanh nghiệp tư nhân.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí: (1) *Về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; (2) Về kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ trong năm* đều đánh giá cấp độ “*Tốt*” trở lên; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “*Trung bình*” trở lên.

- Đối với đảng bộ phải có có từ 80% tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên, không có tổ chức đảng trực thuộc xếp loại chất lượng “*Không hoàn thành nhiệm vụ*”. Đối với chi bộ phải có từ 80% đảng viên được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*”, không có đảng viên bị xếp loại chất lượng “*Không hoàn thành nhiệm vụ*”.

- Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp

được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên.

c) *Hoàn thành nhiệm vụ*

- Các tiêu chí đều đánh giá đạt cấp độ “*Trung bình*” trở lên.
- Cấp ủy, tổ chức đảng không bị xử lý kỷ luật (*trừ trường hợp bị kỷ luật nhưng tự phát hiện và khắc phục hậu quả*).

d) *Không hoàn thành nhiệm vụ*

Một trong các tiêu chí **1, 2, 4, 5, 6, Mục I của Mẫu số 1** bị đánh giá đạt cấp độ “*Kém*”, các tiêu chí còn lại được đánh giá từ “*Trung bình*” trở lên, hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Tập thể cấp ủy hoặc tổ chức đảng bị xử lý kỷ luật.
- Người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị, địa phương (*bí thư, chủ tịch, giám đốc, trưởng ban...*) bị kỷ luật từ “*Khiển trách*” trở lên.
- Có từ 02 tổ chức trong các tổ chức: Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp xếp loại chất lượng “*Không hoàn thành nhiệm vụ*”.
- Đảng bộ có trên 10% số tổ chức đảng trực thuộc xếp loại “*Không hoàn thành nhiệm vụ*”; chi bộ có trên 10% số đảng viên xếp loại “*Không hoàn thành nhiệm vụ*”.

1.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

a) *Đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy*

- Ban Thường vụ cấp ủy tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ mình.
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các đảng bộ trực thuộc.

b) *Đối với đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng*

- Cấp ủy cơ sở (*chi bộ nơi không có chi ủy*) tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, chi bộ mình.

- Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc.

c) *Đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở*

- Đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ bộ phận, chi bộ mình.

- Đảng ủy cơ sở xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc.

1.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

- Thường trực cấp ủy cấp huyện (*tương đương*); thường trực đảng ủy; bí thư, phó bí thư chi ủy, chi bộ (*nơi không có chi ủy*) dự kiến mức đánh giá các cấp độ “*Xuất sắc*” hoặc “*Tốt*” hoặc “*Trung bình*” hoặc “*Kém*” vào ô tương ứng theo **Mẫu số 01**, Quy định này.

- Hội nghị ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương, đảng ủy, chi

üy, chi bộ (*nơi không có chi ủy*) thảo luận, biểu quyết xác định mức xếp loại chất lượng của đảng bộ, chi bộ theo từng tiêu chí, báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp.

Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

a) Đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của các chủ thể liên quan ở cấp tỉnh gồm: (1) Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; (2) Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; (3) Ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh tham gia đánh giá các nội dung tiêu chí theo chức năng, nhiệm vụ công tác của mình.

b) Đối với đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng

Ban tổ chức cấp ủy cấp huyện và tương đương sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của các chủ thể liên quan ở cấp huyện (*đối tượng, nội dung lấy ý kiến do cấp ủy cấp huyện và tương đương quy định*).

Bước 3: Quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp kết quả tự đánh giá và ý kiến tham gia của các chủ thể, ý kiến thẩm định báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy.

- Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc theo quy trình tương tự cấp tỉnh.

- Đảng ủy cơ sở xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các đảng bộ bộ phận và chi bộ trực thuộc.

2. Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

2.1. Đối tượng

Đảng viên trong toàn Đảng bộ (*trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng*). Đối với cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy vẫn phải đánh giá, xếp loại chất lượng.

2.2. Khung tiêu chí đánh giá (thực hiện theo biểu Mẫu số 02)

2.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là đảng viên thực sự tiêu biểu về năng lực, phẩm chất đạo đức, lối sống, luôn đi đầu về đổi mới, sáng tạo, có sản phẩm cụ thể lượng hóa được, có nhiều thành tích nổi bật trong công tác được các đảng viên khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí: (1) *Về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong, lề lối làm việc; Phòng, chống các biểu hiện về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ và thực hiện các quy định về nêu gương;* (2) *Về thực hiện chúc trách, nhiệm vụ tại Mục I của Mẫu số 02* phải được đánh giá đạt cấp độ “*Xuất sắc*”; những tiêu chí

còn lại được đánh giá đạt cấp độ “*Tốt*” trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách, người hưởng lương từ ngân sách nhà nước phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, ... mức “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*”. Không xem xét đối với các trường hợp không có hoặc không đạt *Tiêu chí 3, Mục I của Mẫu số 02*.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng đảng viên được xếp loại “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” không vượt quá 20% số được xếp loại “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trong từng tổ chức cơ sở đảng, đảng bộ cấp trên cơ sở, được chia tỷ lệ như sau:

+ *Đối với đảng viên sinh hoạt tại các đảng bộ, chi bộ cơ sở ở các sở, ban, ngành, cơ quan cấp tỉnh*: Đảng viên là lãnh đạo, quản lý sở, ban, ngành, cơ quan không quá 50%; đảng viên là lãnh đạo, quản lý cấp phòng không quá 30%; đảng viên còn lại không quá 20% trong tổng số tỷ lệ 20% đảng viên được xếp loại “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*”.

+ *Đối với đảng viên sinh hoạt tại các đảng bộ, chi bộ ở các cơ quan, phòng, ban, ngành cấp huyện; đảng viên sinh hoạt tại các chi bộ thuộc loại hình hành chính, sự nghiệp, doanh nghiệp (trừ doanh nghiệp tư nhân)*: Đảng viên là lãnh đạo, quản lý không quá 50%; đảng viên còn lại 50% trong tổng số tỷ lệ 20% đảng viên được xếp loại “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*”.

(Không áp dụng tỷ lệ này đối với đảng viên đang sinh hoạt tại chi bộ thôn, tổ dân phố; đảng viên đang sinh hoạt tại đảng bộ, chi bộ loại hình doanh nghiệp tư nhân).

- Đảng viên ở các loại hình khác do ban thường vụ cấp ủy cấp trên cơ sở xem xét, quyết định.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao đều đánh giá đạt cấp độ “*Tốt*” trở lên; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “*Trung bình*” trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương từ ngân sách nhà nước phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên.

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ “*Trung bình*” trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương từ ngân sách nhà nước phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “*Hoàn thành nhiệm vụ*” trở lên.

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Là đảng viên có một trong các tiêu chí *1, 2, 4, 5 Mục I của Mẫu số 2* bị đánh giá đạt cấp độ “*Kém*”, các tiêu chí còn lại được đánh giá từ “*Trung bình*” trở lên, hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận đánh giá có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương từ ngân sách

nha nước xếp loại cán bộ, công chức, viên chức mức “*Không hoàn thành nhiệm vụ*”.

- Đăng viên bị thi hành kỷ luật trong năm (*một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại*).

2.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

- Từng đảng viên tự đánh giá, xếp loại chất lượng theo Mẫu, gửi về chi bộ, tổ đảng trước 02 ngày làm việc.

- Chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, tổ đảng (*nơi chi bộ có tổ đảng*) xem xét tổng hợp kết quả tự đánh giá, xếp loại của từng đảng viên.

- Đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định mức xếp loại chất lượng từng đảng viên.

2.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng đối tượng, đảng viên tự phân tích chất lượng (*xác định cấp độ “Xuất sắc”, “Tốt”, “Trung bình”, “Kém” cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể*) và xem xét, tự nhận mức chất lượng theo **Mẫu số 02**; báo cáo trước chi bộ, tổ đảng trong cuộc họp kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên cuối năm.

Bước 2: Quyết định xếp loại chất lượng đối với đảng viên

- Đối với chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, tổ đảng (*nơi có thành lập tổ đảng*): Chi ủy (*bí thư chi bộ nơi không có chi ủy*), tổ trưởng tổ đảng tổng hợp mức tự xếp loại của đảng viên; ý kiến nhận xét của chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú để đề xuất mức xếp loại của từng đảng viên. Chi bộ, tổ đảng tiến hành thảo luận mức xếp loại do đảng viên tự nhận, chi ủy (*bí thư chi bộ nơi không có chi ủy*), tổ trưởng tổ đảng đề xuất trước khi báo cáo đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở xem xét, quyết định. Đối với chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở tiến hành bỏ phiếu đánh giá, xếp loại đảng viên và báo cáo kết quả lên đảng ủy cơ sở để xem xét, quyết định.

- Thường trực đảng ủy cơ sở tổng hợp, thẩm định báo cáo kết quả của các chi bộ trực thuộc để đảng ủy xem xét, quyết định xếp loại chất lượng đảng viên. Đối với chi bộ cơ sở xem xét, thực hiện các quy trình bỏ phiếu và quyết định xếp loại chất lượng đảng viên.

3. Đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý

3.1. Đối tượng

- Cấp tỉnh: (1) Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, các đơn vị sự nghiệp thuộc Tỉnh ủy; (2) Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, (3) Tập thể lãnh đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh, các đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp Nhà nước trực thuộc UBND tỉnh.

- Cấp huyện: Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện, cấp ủy cơ sở; Thường trực HĐND, tập thể lãnh đạo UBND; Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam, Ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội; các phòng, ban, ngành thuộc cấp ủy, UBND cấp huyện; tập thể lãnh đạo, quản lý khác do ban thường vụ cấp ủy cấp huyện quyết định và hướng dẫn.

Lưu ý: Chỉ đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức có từ 02 lãnh đạo, quản lý trực tiếp trở lên. Những cơ quan, đơn vị, tổ chức chỉ có 01 lãnh đạo quản lý thực hiện theo Mục 4.

3.2. Khung tiêu chí đánh giá (thực hiện theo Mẫu số 03)

3.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là tập thể đoàn kết, có phẩm chất, năng lực, uy tín, khẳng định rõ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức, địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Có đổi mới, sáng tạo, có sản phẩm cụ thể.

- Tích cực cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác; xây dựng đơn vị phát triển toàn diện, giữ vị trí hàng đầu trong địa phương, ngành, lĩnh vực.

- Các tiêu chí: (1) Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của cấp trên; (2) Về xây dựng tập thể lãnh đạo, quản lý; (3) Kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm của địa phương, cơ quan, đơn vị; các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm tại Mục I của Mẫu số 03 được cấp có thẩm quyền giao đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc”, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tập thể lãnh đạo, quản lý được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo từng đối tượng tập thể lãnh đạo, quản lý trực thuộc cấp tỉnh hoặc cấp huyện. Mức xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị. Không xem xét đối với tập thể lãnh đạo, quản lý không có sản phẩm cụ thể trong đổi mới, sáng tạo thực hiện nhiệm vụ ở cơ quan, địa phương, đơn vị (được đánh giá kết quả bằng sản phẩm cụ thể).

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí: (1) Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của cấp trên; (2) Về xây dựng tập thể lãnh đạo, quản lý; (3) Kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm của địa phương, cơ quan, đơn vị; các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm tại Mục I của Mẫu số 03 được cấp có thẩm quyền giao, đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Không có thành viên nào bị kỷ luật (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

c) Hoàn thành nhiệm vụ

Các tiêu chí được đánh giá đạt cấp độ từ “Trung bình” trở lên.

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Một trong các tiêu chí **1, 2, 3, 5, 7, Mục I của Mẫu số 3** bị đánh giá đạt cấp độ “**Kém**”, các tiêu chí còn lại được đánh giá từ “**Trung bình**” trở lên, hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận mất đoàn kết nội bộ hoặc có thành viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”.
- Tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật.
- Có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật từ “*Cảnh cáo*” trở lên (*một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại*).

3.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

a) Cấp tỉnh

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định đánh giá xếp loại chất lượng: (1) Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, các đơn vị sự nghiệp thuộc Tỉnh ủy; (2) Ban Thường vụ Tỉnh đoàn; (3) Ban thường vụ các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

- Ban cán sự đảng UBND tỉnh xem xét, quyết định xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập doanh nghiệp Nhà nước thuộc UBND tỉnh, báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy*) trước khi tiến hành kiểm điểm tập thể Ban Thường vụ Tỉnh ủy hàng năm. Giao Ban cán sự đảng UBND tỉnh hướng dẫn cụ thể việc đánh giá, xếp loại đối với tập thể lãnh đạo các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập doanh nghiệp Nhà nước thuộc UBND tỉnh.

b) Đánh giá, xếp loại cấp ủy cơ sở, tập thể lãnh đạo, quản lý thuộc cấp huyện

- Ban thường vụ cấp ủy cấp trên cơ sở quyết định xếp loại chất lượng cấp ủy cơ sở trực thuộc.

- Các tập thể lãnh đạo quản lý khác do ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương xem xét, quyết định xếp loại chất lượng hoặc giao cho UBND cấp huyện xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể lãnh đạo, quản lý thuộc khối UBND cấp huyện.

3.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng loại hình đối tượng, tập thể lãnh đạo, quản lý tự phân tích chất lượng (*xác định các cấp độ “Xuất sắc”, “Tốt”, “Trung bình”, “Kém” cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể*); xem xét, tự nhận mức chất lượng theo **Mẫu số 03** và báo cáo cấp ủy có thẩm quyền.

Bước 2: Các chủ thể tham gia thẩm định kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng

a) Đối với đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh

Ban Tổ chức Tỉnh ủy sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của các chủ thể liên quan ở cấp tỉnh gồm: (1) Các cơ

quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; (2) Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; (3) Ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh.

b) Đối với đánh giá, xếp loại cấp ủy cơ sở và tập thể lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị cấp huyện

Ban tổ chức cấp ủy cấp huyện sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại chất lượng của các chủ thể liên quan ở cấp huyện (*đối tượng, nội dung lấy ý kiến do cấp ủy cấp huyện quy định*).

Đối với việc đánh giá tập thể lãnh đạo, quản lý các đơn vị thuộc cấp huyện, nếu thấy cần thiết có thể lấy ý kiến đánh giá của các cơ quan ngành dọc của tỉnh.

Bước 3: Quyết định mức xếp loại chất lượng

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy sau khi tổng hợp kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia thẩm định, đề xuất đánh giá của các chủ thể, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

- Ban Tổ chức cấp ủy cấp trên cơ sở (*hoặc cơ quan giúp việc cấp ủy*) chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể, báo cáo, trình ban thường vụ cấp ủy xem xét, quyết định xếp loại chất lượng đối với các tập thể lãnh đạo, quản lý trực thuộc.

4. Đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp

- Thực hiện theo Quy định của Bộ Chính trị, của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp và các nội dung, nhiệm vụ theo thẩm quyền.

- Sau khi hoàn thành đánh giá, xếp loại tổ chức, tập thể, cá nhân ở địa phương, cơ quan, đơn vị thì đánh giá, xếp loại người đứng đầu. Đảng viên là thành viên tập thể cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp trên sinh hoạt tại chi bộ thì đánh giá, xếp loại đảng viên ở chi bộ trước (*chi đánh giá những nhiệm vụ được chi bộ phân công*), xếp loại cán bộ ở tập thể lãnh đạo, quản lý sau. Mức xếp loại chất lượng của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý và tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu (*trừ bí thư chi bộ ở các chi bộ thôn, tổ dân phố không là cán bộ, công chức cấp xã; bí thư chi bộ, đảng bộ cơ sở ở loại hình doanh nghiệp tư nhân*).

- Sau khi có kết quả đánh giá, xếp loại của cấp có thẩm quyền cao nhất, nếu mức xếp loại chất lượng của người đứng đầu có thay đổi so với mức xếp loại cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị, mức xếp loại đảng viên của chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở thì lấy kết quả đánh giá, xếp loại của cấp có thẩm quyền cao nhất.

- Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý được xếp loại “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” không vượt quá 20% số được xếp loại “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” theo chức danh tương đương ở từng cấp, từng ngành, từng lĩnh vực. Riêng xếp loại các đồng chí là cấp ủy viên kiêm nhiệm của 02 Đảng ủy (*Khối các cơ quan và Khối doanh nghiệp tỉnh*) không tính vào tỷ lệ xếp loại chung của tập thể cấp ủy. Không xem xét đối với bí thư, phó bí thư cấp ủy cấp cơ sở và cán bộ lãnh đạo, quản lý từ trưởng, phó phòng ban cấp huyện trở lên nếu không có sản phẩm cụ thể trong đồi mới, sáng tạo thực hiện nhiệm vụ ở cơ

quan, địa phương, đơn vị (*được đánh giá kết quả bằng sản phẩm cụ thể*).

- Khung tiêu chí đánh giá (*thực hiện theo Mẫu số 02*)

5. Khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên

Các cấp ủy lựa chọn những tổ chức đảng, đảng viên được xếp loại “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” để xét khen thưởng, đề xuất cấp trên khen thưởng đạt tiêu chuẩn “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” tiêu biểu trong năm và 05 năm liền theo quy định.

6. Một số điểm lưu ý trong đánh giá, xếp loại chất lượng

- Tập thể, cá nhân phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại chất lượng. Cá nhân vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại chất lượng thì phải tổ chức đánh giá, xếp loại chất lượng trong thời gian sớm nhất.

- Đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể cấp dưới trước, cấp trên sau; tập thể lãnh đạo, quản lý trước, cá nhân thành viên sau; cá nhân lãnh đạo, quản lý trước, cá nhân không là lãnh đạo, quản lý sau. Đảng viên là công chức, viên chức thực hiện đánh giá, xếp loại công chức, viên chức trước, đánh giá, xếp loại đảng viên sau. Đối với cá nhân lãnh đạo, quản lý đảm nhiệm nhiều chức vụ công tác, phải kiểm điểm, đánh giá, xếp loại ở nhiều nơi mà có sự khác nhau thì lấy kết quả của cấp có thẩm quyền cao nhất để nhận xét, đánh giá, xếp loại.

- Cấp có thẩm quyền thông báo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng tới đối tượng đánh giá và tập thể, cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng đánh giá.

- Tập thể, cá nhân đã được xếp loại chất lượng, nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm hoặc không đảm bảo điều kiện của mức đã xếp loại thì hủy bỏ kết quả và xếp loại lại.

- Không đánh giá, xếp loại đối với tổ chức đảng mới thành lập dưới 06 tháng, đảng viên mới kết nạp dưới 06 tháng, nhưng vẫn phải kiểm điểm đảng viên tính từ ngày kết nạp vào Đảng. Đảng viên nghỉ ốm, đảng viên được miễn công tác, miễn sinh hoạt đảng từ 03 tháng trở lên nếu đánh giá, xếp loại thì không xếp loại mức “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên; đảng viên nghỉ thai sản thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm là kết quả xếp loại chất lượng trong thời gian làm việc thực tế của năm đó.

- Đảng viên khi chuyển công tác thì chi bộ nơi tiếp nhận có trách nhiệm đánh giá, xếp loại chất lượng. Đối với trường hợp có thời gian công tác ở chi bộ, cơ quan, đơn vị cũ từ 06 tháng trở lên thì phải lấy ý kiến nhận xét của chi bộ nơi chuyển đi.

- Đảng viên sinh hoạt tạm thời được đánh giá, xếp loại chất lượng ở chi bộ nơi đảng viên sinh hoạt chính thức. Trước khi đánh giá, xếp loại chất lượng, đảng viên sinh hoạt tạm thời lấy nhận xét của chi bộ nơi sinh hoạt tạm thời nộp cho chi bộ nơi sinh hoạt chính thức để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

- Trường hợp cá nhân chuyển đến là người đứng đầu mà không liên quan đến mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị mới thì không áp dụng quy định “*Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu*”.

- Đối với đảng viên vi phạm kỷ luật ở tổ chức đảng nơi công tác trước đó nhưng bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở tổ chức đảng mới chuyển đến thì tính

vào kết quả đánh giá, xếp loại của tổ chức đảng nơi xảy ra vi phạm.

- Những nơi có dưới 05 tổ chức đảng; 05 tập thể lãnh đạo, quản lý; 05 đảng viên; 05 cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” thì chọn 01 tổ chức đảng; 01 tập thể lãnh đạo, quản lý; 01 đảng viên; 01 cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” nếu đủ điều kiện.

- Đối với tổ chức đảng mới chia tách, sáp nhập thì lấy các nhiệm vụ chính trước khi chia tách, sáp nhập và các nội dung kiểm điểm, đánh giá theo Quy định này làm cơ sở để kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể và cá nhân theo quy định.

- Đối với cấp ủy, chi bộ đang sinh hoạt ghép (*từ 02 cơ quan, đơn vị trở lên*), trong trường hợp nếu có thành viên hoặc cán bộ, công chức... bị kỷ luật (*có cán bộ đó bị xử lý kỷ luật*) thì chỉ xem xét người đứng đầu trực tiếp của cơ quan, đơn vị có thành viên hoặc cán bộ, công chức... bị kỷ luật để đánh giá, xếp loại.

- Về “*Kết quả thực hiện mô hình mới, cách làm sáng tạo*” trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ ở cơ quan, địa phương, đơn vị (*được đánh giá bằng sản phẩm cụ thể*) là tiêu chí bắt buộc khi xem xét, đánh giá, xếp loại đối với các cấp ủy, tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý và đảng viên mức “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*”, không bắt buộc khi xem xét, đánh giá, xếp loại đối với các mức còn lại.

- Ở những nơi có điều kiện nên tổ chức đánh giá theo tháng, quý, 06 tháng; có thể thí điểm các phương pháp đánh giá phù hợp, có hiệu quả và đảm bảo kết quả thực chất hơn.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Quy định của Bộ Chính trị, Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương và Quy định này, các thành ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy triển khai thực hiện một số nội dung chủ yếu sau:

- Hằng năm, chủ động xây dựng kế hoạch kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân ở cấp mình, đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện ở cấp cơ sở bảo đảm đúng mục đích, yêu cầu và tiến độ đề ra. Chủ trọng việc sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm; kịp thời đề ra giải pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm; tập trung củng cố các tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo quản lý và đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

- Gợi ý nội dung kiểm điểm cho phù hợp với từng đối tượng tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý và từng đối tượng đảng viên.

- Trên cơ sở bản đăng ký, cam kết tu dưỡng rèn luyện, hướng dẫn, kiểm tra việc nhận diện, kiểm điểm, đánh giá kết quả tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu và phòng, chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” của đảng viên; việc thực hiện trách nhiệm về nêu gương theo từng đối tượng tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý và từng đối tượng đảng viên. Những nơi có biểu hiện mất đoàn kết, vi phạm nguyên tắc, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước, biểu hiện lợi ích nhóm, tham nhũng, tiêu cực, dư luận bức xúc, có biểu hiện suy thoái, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”, thì cấp ủy cấp trên phải kịp thời xem xét, gợi ý, chỉ đạo kiểm điểm làm rõ trách nhiệm, chấn chỉnh, xử lý và xây dựng kế hoạch sửa chữa, khắc phục

ngay; đồng thời, chú trọng kiểm tra, giám sát việc sửa chữa, khắc phục khuyết điểm của cấp ủy cấp dưới và tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Chỉ đạo chính quyền (*cơ quan, đơn vị*), Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức, cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức hằng năm, đảm bảo hiệu quả, thực chất.

2. Hồ sơ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể, cá nhân được quản lý theo quy định. Các thành ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy gửi hồ sơ kiểm điểm tập thể, cá nhân thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên *về Ban Tổ chức Tỉnh ủy sau khi kết thúc kiểm điểm ở cấp mình 03 ngày*.

Thời gian kiểm điểm, đánh giá xếp loại: Cấp cơ sở hoàn thành *trước ngày 15/12* hằng năm; tập thể lãnh đạo, quản lý cấp huyện, Ban Thường vụ cấp ủy cấp trên cơ sở, tập thể lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh hoàn thành *trước ngày 25/12* hằng năm; Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoàn thành *trong tháng 01* năm sau.

3. Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Quy định này; phối hợp Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy cử cán bộ dự và tổng hợp kết quả kiểm điểm ở các thành ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; dự, theo dõi, kiểm tra ở các sở, ban, ngành cấp tỉnh, cấp ủy cơ sở khi có yêu cầu; chủ trì xây dựng báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá chất lượng định kỳ hằng năm.

4. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy bám sát nội dung Quy định này để chỉ đạo kiểm điểm, đánh giá, xếp loại ở các địa bàn được phân công theo dõi và tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình; tiến hành kiểm điểm tại chi bộ, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định; nộp Bản kiểm điểm về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy*) sau khi kết thúc kiểm điểm.

Quy định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký và thay thế Quy định số 06-QĐ/TU, ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp*”. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Ban Tổ chức Tỉnh ủy để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương (báo cáo),
- Vụ III- BTC Trung ương (báo cáo),
- Các ban đảng, ban cán sự đảng,
- đảng đoàn, BTV Tỉnh đoàn,
- Các sở, ban, ngành của tỉnh,
- Các thành ủy, huyện, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, XD1.

T/M BAN THƯỜNG VỤ BÍ THƯ



Trần Đức Quận

**CẤP ỦY CẤP TRÊN
ĐẢNG BỘ, CHI BỘ...**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
..... ngày Tháng ... năm ...

BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM

**kết quả thực hiện nhiệm vụ và đánh giá, xếp loại đảng bộ, chi bộ...,
năm ...; nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm ...**

Căn cứ nghị quyết lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, đảng bộ, chi bộ ... kiểm điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ và đánh giá, xếp loại đảng bộ, chi bộ ..., năm ...; nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm ... với các nội dung chủ yếu sau:

I. Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

- Công tác chính trị, tư tưởng
- Công tác xây dựng đảng bộ, chi bộ
- Kết quả lãnh đạo thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ... và công tác bảo vệ chính trị nội bộ.
- Lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ chính trị trong năm (được lượng hóa bằng sản phẩm hoặc chỉ tiêu cụ thể).

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

3. Kết quả lãnh đạo thực hiện mô hình mới, cách làm sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ (được đánh giá kết quả bằng sản phẩm cụ thể)

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

4. Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; kết quả lãnh đạo, thực hiện các quy định về nêu gương

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

5. Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy và công tác tự kiểm tra, giám sát của đảng bộ, chi bộ; công tác phòng, chống quan liêu,

tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo; phát hiện, xử lý cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên vi phạm và công tác thi đua, khen thưởng

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

6. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm (được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước hoặc qua thanh tra, kiểm tra, giám sát trong năm)

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

7. Kết quả đánh giá, xếp loại chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp và các tổ chức đảng trực thuộc

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

8. Những vấn đề được cấp trên gợi ý kiểm điểm (nếu có)

Báo cáo, giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của tập thể, cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm (*theo 08 nội dung nêu trên*).

2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III. Trách nhiệm của cấp ủy

Về những hạn chế, khuyết điểm trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; công tác tổ chức, cán bộ; quản lý đảng viên; đổi mới phương thức lãnh đạo; kết quả xử lý sai phạm đối với tổ chức đảng, cá nhân; các biện pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí;

IV. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

V. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm ...

VI. Đề nghị mức xếp loại chất lượng

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Hoàn thành nhiệm vụ
- Không hoàn thành nhiệm vụ

T/M CẤP ỦY
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐẢNG BỘ.....
CHI BỘ.....

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM
..... ngày ... tháng ... năm ...

BẢN KIỂM ĐIỂM CÁ NHÂN

Năm

Họ và tên: Ngày sinh:

Chức vụ Đảng:

Chức vụ chính quyền:

Chức vụ đoàn thể:

Đơn vị công tác:

Chi bộ:

I. Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong, lề lối làm việc; Phòng, chống các biểu hiện về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ và thực hiện các quy định về nêu gương

- Tư tưởng chính trị
- Phẩm chất đạo đức, lối sống
- Ý thức tổ chức kỷ luật
- Tác phong, lề lối làm việc
- Phòng, chống các biểu hiện về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ
- Thực hiện các quy định về nêu gương

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

2. Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ

- Việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, quyền hạn và trách nhiệm đối với các chức vụ công tác (*đảng, chính quyền, đoàn thể...*) theo quy định.

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm (*được lượng hóa bằng sản phẩm, chỉ tiêu cụ thể*).

- Trách nhiệm cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm ở lĩnh vực, địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình phụ trách.

Lưu ý: Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý khi trình bày những nội dung nêu trên, cần phải kiểm điểm sâu sắc, làm rõ thêm một số nội dung: (1) Kết quả lãnh đạo, quản lý, điều hành, trách nhiệm của cá nhân trong tham gia cùng tập thể lãnh đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị; công tác tổ chức, cán bộ của địa

phương, cơ quan, đơn vị; việc quy tụ, đoàn kết nội bộ; mức tín nhiệm của cán bộ, đảng viên, quần chúng; (2) Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện mô hình mới, cách làm sáng tạo ở cơ quan, địa phương, đơn vị (*được đánh giá kết quả bằng sản phẩm cụ thể*); (3) Ý thức đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, cơ hội, vụ lợi; việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, người lao động; (4) Mối quan hệ, phối hợp với cấp ủy, chi bộ, đảng bộ và tập thể lãnh đạo, quản lý (*nơi mình tham gia sinh hoạt, công tác*) và cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương nơi được phân công lãnh đạo, chỉ đạo, phụ trách.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

3. Kết quả thực hiện mô hình mới, cách làm sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ ở cơ quan, địa phương, đơn vị (*được đánh giá kết quả bằng sản phẩm cụ thể - nếu có*).

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

4. Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

5. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước hoặc qua thanh tra, kiểm tra, giám sát trong năm

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

6. Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (*nếu có*)

Báo cáo, giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

7. Trách nhiệm của cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể (*nhất là đối với cán bộ, công chức, viên chức ... là lãnh đạo, quản lý các cấp*)

Về những hạn chế, khuyết điểm trong công tác xây dựng Đảng, đoàn kết nội bộ; nguyên tắc tập trung dân chủ; các quy định, quy chế làm việc; công tác tổ chức, cán bộ; thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương ...; các biện pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí ...

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm (*theo 07 nội dung nêu trên*).

2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

IV. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm ...

V. Tự nhận mức xếp loại chất lượng

1. Xếp loại cán bộ, công chức, viên chức (*đối với cán bộ, công chức, viên chức*)

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Hoàn thành nhiệm vụ
- Không hoàn thành nhiệm vụ

2. Xếp loại đảng viên

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Hoàn thành nhiệm vụ
- Không hoàn thành nhiệm vụ

NGƯỜI TỰ KIỂM ĐIỂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức

Nhận xét, đánh giá của người quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức:

.....
- Mức xếp loại chất lượng công chức, viên chức:

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

- Nhận xét, đánh giá của chi ủy:
- Chi bộ đề xuất xếp loại mức chất lượng:

T/M CHI ỦY (CHI BỘ)

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên)

Đảng ủy, chi ủy cơ sở xếp loại mức chất lượng:

T/M ĐẢNG ỦY (CHI ỦY)

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

TÊN TẬP THỂ KIỂM ĐIỂM**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

..... ngày ... tháng ... năm ...

BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM

**kết quả thực hiện nhiệm vụ và đánh giá, xếp loại tập thể...,
năm...; nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm...**

Căn cứ kế hoạch lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, tập thể..... kiểm điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ và đánh giá, xếp loại tập thể..., năm...; nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm... với các nội dung chủ yếu sau:

I. Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của cấp trên

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

2. Về xây dựng tập thể lãnh đạo, quan lý

(Xây dựng đoàn kết nội bộ; thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; quy chế làm việc...).

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

3. Kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm của địa phương, cơ quan, đơn vị; các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm (được lượng hóa bằng sản phẩm hoặc chỉ tiêu cụ thể)

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

4. Kết quả thực hiện mô hình mới, cách làm sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ ở cơ quan, địa phương, đơn vị (được đánh giá kết quả bằng sản phẩm cụ thể)

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

5. Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kết quả lãnh đạo, thực hiện các quy định về nêu gương.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

6. Trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo thanh tra, kiểm tra, giám sát, kỷ luật và thi đua, khen thưởng trong thực hiện các nhiệm vụ được giao trong năm

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

7. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước hoặc qua thanh tra, kiểm tra, giám sát trong năm

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (*đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục*); những khó khăn, vướng mắc (*nếu có*); trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

8. Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị, phòng, ban ... thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

9. Những vấn đề được cấp trên gợi ý kiểm điểm (*nếu có*)

Báo cáo, giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của tập thể, cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm (*theo 09 nội dung nêu trên*)

2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm

III. Trách nhiệm của tập thể, cá nhân

Về những hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ chính trị; nguyên tắc tập trung dân chủ; các quy định, quy chế làm việc; công tác tổ chức, cán bộ; đổi mới phương thức lãnh đạo; các biện pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; kết quả xử lý sai phạm đối với tập thể, cá nhân ...

IV. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

V. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm ...

VI. Đề nghị mức xếp loại chất lượng

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Hoàn thành nhiệm vụ
- Không hoàn thành nhiệm vụ

T/M TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Ký bởi: Huyện ủy Đam Rông
Email: hudamrong@lamdong.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Lâm Đồng
Ngày ký: 27.10.2022 16:52:13 +07:00

**ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
HUYỆN ỦY ĐAM RÔNG**
*

Số 7-KH/HU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Đam Rông, ngày 27 tháng 10 năm 2022

KẾ HOẠCH

Kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp năm 2022

Thực hiện Quy định 132-QĐ/TW, ngày 08/3/2018 của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 21-HD/BTCTW, ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương và Quy định số 14-QĐ/TU, ngày 27/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng “về việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp”, Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Kiểm điểm tự phê bình, phê bình và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm để các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và từng cá nhân tự soi, tự sửa lại mình, từ đó để ra chủ trương, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong lãnh đạo, quản lý, điều hành và thực hiện nhiệm vụ; làm căn cứ để thực hiện các nội dung về công tác cán bộ; góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên.

2. Yêu cầu

Việc kiểm điểm tự phê bình, phê bình và đánh giá, xếp loại chất lượng năm 2022 tiếp tục thực hiện nghiêm túc theo đúng Quy định.

Trong kiểm điểm phải thực chất, dân chủ, đảm bảo tính chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng, triệt để khắc phục triệt để tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ thấy sai không đấu tranh; tiếp tục kiểm điểm rõ những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” (nếu có) để sửa chữa, khắc phục; lấy kết quả kiểm điểm của tập thể làm cơ sở kiểm điểm cá nhân, lấy kết quả kiểm điểm của cá nhân bổ sung, hoàn chỉnh kiểm điểm của tập thể. Thực hiện đánh giá liên tục, đa chiều, theo tiêu chí, bằng sản phẩm cụ thể, có sự so sánh giữa các vị trí tương đương và công khai kết quả; gắn đánh giá, xếp loại chất lượng cá nhân với tập thể và với kết quả thực hiện nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị.

Nội dung kiểm điểm đánh giá, xếp loại cần bám sát các quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh, của huyện; kết quả nổi bật, các mô hình mới cách làm hay, sáng tạo của tập thể, cá nhân trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ ở

địa phương, cơ quan, đơn vị... Trong kiểm điểm cần làm rõ kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước, gắn trách nhiệm của tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu đối với những hạn chế, khuyết điểm và đề ra biện pháp, lộ trình khắc phục có tính khả thi cao.

Các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo các tổ chức, cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu và từng cán bộ, đảng viên phải thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm. Sau khi có kết quả kiểm điểm, xếp loại chất lượng phải xây dựng ngay kế hoạch, xác định rõ các giải pháp khắc phục triệt để những hạn chế, yếu kém, khuyết điểm của tập thể, cá nhân. Phân công, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Các cấp ủy, tập thể chỉ đạo việc khắc phục các tồn tại, hạn chế trước 30/10 hàng năm.

II. NỘI DUNG

A. KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH

1. Đối tượng kiểm điểm

1.1. Tập thể

a). Cấp huyện

- Ban Thường vụ Huyện ủy.
- Tập thể Thường trực HĐND, tập thể lãnh đạo UBND huyện.
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN huyện; Ban Thường vụ đoàn thể chính trị - xã hội huyện.
- Tập thể lãnh đạo, quản lý các Ban xây dựng Đảng và Văn phòng Huyện ủy.
- Tập thể lãnh đạo, quản lý các phòng, ban, đơn vị trực thuộc huyện.

b). Cấp cơ sở

- Cấp ủy cơ sở; Chi ủy Chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở.
- Tập thể Thường trực HĐND, tập thể lãnh đạo UBND xã.
- Các đối tượng khác do cấp ủy cơ sở quy định.

1.2. Cá nhân

- Đảng viên trong toàn Đảng bộ huyện (*trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng*). Đối với cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy thì vẫn phải kiểm điểm.

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

2. Nơi kiểm điểm

2.1. Đối với tập thể

a) Cấp huyện

- Ban Thường vụ Huyện ủy kiểm điểm tại Hội nghị Ban Thường vụ.

- Thường trực HĐND huyện kiểm điểm trước trưởng các ban HĐND huyện; tập thể lãnh đạo UBND huyện kiểm điểm trước thành viên UBND huyện.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý các phòng, ban đơn vị trực thuộc huyện có thể kết hợp kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan đơn vị với cấp ủy nơi sinh hoạt.

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN huyện, Ban Thường vụ đoàn thể chính trị - xã hội; kiểm điểm tại hội nghị của Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN cấp huyện và hội nghị Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội khi tiến hành tổng kết năm.

b). Cấp cơ sở

- Đảng ủy cơ sở kiểm điểm tại Hội nghị của Đảng ủy; Chi ủy cơ sở, Chi bộ, Chi ủy Chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở kiểm điểm tại hội nghị chi bộ.

- Thường trực HĐND các xã kiểm điểm trước trưởng các ban HĐND xã; tập thể lãnh đạo UBND xã kiểm điểm trước thành viên UBND xã.

2.2. Đối với cá nhân

- Đảng viên kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt; những chi bộ có tổ đảng thì có thể kiểm điểm đảng viên ở tổ đảng, sau đó tổ đảng báo cáo kết quả với chi bộ.

- Đối với đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ngoài kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt còn thực hiện kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo, quản lý tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi làm việc.

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nơi thực hiện chế độ thủ trưởng thì kiểm điểm trước hội nghị cán bộ chủ chốt hoặc toàn thể cán bộ, công chức, viên chức cơ quan, đơn vị nơi làm việc, hoặc lồng ghép kiểm điểm trước cấp ủy (*nếu là cấp ủy viên*), hoặc chi bộ nơi sinh hoạt (*nếu là đảng viên*).

3. Nội dung kiểm điểm

3.1. Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý

3.2. Đối với đảng viên và cán bộ lãnh đạo, quản lý

Theo nội dung của Quy định số 14-QĐ/TU, ngày 27/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng “về việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp”.

4. Các bước tiến hành

4.1. Chuẩn bị kiểm điểm

a) Chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể, cá nhân

- Tự viết tay hoặc đánh máy bản kiểm điểm; không sao chép, photo mẫu kiểm điểm để điền theo kiểu đối phó; nêu đúng việc, đúng chức trách của mình. Bản kiểm điểm đánh giá sâu, thực chất, không đối phó, tràn lan...

- Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể theo Mẫu và lấy ý kiến đóng góp của tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định của cấp có thẩm quyền. Dự thảo báo

cáo kiểm điểm gửi trước cho các thành viên tham gia hội nghị kiểm điểm ít nhất 03 ngày làm việc.

Mỗi cá nhân làm một bản tự kiểm điểm theo Mẫu, gửi chi ủy, chi bộ (*hoặc tổ đảng) trước 02 ngày tổ chức hội nghị kiểm điểm.*

b) Gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân

- Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì cùng với ủy Ban Kiểm tra và các Ban xây dựng Đảng tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy gợi ý kiểm điểm đối với tập thể cá nhân trong Đảng bộ huyện.

- Thường trực Đảng ủy, cấp ủy, chi bộ cơ sở gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân trong cơ quan, đơn vị mình nếu thấy cần thiết.

4.2. Tổ chức kiểm điểm

Chuẩn bị nội dung và các bước tiến hành theo Quy định số 14-QĐ/TU, ngày 27/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng “về việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp”.

5. Thời gian tổ chức kiểm điểm

- Các chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở tổ chức kiểm điểm trong khoảng thời gian 1/2 ngày; hoàn thành trước ngày 25/11/2022.

- Các Đảng ủy cơ sở trực thuộc Huyện ủy tổ chức kiểm điểm ít nhất 01 ngày, các chi bộ cơ sở tổ chức kiểm điểm ít nhất 1/2 ngày; hoàn thành trước ngày 10/12/2022.

- Đối với Ban Thường vụ Huyện ủy kiểm điểm ít nhất là 1.5 ngày, dự kiến kiểm điểm trước ngày 25/12/2022.

B. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

1. Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng

1.1. Đối tượng, thẩm quyền đánh giá, xếp loại

- Đảng bộ huyện (*do Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định xếp loại chất lượng*).
- Đảng bộ cơ sở và Chi bộ cơ sở (*do Ban Thường vụ Huyện ủy quyết định xếp loại chất lượng*).

- Chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở (*do Đảng ủy cơ sở quyết định xếp loại chất lượng*).

1.2. Khung tiêu chí đánh giá (thực hiện theo biểu Mẫu số1)

1.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

Gồm có 4 mức chất lượng:

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Đối với Đảng bộ phải có từ 90% tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên, không có tổ chức đảng trực thuộc xếp loại chất lượng “*Không hoàn thành nhiệm vụ*”. Đối với chi bộ phải có từ 90%

đảng viên được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên, không có đảng viên xếp loại chất lượng “*Không hoàn thành nhiệm vụ*”.

- Không xem xét đối với tổ chức đảng nếu không có, hoặc không đạt tiêu chí “Kết quả lãnh đạo thực hiện mô hình mới, ý tưởng sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ ở cơ quan, địa phương, đơn vị (*được đánh giá kết quả bằng sản phẩm cụ thể*)”, trừ chi bộ ở thôn.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Đối với Đảng bộ phải có có từ 80% tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên, không có tổ chức đảng trực thuộc xếp loại chất lượng “*Không hoàn thành nhiệm vụ*”. Đối với chi bộ phải có từ 80% đảng viên được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*”, không có đảng viên bị xếp loại chất lượng “*Không hoàn thành nhiệm vụ*”.

c) Hoàn thành nhiệm vụ

Cấp ủy, tổ chức đảng không bị xử lý kỷ luật (*trừ trường hợp bị kỷ luật nhung tự phát hiện và khắc phục hậu quả*).

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Đảng bộ có trên 10% số tổ chức đảng trực thuộc xếp loại “*Không hoàn thành nhiệm vụ*”, chi bộ có trên 10% số đảng viên xếp loại “*Không hoàn thành nhiệm vụ*”.

2. Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

2.1. Đối tượng

Đảng viên trong toàn Đảng (*trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng*). Đối với cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy vẫn phải đánh giá, xếp loại chất lượng.

2.2. Khung tiêu chí đánh giá (thực hiện theo biểu Mẫu số 2)

2.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

Gồm có 4 mức chất lượng:

- a) *Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*
- b) *Hoàn thành tốt nhiệm vụ*
- c) *Hoàn thành nhiệm vụ*
- d) *Không hoàn thành nhiệm vụ*

Đảng viên bị thi hành kỷ luật trong năm (*một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại*).

3. Đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý

3.1. Đối tượng

Ban Thường vụ cấp ủy cấp huyện, cấp ủy cơ sở; Thường trực HĐND, tập thể lãnh đạo UBND; Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam, Ban Thường vụ các

đoàn thể chính trị - xã hội huyện; các phòng, ban, ngành thuộc huyện, UBND huyện.

Lưu ý: Chỉ đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức có từ 02 lãnh đạo, quản lý trực tiếp trở lên.

3.2. Khung tiêu chí đánh giá (thực hiện theo biểu Mẫu số 3)

3.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

Gồm có 4 mức chất lượng:

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Không xem xét đối với tập thể lãnh đạo, quản lý không có sản phẩm cụ thể trong đổi mới, sáng tạo thực hiện nhiệm vụ ở cơ quan, địa phương, đơn vị (được đánh giá kết quả bằng sản phẩm cụ thể). Mức xếp loại chất lượng của tập thể lãnh đạo, quản lý không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

Không có thành viên nào bị kỷ luật (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

c) Hoàn thành nhiệm vụ

Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên. Trường hợp có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật thì cao nhất là ở mức “**Khiển trách**”.

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

- Tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật.
- Có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên (**một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại**).

4. Đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp

- Thực hiện theo Quy định của Bộ Chính trị, của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp và các nội dung, nhiệm vụ theo thẩm quyền.

- Sau khi hoàn thành đánh giá, xếp loại tổ chức, tập thể, cá nhân ở địa phương, cơ quan, đơn vị thì đánh giá, xếp loại người đứng đầu. Đảng viên là thành viên tập thể cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp trên sinh hoạt tại chi bộ thì đánh giá, xếp loại đảng viên ở chi bộ trước (**chỉ đánh giá những nhiệm vụ được chi bộ phân công**), xếp loại cán bộ ở tập thể lãnh đạo, quản lý sau. Mức xếp loại chất lượng của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý và tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu (trừ Bí thư chi bộ ở các chi bộ thôn, tổ dân phố không là cán bộ, công chức cấp xã).

- Sau khi có kết quả đánh giá, xếp loại của cấp có thẩm quyền cao nhất, nếu mức xếp loại chất lượng của người đứng đầu có thay đổi so với mức xếp loại cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị, mức xếp loại đảng viên của chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở thì lấy kết quả đánh giá, xếp loại của cấp có thẩm quyền cao nhất.

Không xem xét đối với Bí thư, phó Bí thư, cấp ủy cấp cơ sở và cán bộ lãnh đạo, quản lý từ trưởng, phó phòng ban cấp huyện trở lên nếu không có sản phẩm cụ thể trong đổi mới, sáng tạo thực hiện nhiệm vụ ở cơ quan, địa phương, đơn vị (*được đánh giá kết quả bằng sản phẩm cụ thể*).

- Khung tiêu chí đánh giá (*thực hiện chung theo biểu Mẫu số 2*)

5. Khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên

Các cấp ủy lựa chọn những tổ chức đảng, đảng viên được xếp loại “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” để xét khen thưởng, đề xuất Ban Thường vụ Huyện ủy khen thưởng đạt tiêu chuẩn “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” tiêu biểu trong năm và 05 năm liền theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Các tổ chức cơ sở đảng căn cứ Kế hoạch này và các hướng dẫn kèm theo để xây dựng kế hoạch kiểm điểm ở cấp mình, quán triệt và chỉ đạo các chi bộ, cơ quan trực thuộc tổ chức kiểm điểm nghiêm túc theo kế hoạch, đảm bảo thời gian và quy trình. Các tổ chức cơ sở đảng gửi hồ sơ kiểm điểm của tập thể, cá nhân thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý và báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên về Ban Tổ chức Huyện ủy 03 ngày sau khi kết thúc kiểm điểm tập thể của đơn vị mình (*hồ sơ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên của tất cả các đảng viên thuộc chi bộ, đảng bộ cơ sở hoàn tất trước ngày 25/01/2023 gửi về Ban Tổ chức Huyện ủy để quản lý theo quy định*).

Ngày tổ chức kiểm điểm phải đăng ký trước với Thường trực Huyện ủy (*qua Ban Tổ chức Huyện ủy*), để phân công các đồng chí ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy dự, chỉ đạo.

- Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo việc đánh giá, phân loại chất lượng của chính quyền cơ sở và các phòng, ban, đơn vị trực thuộc năm 2022; gửi kết quả phân loại về Ban Thường vụ Huyện ủy (*qua Ban Tổ chức Huyện ủy*) trước ngày 13/12/2022 để tổng hợp.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện tiến hành kiểm điểm, đánh giá, phân loại ở cấp huyện và cơ sở, gửi kết quả phân loại về Ban Thường vụ Huyện ủy (*qua Ban Tổ chức Huyện ủy*) trước ngày 13/12/2022.

- Văn phòng Huyện ủy tham mưu xây dựng dự thảo các báo cáo kiểm điểm Ban Thường vụ Huyện ủy năm 2022 (*hoàn thành trước ngày 20/12/2022*) để gửi xin ý kiến của các cơ quan tham gia đánh giá theo quy định. Chuẩn bị chu đáo các nội dung, phương tiện phục vụ công tác chỉ đạo kiểm điểm ở cơ sở và hội nghị kiểm điểm của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy.

- Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì cùng các Ban xây dựng Đảng, các cơ quan liên quan tham mưu thành lập tổ hướng dẫn nghiệp vụ và thẩm định kết quả đánh giá xếp loại ở cơ sở. Xây dựng văn bản cụ thể để hướng dẫn các tổ chức cơ sở đảng thực hiện theo đúng nội dung, quy trình, quy định, tổng hợp kết quả đánh giá xếp loại ở cơ sở trình Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét phê duyệt.

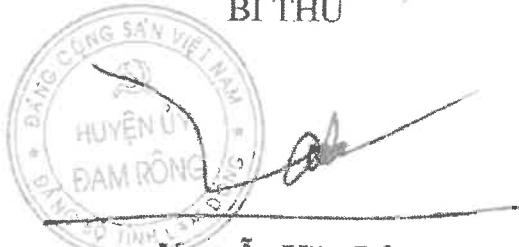
- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy được phân công, phụ trách các địa phương, đơn vị có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc chỉ đạo thực hiện nghiêm túc kế hoạch này đảm bảo quy trình, nội dung và thời gian đề ra; tiến hành kiểm điểm tại chi bộ, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị theo quy định; nộp bản kiểm điểm về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) sau khi kết thúc kiểm điểm (hồ sơ bao gồm: Bản tự kiểm điểm có xác nhận kết quả kiểm điểm của chi bộ, đảng bộ nơi sinh hoạt, kết quả xếp loại tập thể lãnh đạo mà mình là thủ trưởng; bản nhận xét nơi cư trú; nội dung nhận xét, đề xuất đánh giá cán bộ của cơ quan, đơn vị; bản kê khai tài sản; phiếu bổ sung hồ sơ đảng viên).

Trên đây là Kế hoạch kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp năm 2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Ủy Ban Kiểm tra Tỉnh ủy,
- TT HĐND, UBND huyện,
- Các Ban của Huyện ủy,
- MTTQVN và các đoàn thể huyện,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc,
- Lưu Văn phòng và BTC Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Nguyễn Văn Lộc

ĐẢNG BỘ HUYỆN ĐAM RÔNG
ĐẢNG BỘ, CHI BỘ ...

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
..... ngày tháng năm

BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM

Kết quả thực hiện nhiệm vụ và đánh giá, xếp loại đảng bộ, chi bộ ...
năm 2022; nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2023

Căn cứ nghị quyết lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, đảng bộ, chi bộ ...
kiểm điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ và đánh giá, xếp loại đảng bộ, chi bộ ...,
năm 2022; nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2023 với các nội dung chủ yếu sau:

I. Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

- Công tác chính trị, tư tưởng
- Công tác xây dựng đảng bộ, chi bộ
- Kết quả lãnh đạo thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ... và công tác bảo vệ chính trị nội bộ.
- Lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ chính trị trong năm (được lượng hóa bằng sản phẩm hoặc chỉ tiêu cụ thể).

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

3. Kết quả lãnh đạo thực hiện mô hình mới, cách làm sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ (được đánh giá kết quả bằng sản phẩm cụ thể)

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

4. Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội

bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; kết quả lãnh đạo, thực hiện các quy định về nêu gương

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

5. Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy và công tác tự kiểm tra, giám sát của đảng bộ, chi bộ; công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo; phát hiện, xử lý cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên vi phạm và công tác thi đua, khen thưởng

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

6. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm (được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước hoặc qua thanh tra, kiểm tra, giám sát trong năm)

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (*đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục*); những khó khăn, vướng mắc (*nếu có*); trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

7. Kết quả đánh giá, xếp loại chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp và các tổ chức đảng trực thuộc

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

8. Những vấn đề được cấp trên gợi ý kiểm điểm (*nếu có*)

Báo cáo, giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của tập thể, cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm (*theo 08 nội dung nêu trên*).

2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III. Trách nhiệm của cấp ủy

Về những hạn chế, khuyết điểm trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; công tác tổ chức, cán bộ; quản lý đảng viên; đổi mới phương thức

ĐẢNG BỘ
CHI BỘ

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM
..... ngày tháng năm

BẢN KIỂM ĐIỂM CÁ NHÂN

Năm 2022

Họ và tên: Ngày sinh:

Chức vụ Đảng:

Chức vụ chính quyền:

Chức vụ đoàn thể:

Đơn vị công tác:

Chi bộ

I. Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong, lề lối làm việc; Phòng, chống các biểu hiện về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ và thực hiện các quy định về nêu gương

- Tư tưởng chính trị
- Phẩm chất đạo đức, lối sống
- Ý thức tổ chức kỷ luật
- Tác phong, lề lối làm việc
- Phòng, chống các biểu hiện về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ
- Thực hiện các quy định về nêu gương

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện.

- Xuất sắc
- Tốt
- Trung bình
- Kém

lãnh đạo; kết quả xử lý sai phạm đối với tổ chức đảng, cá nhân; các biện pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí;

IV. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

V. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm ...

VI. Đề nghị mức xếp loại chất lượng

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Hoàn thành nhiệm vụ
- Không hoàn thành nhiệm vụ

T/M CẤP ỦY

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

2. Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ

- Việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, quyền hạn và trách nhiệm đối với các chức vụ công tác (*đảng, chính quyền, đoàn thể* ...) theo quy định.
- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm (*được lượng hóa bằng sản phẩm, chỉ tiêu cụ thể*).
- Trách nhiệm cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm ở lĩnh vực, địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình phụ trách.

Lưu ý: Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý khi trình bày những nội dung nêu trên, cần phải kiểm điểm sâu sắc, làm rõ thêm một số nội dung: (1) Kết quả lãnh đạo, quản lý, điều hành, trách nhiệm của cá nhân trong tham gia cùng tập thể lãnh đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị; công tác tổ chức, cán bộ của địa phương, cơ quan, đơn vị; việc quy tụ, đoàn kết nội bộ; mức tín nhiệm của cán bộ, đảng viên, quần chúng; (2) Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện mô hình mới, cách làm sáng tạo ở cơ quan, địa phương, đơn vị (*được đánh giá kết quả bằng sản phẩm cụ thể*); (3) Ý thức đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, cơ hội, vụ lợi; việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, người lao động; (4) Mối quan hệ, phối hợp với cấp ủy, chi bộ, đảng bộ và tập thể lãnh đạo, quản lý (*nơi mình tham gia sinh hoạt, công tác*) và cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương nơi được phân công lãnh đạo, chỉ đạo, phụ trách.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

3. Kết quả thực hiện mô hình mới, cách làm sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ ở cơ quan, địa phương, đơn vị (*được đánh giá kết quả bằng sản phẩm cụ thể - nếu có*).

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

4. Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

5. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước hoặc qua thanh tra, kiểm tra, giám sát trong năm

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

6. Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (*nếu có*)

Báo cáo, giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

7. Trách nhiệm của cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể (*nhất là đối với cán bộ, công chức, viên chức ... là lãnh đạo, quản lý các cấp*)

Về những hạn chế, khuyết điểm trong công tác xây dựng Đảng, đoàn kết nội bộ; nguyên tắc tập trung dân chủ; các quy định, quy chế làm việc; công tác tổ chức, cán bộ; thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương ...; các biện pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí ...

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm (*theo 07 nội dung nêu trên*).

2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

IV. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm ...

V. Tự nhận mức xếp loại chất lượng

1. Xếp loại cán bộ, công chức, viên chức (*đối với cán bộ, công chức, viên chức*)

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Hoàn thành nhiệm vụ
- Không hoàn thành nhiệm vụ

2. Xếp loại đảng viên

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Hoàn thành nhiệm vụ
- Không hoàn thành nhiệm vụ

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2020

HƯỚNG DẪN

**thực hiện một số nội dung trong Quy định số 213-QĐ/TW
của Bộ Chính trị về trách nhiệm của đảng viên đang công tác
thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú**

Thực hiện Quy định số 213-QĐ/TW, ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú (sau đây viết tắt là Quy định 213), Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn thực hiện một số nội dung trong Quy định 213 như sau:

1. Đảng viên đang công tác, học tập trong điều kiện đặc thù giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú

1.1. Đảng viên giới thiệu nhưng được miễn sinh hoạt nơi cư trú

- Đảng viên đang công tác trong Quân đội nhân dân và Công an nhân dân do điều kiện công tác xa nhà hoặc do yêu cầu, nhiệm vụ phải ở tập trung tại doanh trại, nhà công vụ ngoài giờ làm việc hằng ngày không thường xuyên về nơi cư trú.

- Đảng viên công tác tại một số cơ quan, đơn vị trong nước, các loại hình doanh nghiệp nhưng thường xuyên đi làm việc xa nơi cư trú, lưu động; đảng viên là cán bộ điều động, luân chuyển ở nhà công vụ, tập thể cơ quan không thường xuyên về nơi cư trú.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức đi học tập trung 12 tháng trong năm; đảng viên là học sinh, sinh viên đi học xa nhà không thường xuyên về nơi cư trú.

Các đảng viên nêu trên thực hiện trách nhiệm tại Khoản 1, Điều 1 và nhiệm vụ tại Khoản 1, 2, 5, 6, 7, Điều 2 Quy định 213. Không lấy ý kiến nhận xét định kỳ hằng năm; chỉ lấy ý kiến nhận xét khi cần thiết (*thực hiện quy trình công tác cán bộ, khen thưởng, kỷ luật...*).

1.2. Đảng viên được miễn giới thiệu về tổ chức đảng nơi cư trú

- Đảng viên công tác trong Quân đội nhân dân và Công an nhân dân thực hiện nhiệm vụ đặc biệt, phải giữ bí mật về nhân thân; đảng viên ở các đơn vị thường trực sẵn sàng chiến đấu.

- Đảng viên đang công tác ở vùng sâu, vùng xa, nơi biên giới, hải đảo do yêu cầu nhiệm vụ hằng năm không thường xuyên về nơi cư trú.

- Đảng viên đang công tác tại các cơ quan ngoại giao, văn phòng đại diện, đơn vị kinh tế ở ngoài nước; đảng viên tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên Hợp Quốc; đảng viên ra ngoài nước lao động, làm việc, học tập 12 tháng trong năm.

- Đảng viên đang công tác nhưng mắc bệnh phải điều trị hoặc dưỡng bệnh 12 tháng liên tục trong năm.

Các đảng viên nêu trên thực hiện trách nhiệm tại Khoản 1, 2, 6, Điều 2 Quy định 213.

1.3. Thẩm quyền xem xét, quyết định

- Đảng ủy cơ sở xem xét, quyết định từng đảng viên thuộc Khoản 1.1 hoặc Khoản 1.2, Điểm 1 Hướng dẫn này trên cơ sở đề nghị của chi bộ nơi đảng viên đang công tác, học tập.

- Chi bộ cơ sở xem xét, quyết định từng đảng viên thuộc Khoản 1.1 hoặc Khoản 1.2 Hướng dẫn này.

2. Mẫu giấy giới thiệu, phiếu xin ý kiến

2.1. Mẫu giấy giới thiệu

Thực hiện thống nhất mẫu giấy giới thiệu với đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú theo mẫu 1-213; riêng đảng viên nêu tại Khoản 1.1, Điểm 1 Hướng dẫn này thực hiện theo mẫu 2-213 (*các mẫu đính kèm*).

2.2. Mẫu phiếu xin ý kiến

Đảng viên không thuộc đối tượng nêu tại Khoản 1.1, 1.2, Điểm 1 Hướng dẫn này thực hiện theo mẫu 3-213. Đảng viên thuộc đối tượng nêu tại Khoản 1.1, Điểm 1 Hướng dẫn này thực hiện theo mẫu 4-213 (*các mẫu đính kèm*).

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các cấp ủy, tổ chức đảng phản ánh kịp thời về Ban Tổ chức Trung ương.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư (để báo cáo),
- Các tỉnh ủy, thành ủy, đảng đoàn, ban cán sự đảng, đảng ủy trực thuộc Trung ương,
- Các cơ quan, ban đảng Trung ương,
- Các đồng chí Lãnh đạo Ban,
- Các ban tổ chức tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương,
- Các vụ, cục, đơn vị thuộc BTCTW,
- Lưu VP, Vụ CSĐ, ĐV.

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**

(đã ký)

Nguyễn Thanh Bình

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
BAN TỔ CHỨC

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*

VĂN PHÒNG TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG Số 21 - HD/BTCTW

Số..... 6026

ĐẾN Ngày 1-10-2019

Chuyển.....

Lưu hồ sơ số.....

kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp

HƯỚNG DẪN

Thực hiện Quy định số 132-QĐ/TW, ngày 08/3/2018 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị, Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kiểm điểm tự phê bình, phê bình và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm để các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và từng cá nhân tự soi, tự sửa lại mình, từ đó đề ra chủ trương, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong lãnh đạo, quản lý, điều hành và thực hiện nhiệm vụ; làm căn cứ để thực hiện các nội dung về công tác cán bộ; góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên.

2. Trong kiểm điểm phải khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh; phải nhận diện, xác định rõ những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” để sửa chữa, khắc phục; lấy kết quả kiểm điểm của tập thể làm cơ sở để kiểm điểm cá nhân, lấy kết quả kiểm điểm của cá nhân để bồi sung, hoàn chỉnh kiểm điểm của tập thể. Thực hiện đánh giá liên tục, đa chiều, theo tiêu chí, bằng sản phẩm cụ thể, có sự so sánh giữa các vị trí tương đương và công khai kết quả; gắn đánh giá, xếp loại chất lượng của cá nhân với tập thể và với kết quả thực hiện nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị.

3. Các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo các tổ chức, cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu và từng cán bộ, đảng viên phải thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm. Cấp ủy cấp trên tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện bảo đảm khách quan, toàn diện, thực chất.

Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2019

II. NỘI DUNG

A. KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH

1. Đối tượng kiểm điểm

1.1. Tập thể

a) Ở Trung ương

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng; ban thường vụ đảng ủy trực thuộc Trung ương, đảng đoàn, ban cán sự đảng, tập thể lãnh đạo các ban đảng ở Trung ương.

- Tập thể thường trực Hội đồng Dân tộc; thường trực các Ủy ban của Quốc hội, tập thể lãnh đạo các cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Tập thể lãnh đạo: Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Quốc hội; các đơn vị sự nghiệp ở Trung ương (Báo Nhân Dân, Tạp chí Cộng sản, Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Nhà Xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật); các cơ quan, đơn vị của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội ở Trung ương; các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, doanh nghiệp Nhà nước.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý khác ở các ban, bộ, ngành do cấp ủy, đảng đoàn, ban cán sự đảng trực thuộc Trung ương quy định.

b) Ở địa phương

- Ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh, cấp huyện và tương đương; cấp ủy cơ sở; đảng đoàn, ban cán sự đảng, tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp tỉnh, cấp huyện.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý khác ở cấp tỉnh, cấp huyện và cấp cơ sở do tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương quy định.

1.2. Cá nhân

- Đảng viên trong toàn Đảng (trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng). Đối với cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy thì vẫn phải kiểm điểm.

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

2. Nơi kiểm điểm

2.1. Đối với tập thể

Tập thể lãnh đạo, quản lý ở cấp nào thực hiện kiểm điểm ở cấp đó. Kết hợp kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị với kiểm điểm đảng đoàn, ban cán sự đảng; với ban thường vụ đảng ủy của cơ quan, đơn vị (nếu các thành viên lãnh đạo đều trong ban thường vụ).

2.2. Đối với cá nhân

- Đảng viên kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt.
- Đối với đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ngoài kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt còn thực hiện kiểm điểm như sau:
 - + Các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng kiểm điểm trước tập thể Bộ Chính trị, Ban Bí thư; trước tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị mà mình là thành viên.
 - + Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương kiểm điểm trước ban thường vụ cấp ủy mà mình tham gia; ban cán sự đảng, đảng đoàn hoặc tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị mà mình là thành viên.
 - + Các đồng chí ủy viên ban cán sự đảng, đảng đoàn, Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, lãnh đạo các tổ chức, cơ quan, đơn vị ở Trung ương kiểm điểm trước ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo, quản lý các tổ chức, cơ quan, đơn vị mà mình là thành viên.
 - + Các đồng chí ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh, cấp huyện và tương đương kiểm điểm trước tập thể ban thường vụ; trước tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị mà mình là thành viên. Các đồng chí ủy viên ban chấp hành đảng bộ cấp tỉnh, cấp huyện và tương đương kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo, quản lý tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi làm việc.
 - + Các đồng chí cấp ủy viên cơ sở kiểm điểm trước tập thể ban chấp hành và tập thể lãnh đạo nơi mình là thành viên.
- Đảng viên giữ từ ba chức vụ lãnh đạo, quản lý trở lên, ngoài kiểm điểm ở các nơi nêu trên, có thể kiểm điểm ở nơi khác (nếu cần) do cấp có thẩm quyền quyết định.
 - Cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nơi thực hiện chế độ thủ trưởng thì kiểm điểm trước hội nghị cán bộ chủ chốt hoặc toàn thể cán bộ, công chức, viên chức cơ quan, đơn vị nơi làm việc.
 - Cán bộ lãnh đạo, quản lý chưa là đảng viên thì kiểm điểm ở tập thể lãnh đạo, quản lý mà mình là thành viên.

- Nơi kiểm điểm của cán bộ lãnh đạo, quản lý khác ở cấp tỉnh, cấp huyện và cấp cơ sở do tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương quy định.

3. Nội dung kiểm điểm

3.1. Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý

- Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận của cấp trên.

- Kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm của địa phương, cơ quan, đơn vị; các chỉ tiêu, nhiệm vụ do cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm (nếu có).

- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và các quy định, quy chế làm việc.

- Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và thi đua, khen thưởng.

- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước.

- Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).

Khi kiểm điểm phải làm rõ trách nhiệm của tập thể và mỗi thành viên, nhất là người đứng đầu trong từng hạn chế, khuyết điểm của tập thể và đề ra biện pháp khắc phục có tính khả thi.

3.2. Đối với đảng viên và cán bộ lãnh đạo, quản lý

a) Kiểm điểm đảng viên

- Về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong, lề lối làm việc:

+ Tư tưởng chính trị: Trung thành với chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc học tập các nghị quyết, chỉ thị, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng.

+ Phẩm chất đạo đức, lối sống: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tinh thần phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

+ Ý thức tổ chức kỷ luật: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của địa phương, cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng và đóng đảng phí theo quy định; trách nhiệm nêu gương của đảng viên; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú.

+ Tác phong, lề lối làm việc: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

+ Liên hệ 27 biểu hiện về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

- Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ:

+ Việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, quyền hạn và trách nhiệm đối với các chức vụ công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể) theo quy định.

+ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể.

+ Trách nhiệm cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm ở lĩnh vực, địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình phụ trách.

- Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm.

- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước.

- Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).

Đối với đảng viên là công chức, viên chức và những người khác hưởng lương từ ngân sách nhà nước: Khi kiểm điểm cần đi sâu làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ nhân dân.

b) Kiểm điểm cán bộ lãnh đạo, quản lý

Ngoài những nội dung nêu tại khoản a) trên đây, còn phải kiểm điểm sâu sắc các nội dung sau:

- Kết quả lãnh đạo, quản lý, điều hành, trách nhiệm của cá nhân trong tham gia cùng tập thể lãnh đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị và công tác tổ chức, cán bộ của địa phương, cơ quan, đơn vị; quan hệ, phối hợp với cấp ủy và tập thể lãnh đạo, quản lý; thái độ công tâm, khách quan; việc quy tụ, đoàn kết nội bộ và sự tín nhiệm của cán bộ, đảng viên, quần chúng.

- Ý thức đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, cơ hội, vụ lợi. Việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, người lao động. Trách nhiệm nêu gương theo quy định của Trung ương và cấp ủy các cấp.

4. Các bước tiến hành

4.1. Chuẩn bị kiểm điểm

a) Chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể, cá nhân

- Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể theo Mẫu 01 và lấy ý kiến đóng góp của tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định của cấp có thẩm quyền. Dự thảo báo cáo kiểm điểm gửi trước cho các thành viên tham gia hội nghị kiểm điểm ít nhất 03 ngày làm việc.

- Mỗi cá nhân làm một bản tự kiểm điểm theo Mẫu 02.

b) Gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư gợi ý kiểm điểm đối với cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương và cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý; cấp ủy, tổ chức đảng gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý (nếu cần).

- Ban tổ chức cấp ủy hoặc cơ quan tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền về những tập thể, cá nhân cần gợi ý và nội dung kiểm điểm.

4.2. Tổ chức kiểm điểm

- Kiểm điểm đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý hàng năm được tiến hành vào dịp cuối năm. Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân sau, người đứng đầu trước, cấp phó và các thành viên sau. Cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện kiểm điểm sau khi các tập thể lãnh đạo, quản lý của chính quyền, chuyên môn, đoàn thể đã hoàn thành kiểm điểm. Những chi bộ có tổ đảng thì có thể kiểm điểm đảng viên ở tổ đảng, sau đó tổ đảng báo cáo kết quả với chi bộ.

- Người đứng đầu hoặc người được ủy quyền trình bày báo cáo kiểm điểm của tập thể; từng thành viên trong tập thể tham gia góp ý và làm rõ vai trò, trách

nhiệm cá nhân đối với những ưu, khuyết điểm của tập thể. Người đứng đầu tổng hợp, kết luận từng nội dung tiếp thu để hoàn thiện báo cáo.

- Cá nhân trình bày bản tự kiểm điểm; từng thành viên trong tập thể góp ý, phê bình; người chủ trì kết luận những ưu, khuyết điểm của từng cá nhân; cá nhân tiếp thu, hoàn thiện bản tự kiểm điểm. Khi kiểm điểm người đứng đầu thì phân công đồng chí cấp phó chủ trì. Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở nơi nào thực hiện kiểm điểm sâu về chức trách, nhiệm vụ được giao ở nơi đó, ở chi bộ tập trung kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

- Cấp ủy cấp trên xây dựng kế hoạch, lập các đoàn công tác dự, chỉ đạo kiểm điểm ở những nơi có gợi ý kiểm điểm và phân công cấp ủy viên, cán bộ các ban tham mưu, giúp việc của cấp ủy dự, chỉ đạo và tổng hợp kết quả kiểm điểm ở cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý cấp dưới báo cáo cấp ủy.

- Thời gian tổ chức kiểm điểm của tập thể, cá nhân ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương tối thiểu từ 02 đến 03 ngày, những nơi được Bộ Chính trị, Ban Bí thư gợi ý kiểm điểm tối thiểu từ 03 đến 04 ngày. Đảng đoàn, ban cán sự đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý trực thuộc Trung ương tối thiểu từ 01 đến 02 ngày, những nơi được Bộ Chính trị, Ban Bí thư gợi ý kiểm điểm tối thiểu từ 02 đến 03 ngày. Các tinh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương quy định thời gian kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý.

B. ĐÁNH GIÁ, XÉP LOẠI CHẤT LƯỢNG

Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý hàng năm được thực hiện trên cơ sở kết quả kiểm điểm tự phê bình và phê bình và tiến hành ngay sau khi kết thúc kiểm điểm.

1. Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng

1.1. Đối tượng

- Đảng bộ huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh; đảng bộ cấp trên trực tiếp tổ chức cơ sở đảng (sau đây gọi chung là cấp huyện).

- Đảng bộ cơ sở (bao gồm cả đảng bộ cơ sở mà đảng ủy được giao quyền cấp trên cơ sở) và chi bộ cơ sở.

- Đảng bộ bộ phận và chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở do các tinh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương hướng dẫn.

1.2. Khung tiêu chí đánh giá

a) Các tiêu chí về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

- *Công tác chính trị tư tưởng*: Tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quán triệt, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đấu tranh với những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên. Nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân; định hướng tư tưởng đối với đảng viên.

- *Công tác tổ chức, cán bộ và xây dựng đảng bộ, chi bộ*: Kết quả thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ. Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, quy chế làm việc của cấp ủy gắn với xây dựng đoàn kết nội bộ; đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ; xây dựng đội ngũ cấp ủy viên và bí thư chi bộ; quản lý, phân công nhiệm vụ cho đảng viên và kết nạp đảng viên mới; giới thiệu đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú. Kết quả xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến; củng cố tổ chức đảng và giúp đỡ, giáo dục đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

- *Lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội*: Lãnh đạo xây dựng các tổ chức vững mạnh; phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền, xem xét, giải quyết những vấn đề nảy sinh ở địa phương, cơ quan, đơn vị; kết quả phối hợp công tác; phát huy sức mạnh tổng hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội.

- *Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng*: Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy và công tác tự kiểm tra, giám sát của đảng bộ, chi bộ. Công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; phát hiện, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

b) *Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm (được lượng hóa cụ thể)*

- Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Kết quả đánh giá, xếp loại chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp và các tổ chức đảng trực thuộc.

c) *Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra*

- Tổ chức đảng không bị xử lý kỷ luật (trừ trường hợp bị xử lý kỷ luật nhưng tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Là đảng bộ (chi bộ) không đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao (trừ trường hợp bất khả kháng) hoặc các chương trình, kế hoạch về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị của đảng bộ ở mức kém.

- Có từ 02 tổ chức trong các tổ chức: Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp xếp loại chất lượng “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

- Tổ chức đảng bị xử lý kỷ luật.

- Đảng bộ có trên 20% số tổ chức đảng trực thuộc xếp loại “Không hoàn thành nhiệm vụ”, chi bộ cơ sở có trên 20% số đảng viên xếp loại “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

1.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

a) Đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ cấp huyện

- Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh) chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các đảng bộ trực thuộc.

- Cấp ủy cấp huyện tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ mình.

b) Đối với đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng

- Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc.

- Cấp ủy cơ sở (chi bộ nơi không có chi ủy) tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, chi bộ mình.

1.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ 4 cấp độ (xuất sắc, tốt, trung bình, kém) của từng tiêu chí đánh giá đã được cấp ủy cấp tỉnh cụ thể hóa và tiêu chuẩn mức chất lượng đã được quy định cho từng loại hình tổ chức đảng, ban thường vụ cấp ủy, chi ủy đối với chi bộ (chi bộ nơi không có chi ủy) tự đánh giá, xếp loại như sau:

1.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là đảng bộ (chi bộ) có nhiều thành tích nổi bật, có đổi mới sáng tạo; khẳng định vị thế, vai trò hàng đầu, điển hình để các tổ chức đảng khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc”, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên.

- Đối với đảng bộ phải có 100% số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có từ 80% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên. Đối với chi bộ phải có 100% đảng viên được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có từ 80% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

- Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tổ chức đảng được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số tổ chức đảng cùng cấp trực thuộc được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” của từng đảng bộ.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Đối với đảng bộ phải có 100% số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có từ 50% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên. Đối với chi bộ phải có 100% đảng viên được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có từ 50% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

- Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên.

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí đều đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Phân tích kết quả đạt được để tự xếp từng tiêu chí đánh giá theo cấp độ “Xuất sắc” hoặc “Tốt” hoặc “Trung bình” hoặc “Kém” vào ô tương ứng trong Mẫu 01.

- Căn cứ kết quả tự đánh giá trong Mẫu 01, hội nghị ban chấp hành đảng bộ (chi bộ) thảo luận, biểu quyết bằng phiếu kín để xác định mức xếp loại chất lượng của đảng bộ, chi bộ theo 01 trong 04 mức (hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ), báo cáo cấp ủy cấp trên.

Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

a) Đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ cấp huyện

Ban tổ chức cấp ủy cấp tỉnh sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của các chủ thể liên quan ở cấp tỉnh (đối tượng, nội dung lấy ý kiến do cấp ủy cấp tỉnh quy định).

b) Đối với đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng

Ban tổ chức cấp ủy cấp huyện sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của các chủ thể liên quan ở cấp huyện (đối tượng, nội dung lấy ý kiến do cấp ủy cấp tỉnh quy định).

Bước 3: Quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng

Ban tổ chức cấp ủy có thẩm quyền chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể để báo cáo ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh (đối với đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ cấp huyện), ban thường vụ cấp ủy cấp huyện (đối với đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng) xem xét, quyết định xếp loại chất lượng đối với các tổ chức đảng trực thuộc.

2. Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

2.1. Đối tượng

Đảng viên trong toàn Đảng (trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng). Đối với cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy vẫn phải đánh giá, xếp loại chất lượng.

2.2. Khung tiêu chí đánh giá

a) Về tư tưởng chính trị; phẩm chất, đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc

- Tư tưởng chính trị: Trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách,

pháp luật của Nhà nước; việc học tập các nghị quyết, chỉ thị, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng.

- Phẩm chất đạo đức, lối sống: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiền phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

- Ý thức tổ chức kỷ luật: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của địa phương, cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng, đóng đảng phí theo quy định; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú; trách nhiệm nêu gương của đảng viên.

- Tác phong, lề lối làm việc: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

- Kết quả đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cá nhân (nếu có).

b) Về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

- Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định (đảng, chính quyền, đoàn thể).

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm. Đối với đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức cần làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ nhân dân...

- Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp; kết quả đánh giá tín nhiệm định kỳ (nếu có).

c) Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm

d) Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

đ) Kết quả kiểm điểm theo gợi ý của cấp có thẩm quyền (nếu có)

2.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là đảng viên thực sự tiêu biểu về năng lực, phẩm chất đạo đức, lối sống, luôn đi đầu về đổi mới sáng tạo, có sản phẩm cụ thể lượng hóa được, có nhiều thành tích nổi bật trong công tác được các đảng viên khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao đều đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc”; các tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng đảng viên được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số đảng viên được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trong từng tổ chức cơ sở đảng.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao đều đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên.

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Là đảng viên không đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận đánh giá có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức xếp loại ở mức “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

- Đảng viên bị thi hành kỷ luật trong năm (một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại).

2.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

- Đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định mức xếp loại chất lượng đảng viên.

- Từng đảng viên tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

2.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng đối tượng, đảng viên tự phân tích chất lượng (xác định cấp độ “Xuất sắc”, “Tốt”, “Trung bình”, “Kém” cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể) và xem xét, tự nhận mức chất lượng trong Mẫu 02; báo cáo trước chi bộ trong cuộc họp kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên cuối năm.

Bước 2: Quyết định xếp loại chất lượng đối với đảng viên

- Chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) tổng hợp mức tự xếp loại của đảng viên; ý kiến nhận xét của chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú để đề xuất mức xếp loại của từng đảng viên. Chi bộ tiến hành thảo luận mức xếp loại do chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) đề xuất trước khi tiến hành bỏ phiếu.

- Chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) tổ chức để đảng viên bỏ phiếu để xuất mức xếp loại đối với từng đảng viên của chi bộ; sau đó, tổng hợp kết quả, đề xuất mức xếp loại chất lượng đối với từng đảng viên để báo cáo đảng ủy cơ sở.

- Bộ phận giúp việc cấp ủy tổng hợp, thẩm định báo cáo của các chi bộ trực thuộc để đảng ủy cơ sở xem xét quyết định xếp loại chất lượng đảng viên. Đối với chi bộ cơ sở do chi bộ quyết định xếp loại chất lượng đảng viên.

3. Đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý

3.1. Đối tượng

- Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện; cấp ủy cơ sở.

- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng cấp tỉnh; tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách, tham mưu, giúp việc cấp ủy cấp tỉnh, cấp huyện và các tập thể lãnh đạo, quản lý khác do các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương quyết định và hướng dẫn.

3.2. Khung tiêu chí đánh giá ban thường vụ cấp ủy cấp huyện; cấp ủy cơ sở

a) Về xây dựng tập thể lãnh đạo, quản lý

- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; quy chế làm việc; xây dựng đoàn kết nội bộ.

- Trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

b) Về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị.

- Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm.

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt và được lượng hóa bằng sản phẩm (nếu có).

- Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp.

c) Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra

3.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là tập thể đoàn kết, có phẩm chất, năng lực, uy tín, khẳng định rõ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức, địa phương, cơ quan, đơn vị; có đổi mới sáng tạo, có sản phẩm cụ thể; tích cực cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác; xây dựng đơn vị phát triển toàn diện, giữ vị trí hàng đầu trong địa phương, ngành, lĩnh vực.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc”, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tập thể lãnh đạo, quản lý được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo từng đối tượng tập thể lãnh đạo, quản lý trực thuộc cấp tỉnh hoặc cấp huyện. Mức xếp loại chất lượng của tập thể lãnh đạo, quản lý không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Không có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật.

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.
- Tập thể lãnh đạo, quản lý không bị xử lý kỷ luật (trừ trường hợp bị xử lý kỷ luật nhưng tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Là tập thể không đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận mất đoàn kết nội bộ hoặc có thành viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.
- Địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị trực tiếp lãnh đạo, quản lý chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt, các chỉ tiêu chủ yếu không đạt 100% (trừ trường hợp bất khả kháng).
- Tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật.
- Có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên (một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại).

3.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

a) Đánh giá, xếp loại ban thường vụ cấp ủy cấp huyện

- Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng các ban thường vụ cấp ủy cấp huyện.

- Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

b) Đánh giá, xếp loại cấp ủy cơ sở

- Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng các cấp ủy cơ sở trực thuộc.

- Đảng ủy, chi bộ cơ sở tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

3.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng loại hình đối tượng, tập thể lãnh đạo, quản lý tự phân tích chất lượng (xác định các cấp độ “Xuất sắc”, “Tốt”, “Trung bình”, “Kém” cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể); xem xét, tự nhận mức chất lượng trong Mẫu 01 và báo cáo cấp ủy có thẩm quyền.

Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

a) Đối với đánh giá, xếp loại ban thường vụ cấp ủy cấp huyện

Ban tổ chức cấp ủy cấp tỉnh sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại chất lượng của các chủ thể liên quan ở cấp tỉnh (đối tượng, nội dung lấy ý kiến do cấp ủy cấp tỉnh quy định).

b) Đối với đánh giá, xếp loại cấp ủy cơ sở

Ban tổ chức cấp ủy cấp huyện sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại chất lượng của các chủ thể liên quan ở cấp huyện (đối tượng, nội dung lấy ý kiến do cấp ủy cấp tỉnh quy định).

Bước 3: Quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng

Ban tổ chức cấp ủy có thẩm quyền chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể để báo cáo ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh (đối với đánh giá, xếp loại chất lượng ban thường vụ cấp ủy cấp huyện), ban thường vụ cấp ủy cấp huyện (đối với đánh giá, xếp loại chất lượng cấp ủy cơ sở) xem xét, quyết định xếp loại chất lượng.

4. Đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp

- Thực hiện theo Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Bổ sung vào tiêu chí đánh giá, xếp loại về: tinh thần đổi mới sáng tạo, cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ và có sản phẩm cụ thể lượng hóa được; trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp.

- Sau khi hoàn thành đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức, tập thể, cá nhân ở địa phương, cơ quan, đơn vị thì đánh giá, xếp loại chất lượng người đứng đầu. Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu.

- Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo chức danh tương đương ở từng cấp, từng ngành, từng lĩnh vực.

5. Khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên

- Đối với tổ chức đảng: Các cấp ủy lựa chọn những tổ chức đảng được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” để xét khen thưởng đạt tiêu chuẩn “Trong sạch, vững mạnh” tiêu biểu trong năm; 5 năm liền.

- Đối với đảng viên: Các cấp ủy lựa chọn những đảng viên được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” để xét khen thưởng đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” trong năm; 5 năm liền.

6. Một số điểm lưu ý trong đánh giá, xếp loại chất lượng

- Hàng năm, các tổ chức, cơ quan, đơn vị giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể (hoặc xác định chỉ tiêu, nhiệm vụ theo nghị quyết, chương trình, kế hoạch) đối với từng tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý để làm căn cứ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Tập thể, cá nhân phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại chất lượng. Cá nhân vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại chất lượng thì phải tổ chức đánh giá, xếp loại chất lượng trong thời gian sớm nhất.

- Đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể cấp dưới trước, cấp trên sau; tập thể lãnh đạo, quản lý trước, cá nhân thành viên sau. Đảng viên là công chức, viên chức thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng sau khi có kết quả đánh giá, xếp loại công chức, viên chức. Những người đảm nhiệm nhiều chức vụ công tác, phải kiểm điểm ở nhiều nơi mà có sự khác nhau khi biểu quyết mức chất lượng ở mỗi nơi thì cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định mức chất lượng.

- Cấp có thẩm quyền thông báo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng tới đối tượng đánh giá và tập thể, cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng đánh giá.

- Tập thể, cá nhân đã được xếp loại chất lượng, nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm hoặc không đảm bảo điều kiện của mức chất lượng đã xếp loại thi hủy bỏ kết quả và xếp loại lại.

- Không đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo, quản lý mới thành lập chưa đủ 06 tháng, đảng viên mới kết nạp chưa đủ 06 tháng, nhưng vẫn phải kiểm điểm đảng viên tính từ ngày kết nạp vào Đảng. Đảng viên nghỉ ốm tổng thời gian trong năm từ 03 tháng trở lên thì không xếp loại đạt mức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên; đảng viên nghỉ thai sản thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm là kết quả xếp loại chất lượng của thời gian làm việc thực tế của năm đó.

- Đảng viên khi chuyển công tác thì chi bộ nơi tiếp nhận có trách nhiệm đánh giá, xếp loại chất lượng. Đối với trường hợp có thời gian công tác ở chi bộ, cơ quan, đơn vị cũ từ 06 tháng trở lên thì phải lấy ý kiến nhận xét của chi bộ nơi chuyển đi.

- Đảng viên sinh hoạt tạm thời được đánh giá, xếp loại chất lượng ở chi bộ nơi đảng viên sinh hoạt chính thức. Trước khi đánh giá, xếp loại chất lượng, đảng viên sinh hoạt tạm thời lấy nhận xét của chi bộ nơi sinh hoạt tạm thời nộp cho chi bộ nơi sinh hoạt chính thức để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

- Trường hợp cá nhân chuyển đến là người đứng đầu mà không liên quan đến mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị mới thì không áp dụng quy định “Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu”.

- Đối với đảng viên vi phạm kỷ luật ở tổ chức đảng nơi công tác trước đó nhưng bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở tổ chức đảng mới chuyển đến thì tính vào kết quả đánh giá, xếp loại của tổ chức đảng nơi xảy ra vi phạm.

- Những nơi có dưới 05 tổ chức đảng; 05 tập thể lãnh đạo, quản lý; 05 đảng viên; 05 cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” thì chọn 01 tổ chức đảng; 01 tập thể lãnh đạo, quản lý; 01 đảng viên; 01 cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” nếu đủ điều kiện.

- Ở những nơi có điều kiện nên tổ chức đánh giá theo tháng, quý, 06 tháng; có thể thí điểm các phương pháp đánh giá phù hợp, có hiệu quả và đảm bảo kết quả thực chất hơn.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Quy định số 132-QĐ/TW, ngày 08/3/2018 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị và Hướng dẫn này, các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương triển khai thực hiện một số nội dung chủ yếu sau:

- Hướng dẫn việc nhận diện các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và cụ thể hóa nội dung kiểm điểm cho phù hợp với từng đối tượng tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý và từng đối tượng đảng viên, nhất là đối với đảng viên hưu trí không tham gia công tác tại địa phương.

- Cụ thể hóa tiêu chí đánh giá; định lượng hóa mức độ đạt được (theo 04 cấp độ: xuất sắc, tốt, trung bình, kém) của từng tiêu chí cụ thể và tiêu chuẩn từng mức chất lượng (hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ); xác định cụ thể đối tượng, nội dung lấy ý kiến của các chủ thể liên quan ở cấp trên, xây dựng, hoàn thiện các biểu mẫu, trình tự, thủ tục cho phù hợp với từng loại hình tổ chức đảng, đối tượng đảng viên, tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý và đặc điểm, tình hình địa phương, lĩnh vực, ngành.

- Chỉ đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức, cơ quan, đơn vị, công chức, viên chức hàng năm để bảo đảm đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên, tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý thực chất.

- Hàng năm, chủ động xây dựng kế hoạch kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân ở cấp mình, đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện ở cấp dưới đảm bảo đúng mục đích, yêu cầu và tiến độ đề ra. Chú trọng việc sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm; kịp thời đề ra giải pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm; tập trung củng cố các tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý và giúp đỡ đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

2. Hồ sơ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể, cá nhân được quản lý theo quy định. Các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương gửi hồ sơ kiểm điểm của tập thể, cá nhân thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý và báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý về Ban Tổ chức Trung ương trước ngày 15 tháng 3 năm sau.

Hướng dẫn này thay thế Hướng dẫn số 16-HD/BTCTW, ngày 24/9/2018 của Ban Tổ chức Trung ương về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cấp ủy, tổ chức đảng, địa phương, cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Ban Tổ chức Trung ương.



Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư (để báo cáo),
- Các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, cơ quan, ban đảng ở Trung ương,
- Đảng ủy đơn vị sự nghiệp Trung ương,
- Ban tổ chức của các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương,
- Các vụ, cục, đơn vị thuộc Ban TCTW,
- Lưu VP, Vụ CSD, ĐV.

K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC



Nguyễn Thanh Bình

ĐẢNG BỘ ...
... (*Tập thể kiểm điểm*)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
....., ngày..... tháng..... năm.....

BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM TẬP THỂ

Năm ...

Căn cứ kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương (cơ quan, đơn vị); tập thể... kiểm điểm với các nội dung chủ yếu sau:

I. Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận của cấp trên; xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác của tập thể.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo các mặt công tác của địa phương, cơ quan, đơn vị trong năm; kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

3. Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và các quy định, quy chế làm việc.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

4. Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

5. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và thi đua, khen thưởng.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

- Hạn chế, khuyết điểm (theo 05 nội dung nêu trên).
- Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

IV. Giải trình những vấn đề được gọi ý kiểm điểm (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gọi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của tập thể, cá nhân đối với từng vấn đề được gọi ý kiểm điểm.

V. Trách nhiệm của tập thể, cá nhân

Về những hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ chính trị; nguyên tắc tập trung dân chủ; các quy định, quy chế làm việc; công tác tổ chức, cán bộ; quản lý đảng viên; đổi mới phương thức lãnh đạo; các biện pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; kết quả xử lý sai phạm đối với tập thể, cá nhân...

VI. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

VII. Đề nghị xếp loại mức chất lượng:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
 Hoàn thành tốt nhiệm vụ
 Hoàn thành nhiệm vụ
 Không hoàn thành nhiệm vụ

T/M TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐẢNG BỘ

Chi bộ:

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày..... tháng..... năm.....

BẢN KIỂM ĐIỂM CÁ NHÂN*Năm*

Họ và tên: Ngày sinh:

Chức vụ Đảng:

Chức vụ chính quyền:

Chức vụ đoàn thể:

Đơn vị công tác:

Chi bộ:

I. Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Về tư tưởng chính trị; phẩm chất đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc:

- Về tư tưởng chính trị.
- Về phẩm chất đạo đức, lối sống.
- Về ý thức tổ chức kỷ luật.
- Về tác phong, lề lối làm việc.

- Việc đấu tranh phòng, chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cá nhân. (Đối chiếu với 27 biểu hiện, cá nhân tự nhận diện)

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

2. Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

- Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định (đảng, chính quyền, đoàn thể).

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

- Trách nhiệm cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm ở lĩnh vực, địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình phụ trách.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

3. Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm (theo 03 nội dung nêu trên).
2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của cá nhân.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

IV. Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

V. Làm rõ trách nhiệm của cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể (nếu có)

VI. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

VII. Tự nhận mức xếp loại chất lượng

1. Xếp loại cán bộ, công chức, viên chức:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Hoàn thành nhiệm vụ
- Không hoàn thành nhiệm vụ

2. Xếp loại đảng viên:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Hoàn thành nhiệm vụ
- Không hoàn thành nhiệm vụ

NGƯỜI TỰ KIỂM ĐIỂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức

- Nhận xét, đánh giá của người quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức:
- Mức xếp loại chất lượng công chức, viên chức:

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ*(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)***Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên**

- Nhận xét, đánh giá của chi ủy:
- Chi bộ đề xuất xếp loại mức chất lượng:

T/M CHI ỦY (CHI BỘ)*(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên)*

- Đảng ủy, chi ủy cơ sở xếp loại mức chất lượng:.....

T/M ĐẢNG ỦY (CHI ỦY)*(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
HUYỆN ỦY ĐAM RÔNG



ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Dam Rông, ngày 03 tháng 11 năm 2022

Ký bởi: Huyện ủy Đam Rông
Email: hudamrong@lamdong.gov.vn

Cơ quan: Tỉnh Lâm Đồng

Ngày ký: 03.11.2022 14:23:22 +07:00

Số 537 - CV/HU

Về việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể,
cá nhân năm 2022

Kính gửi: - Các Ban xây dựng Đảng và Văn phòng Huyện ủy,
- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện,
- Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy.

Thực hiện Công văn số 1095-CV/BTCTU, ngày 28/10/2022 của Ban Tổ chức
Tỉnh ủy về việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân năm 2022, Ban
Thường vụ Huyện ủy yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng triển khai thực hiện một số
nội dung sau:

1. Tổ chức quán triệt Quy định số 14-QĐ/TU, ngày 27/10/2022 của Ban
Thường vụ Tỉnh ủy đến các tổ chức đảng và đảng viên để tạo sự thống nhất trong
tổ chức thực hiện. Xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất
lượng tập thể, cá nhân ở đơn vị mình, đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám
 sát việc thực hiện đảm bảo đúng mục đích, yêu cầu và tiến độ đề ra. Chỉ đạo kiểm
 điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng, khen thưởng tập thể, cá nhân phải chặt chẽ,
 thực chất, phản ánh đúng kết quả thực hiện nhiệm vụ, không chạy theo thành tích,
 số lượng. Ngay sau kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng phải xây dựng kế
 hoạch khắc phục và phân công theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc khắc
 phục, sửa chữa.

2. Nội dung kiểm điểm, đánh giá, xếp loại:

- Đối với Báo cáo kiểm điểm của tập thể, bản kiểm điểm cá nhân phải đánh
 giá thực chất, nêu đúng việc, đúng chức trách của mình, ngắn gọn tập trung vào
 những ưu điểm, những kết quả đạt được bằng số liệu, sản phẩm cụ thể, không đánh
 giá chung chung; nêu rõ những hạn chế, khuyết điểm, nguyên nhân và hướng khắc
 phục. Phản phương hướng, nhiệm vụ nêu các nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp cụ thể,
 trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong tổ chức thực hiện...

- Việc đánh giá, xếp loại khung tiêu chí “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” cần
 lưu ý tiêu chí “*Kết quả lãnh đạo thực hiện mô hình mới, ý tưởng sáng tạo trong
 lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ ở cơ quan, địa phương, đơn vị*” tập trung 03
 nội dung (*mô hình mới, ý tưởng sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo; trong triển khai
 thực hiện nhiệm vụ ở chi bộ, cơ quan, địa phương, đơn vị; sản phẩm cụ thể (bằng
 số liệu, chỉ tiêu cụ thể hoặc bằng hiệu quả tác động, ...)*).

- Về tỷ lệ đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với đảng viên sinh hoạt
 đảng tại các đảng bộ, chi bộ cơ sở ở các phòng, ban, cơ quan đơn vị cấp huyện không
 quá 50%; đảng viên là lãnh đạo, quản lý cấp phòng không quá 30%; đảng viên còn lại
 20% trong tổng số tỷ lệ 20% đảng viên được xếp loại “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*”.

Ví dụ: *Đối với tổ chức đảng có 26 đảng viên, tổng số đảng viên được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” theo quy định tỷ lệ là 05 đảng viên.*

3. Về hồ sơ kiểm điểm, đề nghị xem xét, đánh giá, xếp loại đối với tập thể và cá nhân (*được thể hiện bằng văn bản, lưu trữ tại Ban Tổ chức Huyện ủy gồm*):

*** Hồ sơ đối với tập thể**

- (1) Báo cáo kiểm điểm tập thể.
- (2) Văn bản gợi ý kiểm điểm (*nếu có*).
- (3) Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ và đánh giá, xếp loại đảng bộ, chi bộ.
- (4) Văn bản tham gia góp ý đánh giá, xếp loại của tổ chức, cá nhân (*nếu có*).
- (5) Hồ sơ giải quyết khiếu nại về kết quả đánh giá, xếp loại (*nếu có*).
- (6) Tờ trình đề nghị khen thưởng; báo cáo thành tích kèm theo (*nếu có*).
- (7) Các văn bản khác (*nếu có*). Bảng tổng hợp đánh giá, xếp loại của các chi bộ, đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng.

Hồ sơ các tổ chức cơ sở đảng gửi về Ban Tổ chức Huyện ủy sau 03 ngày kết thúc kiểm điểm để thẩm định.

*** Hồ sơ đối với cá nhân**

- (1) Bản kiểm điểm cá nhân (*theo mẫu, có nhận xét, đánh giá, xếp loại, ký đóng dấu xác nhận*).
- (2) Phiếu bổ sung hồ sơ đảng viên.
- (3) Bản nhận xét của cấp ủy nơi cư trú.
- (4) Bản kê khai tài sản theo quy định.
- (5) Bản nhận xét đáng giá cán bộ, công chức, viên chức, ... (*nếu có*).
- (6) Văn bản gợi ý kiểm điểm (*nếu có*).
- (7) Các văn bản khác (*nếu có*).

Hồ sơ đảng viên gửi về chi bộ trước 02 ngày tổ chức kiểm điểm; đối với cán bộ, công chức, viên chức ... là lãnh đạo, quản lý theo từng cấp gửi về cấp trên trực tiếp sau 03 ngày kết thúc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại.

4. Đăng ký thời gian kiểm điểm tập thể, cá nhân gửi về Ban Tổ chức Huyện ủy trước ngày 20/11/2022 để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy phân công Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy dự, chỉ đạo hội nghị kiểm điểm.

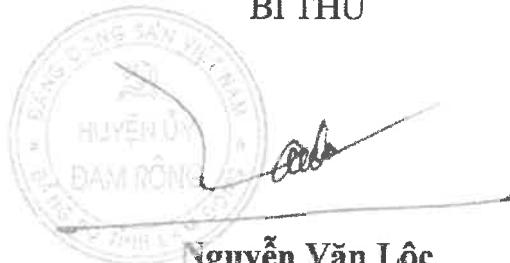
Ngoài các nội dung hướng dẫn nêu trên, trong quá trình tổ chức, thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị liên hệ Ban Tổ chức Huyện ủy để được hướng dẫn.

Noi nhận:

- Như kính gửi,
- Thường trực Huyện ủy,
- Các Ban và Văn phòng Huyện ủy,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ



Nguyễn Văn Lộc

QUY ĐỊNH
về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm
đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XII,

Bộ Chính trị quy định về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy định này quy định về nguyên tắc và những nội dung cơ bản để tổ chức thực hiện việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình; đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức, cơ quan, đơn vị, tập thể lãnh đạo, quản lý (gọi tắt là tập thể) và cá nhân trong hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1- "Cán bộ", "công chức", "viên chức": Theo quy định của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức hiện hành.

2- "Cán bộ lãnh đạo, quản lý": Bao gồm cán bộ; công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, viên chức quản lý, người quản lý doanh nghiệp nhà nước, người giữ chức vụ lãnh đạo, chỉ huy trong Quân đội nhân dân và Công an nhân dân.

3- "Tập thể lãnh đạo, quản lý": Là tập thể được quy định là cơ quan lãnh đạo, quản lý, chỉ huy ở các tổ chức, cơ quan, đơn vị thực hiện chế độ lãnh đạo tập thể.

4- "Người đứng đầu": Là người được bầu, bổ nhiệm, phê chuẩn hoặc chỉ định giữ chức vụ cấp trưởng trong các tổ chức đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị lực lượng vũ trang, doanh nghiệp nhà nước.

5- "Cấp có thẩm quyền": Là tập thể lãnh đạo hoặc người đứng đầu được giao quyền quyết định về công tác tổ chức, cán bộ, quản lý đảng viên theo quy định.

6- "Cơ quan làm công tác tổ chức, cán bộ": Là cơ quan tham mưu, giúp việc, giúp cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định về công tác tổ chức, cán bộ trong các tổ chức đảng, cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, đơn vị lực lượng vũ trang, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước các cấp.

7- "Các chủ thể tham gia đánh giá" gồm: Các tập thể, cá nhân có liên quan ở cấp dưới trực tiếp, cùng cấp, cấp trên trực tiếp.

Điều 3. Nguyên tắc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại

1- Đúng chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2- Bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; đoàn kết, thống nhất; trung thực, khách quan, toàn diện; công bằng, công khai, minh bạch; đúng thẩm quyền, trách nhiệm.

3- Bảo đảm thống nhất, đồng bộ, liên thông trong cả hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở.

4- Lấy phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống làm gốc; kết quả, hiệu quả công việc làm thước đo chủ yếu trong đánh giá, xếp loại hàng năm.

5- Gắn trách nhiệm cá nhân với tập thể; người đứng đầu, cá nhân lãnh đạo, quản lý được phân công phụ trách lĩnh vực, địa bàn với kết quả hoạt động, hiệu quả công tác của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị.

Điều 4. Căn cứ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại

1- Vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của tập thể; nghĩa vụ, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của cá nhân.

2- Cơ chế hoạt động, quy chế làm việc của tập thể; các quy định về việc chấp hành Điều lệ, nghị quyết, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, việc tu dưỡng, rèn luyện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, văn hoá giao tiếp, tác phong, lề lối làm việc của cá nhân.

3- Chương trình, kế hoạch công tác, các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt hàng năm.

4- Cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm của cá nhân.

5- Môi trường, điều kiện hoạt động, công tác và đặc thù giới.

Chương II

KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH HẰNG NĂM

Điều 5. Đối tượng kiểm điểm

1- Các tập thể lãnh đạo, quản lý

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng; đảng đoàn, ban cán sự đảng, tập thể lãnh đạo các ban đảng ở Trung ương và địa phương; ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh, cấp huyện và tương đương; cấp ủy cơ sở.

- Thường trực Hội đồng Dân tộc, thường trực các uỷ ban của Quốc hội, tập thể lãnh đạo các cơ quan thuộc Uỷ ban Thường vụ Quốc hội, tập thể lãnh đạo đoàn đại biểu Quốc hội; thường trực Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân các cấp.

- Đoàn Chủ tịch Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; tập thể thường trực Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã. Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Ban Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Ban Thường vụ Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam; ban thường vụ đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện và ban chấp hành cấp cơ sở.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước.

2- Cá nhân

- Đảng viên trong toàn Đảng (trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt).

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

Điều 6. Nội dung kiểm điểm

Nội dung kiểm điểm tập trung làm rõ những thành tích nổi bật để phát huy, chỉ rõ những khuyết điểm, hạn chế, yếu kém; liên hệ với những biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"; chỉ rõ nguyên nhân khuyết điểm, hạn chế, yếu kém, đề ra giải pháp và thời gian khắc phục.

1- Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý

- Việc chấp hành và thực hiện các nguyên tắc tổ chức, hoạt động; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và quy chế làm việc.

- Việc quán triệt, thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của cấp

trên; xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác; thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt hàng năm.

- Về trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị.

- Những vấn đề được gọi ý kiểm điểm (nếu có).

- Việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước.

2- Đối với cá nhân

- Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc. Liên hệ các biểu hiện về suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá".

- Việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm; trách nhiệm cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm ở lĩnh vực, địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình phụ trách.

- Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm.

- Những vấn đề được gọi ý kiểm điểm (nếu có).

- Việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước.

Điều 7. Cách thức kiểm điểm

1- Chuẩn bị kiểm điểm

- Người đứng đầu trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm tập thể và lấy ý kiến tham gia, góp ý của các tập thể, cá nhân có liên quan.

- Mỗi người làm 1 bản tự kiểm điểm, nội dung theo từng vị trí, chức trách, nhiệm vụ được giao và nhiệm vụ của đảng viên (nếu là đảng viên).

- Cấp trên gợi ý kiểm điểm đối với các tập thể, cá nhân theo phân cấp quản lý (khi cần thiết).

2- Nơi kiểm điểm

- Tập thể lãnh đạo, quản lý cấp nào thực hiện kiểm điểm tự phê bình và phê bình hàng năm ở cấp đó. Kết hợp kiểm điểm tập thể, cá nhân thành viên ban cán sự đảng, đảng đoàn với tập thể lãnh đạo, quản lý tổ chức đoàn thể, cơ quan, đơn vị.

- Đảng viên kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt.

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý cơ bản thực hiện kiểm điểm ở 2 nơi (ở chi bộ nơi sinh hoạt và tập thể lãnh đạo, quản lý nơi làm việc).

Đối với những cán bộ giữ nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý ngoài kiêm điểm ở 2 nơi nói trên còn phải kiêm điểm thêm ở nơi khác do cấp có thẩm quyền quyết định.

3- Trình tự kiểm điểm

- Đối với kiểm điểm tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý: Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân sau; người đứng đầu trước, cấp phó và các thành viên sau. Cấp uỷ, tổ chức đảng thực hiện kiểm điểm sau khi các tập thể lãnh đạo, quản lý của chính quyền, chuyên môn, đoàn thể hoàn thành kiểm điểm.

- Đối với đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Kiểm điểm ở chi bộ trước, ở tập thể lãnh đạo, quản lý sau.

Điều 8. Trách nhiệm, thẩm quyền

1- Cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu có trách nhiệm tổ chức, thực hiện việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình tập thể, cá nhân hàng năm ở địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị.

2- Cấp có thẩm quyền có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát, quyết định và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm điểm hàng năm đối với các tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý.

3- Cấp trên trực tiếp dự, chỉ đạo kiểm điểm đối với các tập thể, cá nhân theo phân cấp quản lý (khi cần thiết).

Chương III ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG TẬP THỂ, CÁ NHÂN HÀNG NĂM

Điều 9. Đối tượng đánh giá, xếp loại

1- Tập thể

a) Tổ chức, cơ quan, đơn vị

- Đảng bộ cấp tỉnh, cấp huyện và tương đương; các tổ chức cơ sở đảng.

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, hội liên hiệp phụ nữ, hội nông dân, hội cựu chiến binh cấp tỉnh, cấp huyện và cấp cơ sở.

- Hội đồng nhân dân các cấp.

- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước.

b) Tập thể lãnh đạo, quản lý

- Ban thường vụ cấp uỷ cấp tỉnh, cấp huyện và tương đương; cấp uỷ cơ sở. Đảng đoàn, ban cán sự đảng, tập thể lãnh đạo các ban đảng ở Trung ương và địa phương.

- Tập thể thường trực Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã. Ban thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện và ban chấp hành cấp cơ sở.

- Thường trực Hội đồng Dân tộc, thường trực các uỷ ban của Quốc hội, tập thể lãnh đạo các cơ quan thuộc Uỷ ban Thường vụ Quốc hội, tập thể lãnh đạo đoàn đại biểu Quốc hội; thường trực hội đồng nhân dân và uỷ ban nhân dân các cấp.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước.

2- Cá nhân

- Đảng viên trong toàn Đảng (trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt).

- Cán bộ, công chức, viên chức và những người khác hưởng lương từ ngân sách nhà nước, nguồn thu của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Các đối tượng khác do các tổ chức, cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 10. Tiêu chí đánh giá

1- Đối với các tổ chức, tập thể

a) Các tiêu chí về xây dựng tổ chức, tập thể

- Việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác.

- Việc thực hiện nguyên tắc tổ chức, cơ chế quản lý theo quy định; các nội quy, quy chế và chế độ làm việc hiện hành.

- Về trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; công tác cán bộ, xây dựng tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cải cách hành chính; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" và xây dựng đơn vị trong sạch, vững mạnh.

b) Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm

- Việc cụ thể hoá, xây dựng các chương trình, kế hoạch công tác hằng năm để thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

- Kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác; chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt (được lượng hoá bằng sản phẩm cụ thể (nếu có)).

- Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng các tập thể, cá nhân có liên quan trực tiếp; các chỉ số đánh giá, xếp hạng đối với địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị (nếu có).

c) Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra

2- Đối với cá nhân

a) Các tiêu chí về chính trị, tư tưởng; đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc

- Chính trị, tư tưởng; đạo đức, lối sống.

- Ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc.

- Mức độ thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.

b) Các tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm

- Việc thực hiện các nhiệm vụ, nghĩa vụ, quyền hạn, trách nhiệm theo quy định.

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác được giao trong năm (được lượng hoá bằng sản phẩm cụ thể (nếu có)).

- Kết quả đánh giá, xếp loại các tập thể, cá nhân có liên quan trực tiếp; đánh giá tín nhiệm định kỳ (nếu có).

c) Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra

Điều 11. Phương pháp, quy trình, đánh giá, xếp loại

1- Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn chất lượng được quy định cụ thể cho mỗi đối tượng, từng tập thể, cá nhân và các chủ thể tham gia đánh giá xác định mức độ đạt được của từng tiêu chí theo 4 cấp độ (Xuất sắc, Tốt, Trung bình, Kém), đề nghị mức xếp loại chất lượng, làm cơ sở để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định nhận xét, đánh giá và xếp loại chất lượng đối với mỗi tập thể, cá nhân.

2- Việc đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân được thực hiện theo 3 bước như sau:

- Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại.

Căn cứ tiêu chí xếp loại, các tổ chức, tập thể, cá nhân tự phân tích chất lượng và xếp loại vào 1 trong 4 mức theo quy định tại Điều 12.

- Bước 2: Tham gia đánh giá và đề xuất xếp loại chất lượng.

Các chủ thể tham gia đánh giá thực hiện việc phân tích chất lượng, đề xuất đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân có liên quan khi được yêu cầu theo trách nhiệm, thẩm quyền.

- Bước 3: Quyết định nhận xét, đánh giá và xếp loại chất lượng.

+ Cơ quan làm công tác tổ chức, cán bộ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu, giúp cấp có thẩm quyền thẩm định kết quả tự đánh giá, kết quả tham gia đánh giá, các kết quả đánh giá hợp pháp khác và tổng hợp, đề xuất mức xếp loại chất lượng.

+ Trên cơ sở đề xuất của cơ quan làm công tác tổ chức, cán bộ, cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc đánh giá và xếp loại chất lượng hằng năm đối với từng tập thể, cá nhân.

3- Đánh giá, xếp loại kết quả hoạt động của chính quyền địa phương, công tác chuyên môn, hoạt động đoàn thể trước, tổ chức đảng sau; tập thể cấp dưới trước, cấp trên sau; tập thể lãnh đạo, quản lý trước, cá nhân thành viên sau.

Đảng viên là cán bộ lãnh đạo, quản lý thì đánh giá, xếp loại đảng viên trước, cán bộ lãnh đạo, quản lý sau.

Đảng viên là những người không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thì việc đánh giá, xếp loại đảng viên sau khi đã hoàn thành việc đánh giá, xếp loại công chức, viên chức hoặc xếp loại lao động.

Sau khi hoàn thành đánh giá, xếp loại tổ chức, tập thể, cá nhân ở địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị thì sẽ tiến hành đánh giá, xếp loại người đứng đầu.

Điều 12. Xếp loại chất lượng

Xếp loại chất lượng theo 4 mức sau:

1- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Là các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích nổi bật; khẳng định vị thế, vai trò hàng đầu, điển hình để các tập thể, cá nhân khác học tập, noi theo; các tiêu chí đánh giá đều đạt "Tốt" trở lên, trong đó những tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm (đối với tập thể), kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm (đối với cá nhân) đều được đánh giá đạt "Xuất sắc" với các sản phẩm cụ thể lượng hoá được (nếu có).

Đối với tập thể: Không có đơn vị trực thuộc nào (đối với tổ chức, cơ quan, đơn vị) hoặc thành viên nào của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định để số lượng tập thể, cá nhân được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% số được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" theo từng nhóm đối tượng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng.

2- Hoàn thành tốt nhiệm vụ

Là các tập thể, cá nhân mà các tiêu chí đều được đánh giá đạt "Trung bình" trở lên, trong đó những tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm (đối với tập thể), kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm (đối với cá nhân) đều được đánh giá đạt "Tốt" trở lên.

Đối với tập thể: Không có đơn vị trực thuộc nào (đối với tổ chức, cơ quan, đơn vị) hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý đó bị kỷ luật (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

3- Hoàn thành nhiệm vụ

Là các tập thể, cá nhân mà các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt "Trung bình" trở lên.

Đối với tập thể: Không có đơn vị trực thuộc nào (đối với tổ chức, cơ quan, đơn vị) hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý đó bị kỷ luật (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

4- Không hoàn thành nhiệm vụ

Các tập thể, cá nhân mà các tiêu chí đánh giá ở mức "Kém" hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

a) *Đối với các tổ chức, cơ quan, đơn vị*

- Có đơn vị trực thuộc xảy ra các vụ, việc tham ô, tham nhũng và các vi phạm khác bị xử lý theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

- Chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm, các chỉ tiêu chủ yếu không đạt 100% (trừ trường hợp bất khả kháng).

- Tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật hoặc có trên 20% số đơn vị trực thuộc bị kỷ luật trong năm.

b) *Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý*

- Bị cấp có thẩm quyền đánh giá mất đoàn kết nội bộ; có thành viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

- Địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình trực tiếp lãnh đạo, quản lý chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm, các chỉ tiêu chủ yếu không đạt 100% (trừ trường hợp bất khả kháng).

- Bị xử lý kỷ luật hoặc có thành viên bị kỷ luật trong năm.

c) *Đối với cá nhân*

- Bị cấp có thẩm quyền đánh giá có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

- Chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác được giao trong năm, không hoàn thành 100% chỉ tiêu quan trọng, nhiệm vụ trọng tâm.

- Bị xử lý kỷ luật trong năm.

- **Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý:** Địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách xếp loại "Không hoàn thành nhiệm vụ"; hoặc cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp của mình liên quan đến tham ô, tham nhũng và bị xử lý kỷ luật theo quy định (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

Điều 13. Trách nhiệm, thẩm quyền đánh giá, xếp loại

1- Cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân hàng năm ở đơn vị mình.

2- Từng tập thể, cá nhân có trách nhiệm thực hiện tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

3- Khi có yêu cầu, các chủ thể tham gia đánh giá có trách nhiệm phối hợp đánh giá và đề xuất xếp loại chất lượng đối với đối tượng có liên quan.

4- Cấp có thẩm quyền quyết định đánh giá và xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân hàng năm đối với các đối tượng thuộc quyền quản lý không quá một cấp và chịu trách nhiệm về nội dung đánh giá, kết quả xếp loại.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Thời điểm thực hiện

Việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân hàng năm được tiến hành trước khi tổng kết công tác năm của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

Điều 15. Thông báo và sử dụng kết quả

1- Kết quả kiểm điểm là cơ sở để thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm của tập thể, cá nhân.

2- Nội dung nhận xét, đánh giá được thông báo tới đối tượng đánh giá và tập thể, cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng đánh giá. Kết quả xếp loại chất lượng hàng năm được công khai theo quy định.

3- Tập thể, cá nhân đã được xếp loại chất lượng, nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm không bảo đảm tiêu chuẩn của mức xếp loại thì cấp có thẩm quyền xem xét huỷ bỏ và xếp loại lại.

4- Kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại là căn cứ để ra các nhiệm vụ, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm để củng cố và phát triển các địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị; là cơ sở để thực hiện các nội dung về công tác tổ chức, cán bộ, đánh giá người đứng đầu và so sánh, đánh giá các tập thể, cá nhân có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng.

Điều 16. Việc bảo lưu ý kiến và khiếu nại kết quả đánh giá, xếp loại

1- Các tập thể, cá nhân có quyền trình bày, bảo lưu ý kiến lên cấp trên trực tiếp những vấn đề, nội dung chưa đồng tình về kết quả đánh giá, xếp

loại, nhưng phải chấp hành kết luận nhận xét, đánh giá, xếp loại của cấp có thẩm quyền.

2- Khi có khiếu nại bằng văn bản về nội dung nhận xét, đánh giá và kết quả xếp loại thì cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại có trách nhiệm xem xét, kết luận và thông báo bằng văn bản đến tập thể, cá nhân khiếu nại.

Điều 17. Quản lý hồ sơ

Hồ sơ được thể hiện bằng văn bản, lưu giữ tại cấp có thẩm quyền quản lý gồm:

- Bản kiểm điểm cá nhân, báo cáo kiểm điểm tập thể.
- Bản nhận xét của cấp uỷ nơi cư trú (đối với cá nhân).
- Biên bản hội nghị kiểm điểm.
- Tổng hợp kết quả thẩm định của cơ quan chủ trì tham mưu, giúp việc.
- Kết luận đánh giá, kết quả xếp loại của cấp có thẩm quyền.
- Văn bản gợi ý kiểm điểm (nếu có).
- Văn bản tham gia, góp ý của các tổ chức, tập thể, cá nhân có liên quan (nếu có).
- Hồ sơ giải quyết khiếu nại về kết quả đánh giá, xếp loại (nếu có).
- Các văn bản khác (nếu có).

Điều 18. Lộ trình thực hiện

Thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với các tổ chức, tập thể lãnh đạo, quản lý ở cấp huyện và tương đương trở xuống trước; sau đó sơ kết, rút kinh nghiệm sẽ tổ chức thực hiện đối với cấp tỉnh.

Điều 19. Phân công thực hiện

1- Đảng đoàn Quốc hội chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong các văn bản pháp luật có liên quan.

2- Ban cán sự đảng Chính phủ chỉ đạo xây dựng các văn bản về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với các đối tượng: Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân các cấp, các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, những người có hưởng lương từ ngân sách nhà nước và nguồn thu của các đơn vị sự nghiệp công lập (mà không phải là cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý doanh nghiệp nhà nước); sửa đổi, bổ sung để ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các quy định về đánh giá, xếp loại đối với các đối tượng: Doanh nghiệp nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức và người quản lý doanh nghiệp nhà nước.

3- Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam và Ban Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh chỉ đạo sửa đổi, bổ sung các văn bản hướng dẫn việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm của tổ chức mình ở các cấp.

4- Quân uỷ Trung ương, Đảng uỷ Công an Trung ương chỉ đạo sửa đổi, bổ sung các văn bản hướng dẫn; xác định đối tượng kiểm điểm, đánh giá, nội dung kiểm điểm, các chủ thể tham gia đánh giá, tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng tập thể, cá nhân hằng năm sát với đặc điểm, yêu cầu, nhiệm vụ các đơn vị trong lực lượng vũ trang.

5- Tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương, ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị ở Trung ương tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Quy định này và các văn bản hướng dẫn thực hiện Quy định của Trung ương; xây dựng kế hoạch thực hiện; quy định cụ thể về nội dung kiểm điểm, tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng, các chủ thể tham gia đánh giá và quy trình, phương pháp thực hiện cho từng loại hình đối tượng tập thể, cá nhân phù hợp với địa phương, lĩnh vực, ngành.

6- Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn thực hiện Quy định này; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan ban hành văn bản hướng dẫn việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Trung ương, các ban đảng Trung ương theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và định kỳ hằng năm báo cáo Bộ Chính trị việc thực hiện.

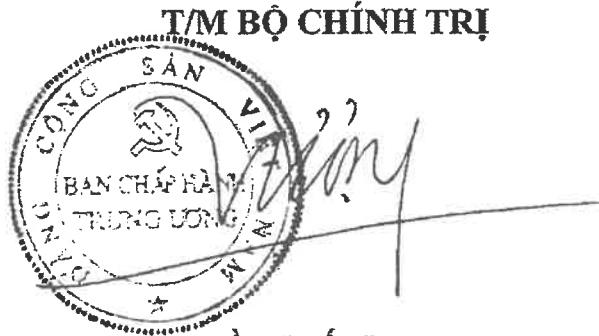
Điều 20. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế các quy định trước đây về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại hằng năm đối với các tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị.

Quy định này phổ biến trong toàn hệ thống chính trị để thống nhất thực hiện.

Nơi nhận:

- Các tỉnh uỷ, thành uỷ,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng,
- đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương,
- Các đảng uỷ đơn vị sự nghiệp Trung ương,
- Các đồng chí Uỷ viên
- Ban Chấp hành Trung ương,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.



Trần Quốc Vượng

1. Hạn chế, khuyết điểm (*theo 09 nội dung nêu trên*)
2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm

III. Trách nhiệm của tập thể, cá nhân

Về những hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ chính trị; nguyên tắc tập trung dân chủ; các quy định, quy chế làm việc; công tác tổ chức, cán bộ; đổi mới phương thức lãnh đạo; các biện pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; kết quả xử lý sai phạm đối với tập thể, cá nhân ...

IV. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

V. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm ...

VI. Đề nghị mức xếp loại chất lượng

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Hoàn thành nhiệm vụ
- Không hoàn thành nhiệm vụ

T/M TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

5. Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kết quả lãnh đạo, thực hiện các quy định về nêu gương.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

6. Trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo thanh tra, kiểm tra, giám sát, kỷ luật và thi đua, khen thưởng trong thực hiện các nhiệm vụ được giao trong năm

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

7. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước hoặc qua thanh tra, kiểm tra, giám sát trong năm

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (*đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục*); những khó khăn, vướng mắc (*nếu có*); trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

8. Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị, phòng, ban ... thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

9. Những vấn đề được cấp trên gợi ý kiểm điểm (*nếu có*)

Báo cáo, giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của tập thể, cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

TÊN TẬP THỂ KIỂM ĐIỂM

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

..... ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM

kết quả thực hiện nhiệm vụ và đánh giá, xếp loại tập thể...,
năm 2022; nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2023

Căn cứ kế hoạch lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, tập thể.....
kiểm điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ và đánh giá, xếp loại tập thể..., năm...;
nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm... với các nội dung chủ yếu sau:

I. Ưu điểm, kết quả đạt được

**1. Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng,
chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận
của cấp trên**

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

2. Về xây dựng tập thể lãnh đạo, quản lý

*(Xây dựng đoàn kết nội bộ; thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê
bình và phê bình; quy chế làm việc...).*

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

**3. Kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm của địa
phương, cơ quan, đơn vị; các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao,
phê duyệt trong năm (được lượng hóa bằng sản phẩm hoặc chỉ tiêu cụ thể)**

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

**4. Kết quả thực hiện mô hình mới, cách làm sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ
đạo thực hiện nhiệm vụ ở cơ quan, địa phương, đơn vị (được đánh giá kết quả
bằng sản phẩm cụ thể)**

NGƯỜI TỰ KIỂM ĐIỂM
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức

Nhận xét, đánh giá của người quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức:

.....

- Mức xếp loại chất lượng công chức, viên chức:

.....

..... ngày tháng năm
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

- Nhận xét, đánh giá của chi ủy:

- Chi bộ đề xuất xếp loại mức chất lượng:

..... ngày tháng năm
T/M CHI ỦY (CHI BỘ)
(ký, ghi rõ họ tên)

Đảng ủy cơ sở xếp loại mức chất lượng:

.....

..... ngày tháng năm

T/M ĐẢNG ỦY

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)